

BUSINESS FORUM MAGAZINE

VIETNAM Business Forum

THE VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE AND INDUSTRY - **VCCI**

VOL.06, NO.17 (1508), SEP 1 – 14, 2025
ISSN 1859-0632



80 năm dựng xây nền kinh tế độc lập, tự cường và hội nhập

80 Years of Economic Self-Reliance,
Resilience, and Global Integration

BILINGUAL

Add: 8th Floor, VCCI Building, No.9 Dao Duy Anh St, Dong Da Dist, Hanoi

Tel: (+84-24) 3577 1365 / **Fax:** (+84-24) 3577 1563, 3577 2596

Email: patent@vcci-ip.com; trademark@vcci-ip.com / **Website:** www.vcci-ip.com

VCCI Intellectual Property Sole Member Company Limited (VCCI-IP CO., LTD.), belonging to the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), is specialized in Intellectual Property legal services. VCCI-IP was established in 1984, right after the establishment of National Office of Intellectual Property of Vietnam (NOIP) in 1982, formerly as the Patent & Trademark Bureau of VCCI.

In the course of the economic renovation and global economic integration during over 40 years, VCCI-IP has continuously developed and enhanced the professional manner with the firmly asserted position as one of the largest and most prestigious IP agencies in Vietnam. VCCI-IP has annually ranked among Vietnam's best IP agencies by intellectual property magazines.

At present, VCCI-IP has been cooperating with about 500 international law firms, representing for more than 1,000 domestic and foreign clients which are leading industrial groups, multinational corporations such as Sony, Sharp, Panasonic, Toyota, Hitachi, LG, GlaxoSmithKline, Ferarri, etc. VCCI-IP is also a member of international associations such as the International Association for the Protection of Intellectual Property (AIPPI), the International Trademark Association (INTA) and the Asian Patent Attorney Association (APAA), etc.

With a strong team of more than 70 experienced and devoted lawyers, attorneys and technical experts in various fields, VCCI-IP always commits itself to bring the best services based on close and opportune coordination with clients in establishing and protecting effectively intellectual property rights in Vietnam and foreign countries.

VCCI-IP'S AREAS OF SPECIALIZATION:

- 1 Providing information of legal framework, economic and technical environment of Vietnam and foreign countries in relation to intellectual property for domestic and foreign individuals/enterprises
- 2 Providing investigation and search services on prior art, freedom-to-operate, protection status, patentability and registrability of inventions, industrial designs, trademarks etc.,
- 3 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting applications for inventions, industrial designs, trademarks, copyrights, plant variety, etc. of domestic and foreign individuals/enterprises
- 4 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting international application for inventions under PCT Treaty
- 5 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting international application for industrial design under Hague Agreement
- 6 Providing legal advice and representing for filing and prosecuting international trademark applications under Madrid Protocol/Agreement and European Community trademarks (CTM)
- 7 Providing legal advice and representing for settlement of appeals, disputes of IPRs
- 8 Providing legal advice and representing for settlement of IPRs infringement and anti-counterfeits in Vietnam and foreign countries
- 9 Providing legal services and representing for Recordal of license/assignment of IPRs and technology transfer

MỤC LỤC

VCCI

02 Doanh nghiệp kinh doanh bền vững, đồng hành cùng quốc gia trong kỷ nguyên vươn mình

04 Businesses Driving Sustainable Development in New Era

06 Nhiều triển vọng hợp tác giữa Việt Nam – Uruguay

07 Strong Prospects for Vietnam-Uruguay Cooperation

CHÀO MỪNG 80 NĂM QUỐC KHÁNH VIỆT NAM / 80 YEARS OF VIETNAM'S NATIONAL DAY

08 Hành trình lịch sử của doanh nghiệp Việt Nam: Từ kiến quốc đến hội nhập toàn cầu

10 Historical Journey of Vietnamese Enterprises: From National Reconstruction to Global Expansion

12 80 năm dựng xây nền kinh tế độc lập, tự cường và hội nhập

15 80 Years of Economic Self-Reliance, Resilience, and Global Integration

18 Phát huy sức mạnh mềm, nâng cao vị thế Việt Nam

20 Các doanh nghiệp FDI tiêu biểu: Gắn bó lâu dài, góp sức cho tăng trưởng kinh tế Việt Nam

27 Kinh tế tư nhân: Động lực phát triển sau Đổi mới

28 Thúc đẩy cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước

CÔNG NGHIỆP HỖ TRỢ / SUPPORTING INDUSTRY

30 “Việt Nam là điểm đến chiến lược trong chuỗi cung ứng toàn cầu”

31 “Vietnam is a strategic destination in the global supply chain”

KINH DOANH / BUSINESS

32 Cục Thuế kêu gọi góp ý dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi)

33 Tax Authority Seeks Feedback on Draft Tax Administration Law

34 Cổng thông tin thuế hỗ trợ doanh nhân: Hỗ trợ NNT thuận tiện, minh bạch

35 Tax Support Portal for Entrepreneurs: Convenient and Transparent Assistance for Taxpayers

36 Phần đầu GDP bình quân đầu người đạt 8.500 USD vào năm 2030

37 Targeting GDP per Capita of US\$8,500 by 2030



Ảnh bìa: Tổng Bí thư Tô Lâm, Thủ tướng Phạm Minh Chính cùng các lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng và Nhà nước tham quan Triển lãm “80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”

DOANH NGHIỆP / ENTERPRISE

38 Công ty TNHH Cơ điện và Phòng cháy chữa cháy Bình Minh: Góp sức xây dựng một nền công nghiệp hiện đại, an toàn

40 Binh Minh Mechanical and Fire Protection Co., Ltd: Contributing to Modern, Safe Industrial Environment

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG / SUSTAINABLE DEVELOPMENT

42 Hà Nội xây dựng nông thôn mới toàn diện và bền vững

43 Hanoi Advances Comprehensive, and Sustainable Rural Communities

45 Đổi thay từng ngày trên những chiến khu lịch sử

48 Sức bật trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu ở xã Kiều Phú

49 Driving Momentum for Model New Rural Kieu Phu Commune

50 Vĩnh Thanh: Hướng tới phát triển đô thị thông minh, sinh thái

53 Vietnam International Sourcing Expo 2025: Cầu nối hợp tác doanh nghiệp Việt Nam – Philippines

54 Vietnam Int'l Sourcing Expo 2025: Strengthening Vietnam-Philippines Business Ties

DU LỊCH / TOURISM

55 Hà Nội hướng tới hệ sinh thái du lịch thông minh, trụ cột kinh tế sáng tạo đến 2030

56 Hanoi Aims for Smart Tourism as Creative Economy Pillar by 2030



Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc (thứ hai từ trái sang), Chủ tịch Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững tặng hoa chúc mừng VCSF

Doanh nghiệp kinh doanh bền vững, đồng hành cùng quốc gia trong kỷ nguyên vươn mình

Năm 2025 là năm mang nhiều ý nghĩa quan trọng, năm tăng tốc để hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2021 - 2025 và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng XIII. Đây cũng là giai đoạn mở ra kỷ nguyên vươn mình, hướng tới Tầm nhìn Việt Nam 2045 trở thành một quốc gia phát triển, thu nhập cao. Trong bối cảnh này, khu vực kinh tế tư nhân được xác định là động lực chính, với doanh nghiệp ở mọi quy mô đang nỗ lực đổi mới sáng tạo, vượt thách thức để nắm bắt cơ hội từ kinh doanh bền vững.

HƯƠNG GIANG

Khẳng định cam kết phát triển bền vững

Tại Diễn đàn Doanh nghiệp Phát triển Bền vững Việt Nam (VCSF) lần thứ 12, Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc nhấn mạnh 04 nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị là nền tảng cho quá trình chuyển đổi: Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế; Nghị quyết 66-NQ/TW về đổi mới xây dựng và thi hành pháp luật; và Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh

tế tư nhân. Ông ví đây như “bốn ngọn đèn pha”, soi sáng đường lối, mở ra môi trường và động lực mới để đạt mục tiêu quốc gia. Theo Phó Thủ tướng, khu vực kinh tế tư nhân, đặc biệt là những doanh nghiệp theo đuổi phát triển bền vững sẽ giữ vai trò trung tâm trong việc hiện thực hóa chính sách, làm chủ công nghệ, tạo việc làm chất lượng và gia tăng giá trị xã hội.

Tên trên bình diện quốc tế, Phó Thủ tướng lưu ý tiến độ thực hiện các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDG) 2030 đang chậm lại: 48% chỉ tiêu chưa đạt tiến độ, trong đó 31% chỉ cải thiện ít, 17% không có tiến triển, và 18% thậm chí giảm xuống dưới mức cơ sở năm 2015. “Khoảng cách để hoàn thành Chương trình nghị sự 2030 là rất lớn và đòi hỏi nỗ lực phi thường của tất cả các quốc gia”, Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Tuy nhiên, Việt Nam vẫn được đánh giá là điểm sáng trong khu vực. Điểm số SDG của Việt Nam đã tăng từ 57,6 điểm năm 2016 lên 73,4 điểm năm 2025, tức là tăng 27,4% trong chưa đầy một thập kỷ. Việt Nam hiện đứng thứ hai ASEAN, chỉ sau Thái Lan. Trong 17 mục tiêu, Việt Nam tiếp tục giữ thế mạnh ở lĩnh vực “xóa nghèo”, đồng thời cải thiện đáng kể ở chỉ tiêu “năng lượng sạch và khả năng chi trả”. Đặc biệt, chỉ tiêu “tăng trưởng kinh tế và việc làm” lần đầu vượt ngưỡng 80 điểm (từ 75,82 lên 80,38), phản ánh nỗ lực phục hồi sau đại dịch Covid-19.

Phó Thủ tướng kêu gọi cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động, bản lĩnh và tiên phong trong hành trình phát triển bền vững. Ông đề nghị các doanh nghiệp đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, AI, đầu tư vào công nghệ lõi và công nghệ xanh để tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu. Phát triển bền vững, theo ông, phải đi cùng trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi

trường và quản trị hiệu quả, nhằm xây dựng niềm tin với nhà đầu tư, đối tác và người tiêu dùng. Đồng thời, cần thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, chuyển dịch năng lượng công bằng, hiện thực hóa cam kết phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050, cũng như tận dụng cơ hội từ các FTA thế hệ mới.

Phó Thủ tướng nhấn mạnh, Việt Nam không thể thành công nếu đi một mình. Vì vậy, Chính phủ mong muốn các đối tác phát triển, tổ chức quốc tế và cộng đồng doanh nghiệp toàn cầu tiếp tục đồng hành, chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ kỹ thuật và tạo điều kiện tiếp cận nguồn tài chính xanh với chi phí hợp lý.

Để tạo nền tảng vững chắc cho chuyển đổi, Phó Thủ tướng Hồ Đức Phớc khẳng định Chính phủ sẽ tập trung vào bốn trụ cột: Hoàn thiện thể chế, khung pháp lý minh bạch, cải cách thủ tục hành chính, số hóa dịch vụ công để bảo đảm quyền lợi nhà đầu tư và doanh nghiệp; đầu tư hạ tầng hiện đại, đồng bộ, đặc biệt là hạ tầng giao thông, năng lượng, số, logistics và công nghiệp theo hướng xanh, bền vững; phát triển các công cụ tài chính như tín dụng xanh, trái phiếu xanh, quỹ đầu tư xanh nhằm hỗ trợ vốn cho dự án bền vững; huy động nguồn lực xã hội và quốc tế để đổi mới công nghệ, nâng cao kỹ năng lao động, chuyển giao kỹ thuật; đồng hành thực chất, hiệu quả cùng doanh nghiệp trong mọi bước đi của quá trình chuyển đổi.

Doanh nhân như “chiến sĩ thời bình”

Tại diễn đàn, ông Phạm Tấn Công, Chủ tịch VCCI, ví von cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân như những “chiến sĩ thời bình”, đồng hành cùng dân tộc phát triển kinh tế bao trùm, bền vững, hướng tới một Việt Nam hội nhập và hùng cường. Ông nhấn mạnh, VCSF là diễn đàn thường niên có vai trò quan trọng trong việc đưa chủ trương, chính sách, nghị quyết vào cuộc sống, góp phần hoàn thiện thể chế, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và tạo môi trường đầu tư thuận lợi.

Từ góc độ quốc tế, bà Ramla Khalidi, Trưởng đại diện UNDP tại Việt Nam phân tích: Việt Nam đang bước vào giai đoạn mới. Với Nghị quyết 68 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 198 của Quốc hội, khu vực tư nhân được đặt ở vị trí trung tâm của phát triển quốc gia. “Đây không chỉ là thay đổi chính sách mà còn là thay đổi tư duy, và UNDP tự hào đồng hành”, bà nhấn mạnh.

Ở góc độ chính sách, bà Trịnh Thị Hương, Phó Cục trưởng Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và Kinh tế tập thể (Bộ Tài chính), nhấn mạnh Chính phủ xác định khu vực tư nhân là động lực then chốt của tăng trưởng. Nghị quyết 68 đặt mục tiêu đến năm 2045 Việt Nam sẽ có 3 triệu doanh nghiệp, đóng góp 60% GDP, giữ vai trò chủ lực trong đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh. Theo bà, nhiều chính sách hỗ trợ đang được thúc đẩy, trong đó có

VCSF lần thứ 12 vừa diễn thành công tại Hà Nội với chủ đề “Phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới: Biến khát vọng vươn mình thành hành động”. Sự kiện cũng đánh dấu chặng đường 15 năm hình thành và phát triển của Hội đồng Doanh nghiệp vì Sự phát triển Bền vững Việt Nam (VBCSD).

VCSF do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức, với VBCSD là hạt nhân chính, đã trở thành nền tảng đối thoại hàng đầu về phát triển bền vững tại Việt Nam kể từ năm 2014. Năm nay, sự kiện tái khẳng định cam kết đồng hành lâu dài của cộng đồng doanh nghiệp với mục tiêu phát triển bền vững quốc gia.



Chủ tịch VCCI Phạm Tấn Công phát biểu tại Diễn đàn

ưu đãi thuế, quỹ phát triển công nghệ, hỗ trợ chi phí R&D, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Đặc biệt, Bộ Tài chính đang xây dựng nghị định hỗ trợ lãi suất 2%/năm cho các dự án xanh, tuần hoàn, dự kiến ban hành trong thời gian tới.

Đại diện khối doanh nghiệp FDI, ông Binu Jacob, Tổng Giám đốc Nestlé Việt Nam, đồng Chủ tịch VBCSD, cho rằng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là yếu tố then chốt để thúc đẩy bền vững. Nestlé đã triển khai các sáng kiến như Nestlé Needs YOUTH, chương trình Nesternship, và đẩy mạnh mô hình hợp tác “3 nhà”: Nhà nước, nhà trường, doanh nghiệp nhằm gắn đào tạo với nhu cầu thị trường lao động và công nghệ. “Đây là hành động thiết thực để hiện thực hóa cam kết của doanh nghiệp với phát triển bền vững, đồng thời góp phần thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW”, ông nhấn mạnh.

Từ phía doanh nghiệp trong nước, ông Nguyễn Hoàng Giang, Tổng Giám đốc SABECO, khẳng định ESG đã trở thành triết lý vận hành, là thước đo giá trị và thành công. Theo ông, trong bối cảnh thế giới nhiều bất định, ESG giúp doanh nghiệp vững vàng, đồng thời đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau. SABECO mong muốn cùng Chính phủ, đối tác và cộng đồng thúc đẩy tăng trưởng bền vững, nâng cao khả năng phục hồi sau thách thức, tạo giá trị lâu dài cho cả doanh nghiệp lẫn quốc gia.

Ông Lê Hoàng Minh, Giám đốc điều hành Sản xuất Vinamilk cho biết doanh nghiệp đã đầu tư vào các sản phẩm sữa hạt nhằm giảm phát thải, cải tiến bao bì thân thiện môi trường, tiết kiệm 50 tỷ đồng/năm. Đồng thời, Vinamilk triển khai tái sinh 25ha rừng ngập mặn tại Cà Mau, trồng hơn 1,1 triệu cây xanh, ứng dụng công nghệ giảm phát thải và hệ thống kho thông minh để hướng tới mục tiêu Net Zero 2050.

Ông Nguyễn Quang Vinh, Phó Chủ tịch VCCI, Chủ tịch VBCSD, khẳng định phát triển bền vững không chỉ là trách nhiệm xã hội mà phải trở thành chiến lược sống còn của doanh nghiệp. Sau 15 năm hình thành và phát triển, VBCSD đã và đang đẩy mạnh truyền thông, đào tạo, nghiên cứu, hợp tác quốc tế nhằm thúc đẩy doanh nghiệp kiên định với kinh doanh bền vững, có trách nhiệm.

Kết thúc diễn đàn, ông Nguyễn Quang Vinh nhấn mạnh: “Những khuyến nghị từ diễn đàn sẽ được báo cáo lên Chính phủ và Hội đồng Quốc gia về phát triển bền vững, nhằm đưa bộ tứ nghị quyết vào đời sống doanh nghiệp, hướng tới hiện thực hóa Tầm nhìn Việt Nam 2045: Phát triển xanh hơn, thịnh vượng hơn và bao trùm hơn.” ■

Businesses Driving Sustainable Development in New Era

The year 2025 is of great significance as it represents the acceleration phase to complete the 2021-2025 Socio-Economic Development Plan and carry out the Resolution of the 13th National Party Congress. It also signifies the start of a new stage, advancing toward Vietnam's vision 2045 of becoming a developed, high-income country. Within this framework, the private sector is recognized as the key driver, with enterprises of all scales pursuing innovation, overcoming difficulties, and capturing opportunities through sustainable business practices.

HUONG GIANG

Commitment to sustainable development

At the 12th Vietnam Corporate Sustainability Forum (VCSF), Deputy Prime Minister Ho Duc Phoc highlighted four major Resolutions of the Politburo as the foundation for transformation: Resolution 57-NQ/TW on advances in science, technology, innovation, and digital transformation; Resolution 59-NQ/TW on international integration; Resolution 66-NQ/TW on reforming law-making and enforcement; and Resolution 68-NQ/TW on private sector development. He referred to them as “four beacons” guiding the nation's path, shaping a new environment and momentum to realize national goals.

He said that the private sector, particularly enterprises committed to sustainable development, will play a central role in implementing policy, advancing technology, creating quality jobs, and generating social value. He said that progress toward the 2030 Sustainable Development Goals (SDGs) has slowed: 48% of targets are off track, with 31% showing minimal improvement, 17% showing no progress, and 18% falling below the 2015 baseline. “The gap to achieve the 2030 Agenda is enormous and demands extraordinary efforts from all countries,” he emphasized. Nevertheless, Vietnam remains a bright spot in the region. The country's SDG index rose from 57.6 in 2016 to 73.4 in 2025, up

27.4% in less than a decade, ranking second in ASEAN, after Thailand. Among the 17 goals, Vietnam continues to lead in “poverty eradication” and has made strong progress in “clean and affordable energy.” Notably, the indicator on “economic growth and employment” surpassed 80 points for the first time (from 75.82 to 80.38), reflecting post-pandemic recovery efforts.

Deputy Prime Minister Ho Duc Phoc called on Vietnamese businesses to be proactive, resilient, and pioneering in advancing sustainable development. He urged them to enhance innovation, adopt digital technology and AI, invest in core and green technologies, and integrate more deeply into global value chains. Sustainability, he emphasized, must align with social responsibility, environmental protection, and effective governance to build trust with investors, partners, and consumers. He also underlined the importance of promoting the circular economy, ensuring a just energy transition, achieving the net-zero emissions target by 2050, and seizing opportunities from new-generation FTAs. He said that Vietnam cannot achieve these goals alone, and appealed to development partners, international organizations, and the global business community to continue supporting the country through knowledge sharing, technology transfer, technical assistance, and access to affordable green finance.

To build a strong foundation for transformation, Deputy Prime Minister Ho Duc Phoc affirmed that the Government will prioritize four pillars: strengthening institutions and transparent legal frameworks, reforming administrative procedures, and digitizing public services to protect investor and business rights; investing in modern and synchronized infrastructure, especially in transport, energy, digital, logistics, and green industrial systems; developing financial tools such as green credit, green bonds, and green investment funds to support sustainable projects; and mobilizing domestic and international resources to drive technology innovation, enhance workforce skills, and assist enterprises throughout the transition process.

Entrepreneurs as “peacetime soldiers”

At the forum, Mr. Pham Tan Cong, President of the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), described entrepreneurs as “peacetime soldiers” accompanying the nation in building an inclusive and sustainable economy toward a strong, globally integrated Vietnam. He stressed that VCSF, as an annual platform, plays an essential role in turning guidelines, policies, and resolutions into practice, advancing institutional reform, strengthening national



VIETNAM BUSINESS COUNCIL FOR SUSTAINABLE DEVELOPMENT (VBCSD)

**Sustainable Business,
Prosperous Societies**

Address: 4th floor, VCCI Building, 9 Dao Duy Anh, Hanoi. Tel: 024 3577 2700 ; Fax: 024 3577 2699 ; Website: www.vbcscd.vn



Mr. Binu Jacob, General Director of Nestlé Vietnam and Co-Chair of VBCSD, receives a VCCI medal for 15 years of contributions to sustainable development in Vietnam

competitiveness, and creating a favorable investment environment. From an international perspective, Ms. Ramla Khalidi, UNDP Resident Representative in Vietnam, observed that the country is entering a new phase. With Resolution 68 of the Politburo and Resolution 198 of the National Assembly, the private sector is positioned at the center of national development. “This is not only a policy change but a change in mindset, and UNDP is proud to accompany Vietnam,” she said.

On the policy front, Ms. Trinh Thi Huong, Deputy Director General of the Department of Private Enterprise and Collective Economy Development under the Ministry of Finance, stressed that the Government regards the private sector as the key growth driver. Resolution 68 sets the goal that by 2045, Vietnam will have 3 million enterprises, contributing 60% of GDP, and taking the lead in innovation and competitiveness. She highlighted that many supportive policies are being advanced, including tax incentives, technology development funds, subsidies for R&D, digital transformation, and green transition. In particular, the Ministry of Finance is drafting a decree to provide 2% annual interest rate support for green and circular projects, expected to be issued soon.

The 12th VCSF concluded successfully in Hanoi with the theme “Sustainable Development in a New Era: Turning Resurgence Aspiration into Actions.” The event also marked the 15th anniversary of VBCSD.

Organized by VBCSD - VCCI, VCSF has served as the leading dialogue platform on sustainability in Vietnam since 2014. This year, the forum reaffirmed the long-term commitment of the business community to support the nation’s sustainable development goals.

From the FDI community, Mr. Binu Jacob, General Director of Nestlé Vietnam and Co-Chair of Vietnam Business Council for Sustainable Development (VBCSD), underlined that developing high-quality human resources is critical for driving sustainability. Nestlé has launched initiatives such as Nestlé Needs YOUth, the Nesternship program, and the “three-stakeholder” cooperation model: government, schools, and enterprises, to link training with labor market and technology needs. “This is a concrete action to realize our corporate commitment to sustainability and contribute to implementing Resolution 57-NQ/TW,” he said.

From the domestic business sector, Mr. Nguyen Hoang Giang, CEO of Saigon Beer-Alcohol-Beverage Corporation (SABECO), affirmed that ESG has become the company’s guiding philosophy, serving as a benchmark of value and success. In an uncertain world, ESG enables businesses to remain resilient while promoting inclusivity. SABECO aims to cooperate with the Government, partners, and communities to drive sustainable growth, strengthen resilience, and generate long-term value for both enterprises and the country.

Mr. Le Hoang Minh, Executive Director of Production at Vinamilk, said that the company has invested in plant-based milk products to reduce emissions, introduced eco-friendly packaging that saves VND50 billion annually, restored 25 ha of mangrove forest in Ca Mau, planted over 1.1 million trees, adopted emission-reduction technologies, and implemented smart warehouses to advance its Net Zero 2050 target.

Mr. Nguyen Quang Vinh, Vice President of VCCI and Chair of VBCSD, stressed that sustainability should not only be viewed as corporate social responsibility but also as a strategy for survival. Over the past 15 years, VBCSD has advanced communication, training, research, and international cooperation to ensure businesses remain committed to responsible and sustainable growth. Concluding the forum, he emphasized: “The forum’s recommendations will be reported to the Government and the National Council for Sustainable Development, to translate the four Resolutions into business practice, toward realizing Vietnam’s Vision 2045 of greener, more prosperous, and more inclusive development.” ■

Nhiều triển vọng hợp tác giữa Việt Nam - Uruguay

Ngày 19/8/2025, Chủ tịch VCCI Phạm Tấn Công đã có buổi tiếp và làm việc với Thứ trưởng Ngoại giao Uruguay Valeria Csukasi Cabrera tại trụ sở VCCI, Hà Nội. Cuộc gặp đã mở ra nhiều triển vọng mới trong hợp tác thương mại, đầu tư và du lịch giữa hai bên.

THU HUYỀN



Chủ tịch VCCI Phạm Tấn Công làm việc với Thứ trưởng Ngoại giao Uruguay Valeria Csukasi Cabrera

Tính hỗ trợ là nền tảng thúc đẩy thương mại

Theo số liệu IMF năm 2024, Uruguay có dân số khoảng 3,5 triệu người, GDP đạt 80,1 tỷ USD, thu nhập bình quân đầu người gần 22.600 USD - cao nhất khu vực Mỹ Latinh, với hơn 60% dân số thuộc tầng lớp trung lưu. Quốc gia này duy trì ổn định chính trị, tăng trưởng bền vững (3,2% năm 2024) và hội nhập sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu; là thành viên sáng lập MERCOSUR, đồng thời đã ký FTA với EU, EFTA, Singapore và mong muốn gia nhập CPTPP.

Việt Nam và Uruguay thiết lập quan hệ ngoại giao từ năm 1993. Năm 2024, kim ngạch thương mại song phương đạt 169,41 triệu USD, tăng 35,4% so với 2023. Trong đó, Việt Nam xuất khẩu sang Uruguay 109,14 triệu USD (giày thể thao, quần áo, thủ công mỹ nghệ, cao su, gốm sứ,...) và nhập khẩu từ Uruguay 60,26 triệu USD (thịt bò, da thuộc, len, sữa, gỗ nguyên liệu, thủy sản).

Chủ tịch VCCI Phạm Tấn Công cho biết: “VCCI hiện quy tụ hơn 200.000 doanh nghiệp thành viên. Chúng tôi sẵn sàng làm cầu nối để cộng đồng doanh nghiệp Uruguay tiếp cận thị trường Việt Nam và ngược lại, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, chế biến thực phẩm, logistics, công nghệ thông tin và du lịch”.

Về phía Uruguay, Thứ trưởng Valeria Csukasi Cabrera nhấn mạnh: Cả phe Việt Nam có thể tận dụng lợi thế khi Uruguay phát triển ngành chế biến cà phê capsule, trong khi thịt bò Uruguay nổi tiếng toàn cầu có thể mở rộng thị

trường tại Việt Nam. Bà khuyến nghị hai bên tăng cường kết nối trực tuyến thông qua hội thảo chuyên ngành.

Hướng tới cầu nối ASEAN - MERCOSUR

Tại buổi làm việc, cả hai bên đều thống nhất quan hệ Việt Nam - Uruguay không chỉ ở cấp độ song phương, mà có thể trở thành cầu nối giữa ASEAN và MERCOSUR. Uruguay là một trong những thành viên tích cực thúc đẩy đối thoại giữa MERCOSUR và châu Á, trong khi Việt Nam giữ vai trò chủ chốt tại ASEAN.

Thứ trưởng Csukasi khẳng định Uruguay là “người ủng hộ số một trong MERCOSUR đối với khả năng đàm phán FTA với Việt Nam”, vì hai nền kinh tế có tính hỗ trợ cao. Chủ tịch VCCI cũng nhấn mạnh kỳ vọng FTA Việt Nam - MERCOSUR sớm được khởi động, tạo khung hợp tác sâu rộng hơn.

Ngoài thương mại và đầu tư, hai bên coi du lịch và giao lưu nhân dân là động lực mới. Việt Nam là điểm đến hàng đầu tại châu Á, trong khi Uruguay nổi tiếng về biển và môi trường sống an toàn. Thúc đẩy trao đổi du khách, đặc biệt gắn với các đoàn doanh nghiệp, sẽ giúp tăng cường hiểu biết và mở ra cơ hội hợp tác mới.

Cả hai bên đã khẳng định quyết tâm chung: Biện pháp cách địa lý thành động lực hợp tác. Trong thời gian tới, việc đẩy mạnh trao đổi đoàn, tổ chức hội thảo chuyên ngành, xúc tiến đàm phán FTA và kết nối doanh nghiệp sẽ là chìa khóa để quan hệ kinh tế Việt Nam - Uruguay phát triển sâu rộng, tương xứng với tiềm năng và kỳ vọng của cả hai bên. ■

Strong Prospects for Vietnam-Uruguay Cooperation

On August 19, 2025, Pham Tan Cong, President of the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), welcomed Uruguay's Deputy Foreign Minister Valeria Csukasi Cabrera at the VCCI headquarters in Hanoi. The meeting opened new prospects for cooperation in trade, investment, and tourism.

THU HUYEN



VCCI President Pham Tan Cong receives Uruguay's Deputy Foreign Minister Valeria Csukasi Cabrera

Complementary economies driving trade ties

According to data from the International Monetary Fund (IMF), Uruguay, with a population of 3.5 million, achieved a Gross Domestic Product (GDP) of US\$80.1 billion in 2024 and a per capita income of nearly US\$22,600, the highest in Latin America. More than 60% of its people are part of the middle class. The country maintains political stability, steady economic growth (3.2% in 2024), and strong integration into global value chains. Uruguay is a founding member of the Southern Common Market (MERCOSUR), has concluded Free Trade Agreements (FTAs) with the European Union (EU), the European Free Trade Association (EFTA), and Singapore, and is pursuing accession to the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP).

Vietnam and Uruguay established diplomatic relations in 1993. Bilateral trade reached US\$169.41 million in 2024, up 35.4% compared with 2023. Vietnam's exports totaled US\$109.14 million, consisting of footwear, apparel, handicrafts, rubber, and ceramics, while imports from Uruguay amounted to US\$60.26 million, led by beef, leather, wool, dairy products, timber, and seafood.

VCCI President Pham Tan Cong said: "With more than 200,000 member companies, VCCI is ready to act as a bridge for Uruguayan businesses to enter the Vietnamese market and vice versa, especially in agriculture, food processing, logistics, information and communications technology (ICT), and tourism."

Deputy Minister Valeria Csukasi Cabrera said that Vietnam's coffee could find opportunities in Uruguay's rapidly growing capsule coffee market, while Uruguay's world-renowned beef

could expand into Vietnam. She also proposed strengthening online connections through industry-specific webinars.

Toward a stronger ASEAN-MERCOSUR cooperation

Both sides agreed that Vietnam-Uruguay relations should advance beyond bilateral cooperation and serve as a bridge between ASEAN and MERCOSUR. Uruguay has been an active promoter of MERCOSUR-Asia dialogue, while Vietnam holds a central role in ASEAN.

Deputy Minister Csukasi affirmed that Uruguay is "MERCOSUR's strongest supporter of negotiating an FTA with Vietnam," emphasizing the complementary nature of the two economies. VCCI President Pham Tan Cong expressed the expectation that a Vietnam-MERCOSUR FTA will soon be launched to create a broader framework for cooperation.

Beyond trade and investment, tourism and people-to-people exchanges are viewed as important new drivers of growth. Vietnam is a leading destination in Asia, while Uruguay is recognized for its beaches and safe living environment. Promoting visitor exchanges, particularly through business delegations, will strengthen mutual understanding and open new opportunities.

Both sides reaffirmed their shared commitment to transform geographical distance into a catalyst for cooperation. In the coming period, expanded delegations, sector-specific seminars, FTA discussions, and business networking will play a key role in advancing Vietnam-Uruguay economic relations in line with the potential and expectations of both countries. ■



Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh lưu niệm với các nhà tư sản Hà Nội trước Bắc Bộ Phủ, ngày 18/9/1945

HÀNH TRÌNH LỊCH SỬ CỦA DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

Từ kiến quốc đến hội nhập toàn cầu

Hành trình phát triển của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam gắn liền với những dấu mốc lớn trong lịch sử dân tộc - từ thời kỳ kháng chiến gian khổ, đến công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng. Đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân, với sự đồng hành của VCCI, đã có những đóng góp to lớn trong 80 năm qua để Việt Nam có vị thế như ngày hôm nay.

ANH MAI

Doanh nghiệp - lực lượng xung kích đưa Việt Nam vươn tầm khu vực và thế giới

Ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời năm 1945, trong bối cảnh đất nước còn nghèo nàn, chiến tranh đe dọa, nhiều nhà tư sản dân tộc, doanh nghiệp tư nhân đã tự nguyện đứng về phía Chính phủ, đóng góp tài lực cho sự nghiệp kiến quốc. Những cái tên như Trịnh Văn Bô - chủ doanh nghiệp kinh doanh tơ lụa nổi tiếng ở Hà Nội đã hiến tặng hơn 5.000 lượng vàng để giúp Chính phủ xây dựng nền tài chính quốc gia những ngày đầu non trẻ. Ông bà Đỗ Đình Thiện và Trịnh Thị Diễm (chủ cửa hàng buôn

tơ lụa Hàng Gai và nhà máy dệt ở Gia Lâm) đã đóng góp 10 vạn đồng (tương đương 4 kg vàng) vào Quỹ Độc lập và 100 lượng vàng trong Tuần lễ Vàng... Đây là minh chứng điển hình cho tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội và khát vọng độc lập dân tộc của giới doanh nhân Việt Nam ngay từ buổi đầu thành lập đất nước.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, mặc dù hoạt động kinh tế chủ yếu chịu sự chi phối của nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, song nhiều doanh nghiệp nhà nước, hợp tác xã và xí nghiệp quốc doanh đã đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp hậu cần, vật tư cho chiến trường, bảo đảm “hậu phương vững chắc” cho tiền tuyến. Các mô hình sản xuất như: Nhà máy Cơ khí Hà Nội, Xí nghiệp May 10, Dệt Nam Định... vừa sản xuất, vừa phục vụ kháng chiến đã trở thành biểu tượng của tinh thần công - nông - binh đoàn kết, cống hiến cho Tổ quốc.

Bước vào thời kỳ hòa bình và đặc biệt từ sau công cuộc Đổi mới năm 1986, khu vực doanh nghiệp tư nhân bắt đầu hồi sinh và phát triển mạnh mẽ. Luật Doanh nghiệp ra đời vào năm 1999 đã tạo cú huých mạnh mẽ, khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong toàn xã hội. Hàng loạt doanh nghiệp tư nhân và cổ phần được thành lập, đóng góp ngày càng lớn vào GDP, tạo việc làm và thu ngân sách nhà nước.

Sau gần 40 năm Đổi mới, kinh tế tư nhân Việt Nam đã không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng, trở thành một trong những động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Với gần 01 triệu doanh nghiệp và hơn 05 triệu hộ



Thủ tướng Phạm Minh Chính tặng Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ cho Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Khối trưởng Khối Thi đua các bộ, ngành kinh tế năm 2020 đã hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác

kinh doanh hoạt động trong nền kinh tế, kinh tế tư nhân đóng góp khoảng 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước và sử dụng khoảng 82% tổng số lao động, là lực lượng quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, gia tăng năng lực cạnh tranh quốc gia, góp phần xoá đói, giảm nghèo, ổn định đời sống xã hội. Nhiều doanh nghiệp tư nhân đã phát triển lớn mạnh, khẳng định thương hiệu và vươn ra thị trường khu vực, thế giới. Trong danh sách Forbes Vietnam công bố gần đây, nhiều doanh nghiệp Việt đã được xướng tên với giá trị thương hiệu và đóng góp kinh tế ấn tượng. Có thể kể đến Vingroup - tập đoàn đa ngành tiên phong trong lĩnh vực công nghệ và ô tô điện với thương hiệu VinFast; Viettel - doanh nghiệp viễn thông hàng đầu không chỉ trong nước mà còn mở rộng ra nhiều quốc gia tại châu Á và châu Phi; Hòa Phát - “ông lớn” trong ngành thép; FPT, Masan, Vinamilk, THACO, Tôn Hoa Sen, TH True Milk... đều là những tên tuổi ghi nhận sự trưởng thành vượt bậc của doanh nghiệp Việt trong môi trường kinh doanh hiện đại và cạnh tranh khốc liệt.

Không chỉ có vậy, đội ngũ doanh nhân ngày càng lớn mạnh, tinh thần kinh doanh, trách nhiệm xã hội, đạo đức, văn hóa ngày càng lan tỏa sâu rộng. Ngay cả trong những thời kỳ khó khăn, thiên tai dịch bệnh, các doanh nghiệp, doanh nhân vẫn nỗ lực duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, thể hiện trách nhiệm xã hội với cộng đồng.

VCCI - cánh tay nối dài của cộng đồng doanh nghiệp hội nhập toàn cầu

Trong suốt hành trình 80 năm lịch sử, VCCI đã đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, khẳng định vai trò là lực lượng quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Kể từ khi được thành lập vào năm 1963, VCCI đã không ngừng phát huy vai trò là tổ chức quốc gia đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân và người sử dụng lao động, trở thành cánh tay nối dài, là cầu nối hiệu quả giữa doanh nghiệp và Nhà nước, giữa doanh nghiệp trong nước với cộng đồng doanh nghiệp, đồng thời góp phần hình thành và phát triển đội ngũ doanh nhân hiện đại, bản lĩnh, đóng vai trò trung tâm trong nền kinh tế.

Thời kỳ đầu thành lập trong bối cảnh chiến tranh và bao cấp, VCCI chủ yếu thực hiện nhiệm vụ xúc tiến thương mại đối ngoại,

hỗ trợ xuất khẩu và thúc đẩy quan hệ kinh tế với các nước bạn bè xã hội chủ nghĩa. Từ công cuộc Đổi mới năm 1986, khi nền kinh tế Việt Nam bắt đầu chuyển sang cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế, VCCI với kinh nghiệm tích lũy nhiều năm trong quan hệ với các nền kinh tế thị trường đã tích cực tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong tạo lập những nền tảng ban đầu của môi trường kinh doanh mới, phát triển cộng đồng doanh nghiệp, cũng như mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế.

VCCI không chỉ là nơi tập hợp tiếng nói doanh nghiệp để phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước về chính sách kinh tế, cải cách thủ tục hành chính, mà còn là “trường đào tạo” đội ngũ doanh nhân thông qua hàng loạt chương trình tập huấn, hội thảo trong và ngoài nước. Thông qua việc tổ chức các diễn đàn kinh tế cấp cao, các hội nghị doanh nghiệp, kết nối giao thương quốc tế, VCCI đã góp phần mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh cho hàng trăm nghìn doanh nghiệp Việt.

Đặc biệt, VCCI là cơ quan đầu tiên đề xuất và công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), một công cụ quan trọng để đo lường chất lượng điều hành kinh tế của chính quyền địa phương, từ đó tạo sức ép tích cực buộc các tỉnh, thành phải cải cách mạnh mẽ vì doanh nghiệp. VCCI cũng tích cực thúc đẩy các giá trị doanh nhân như kinh doanh liêm chính, phát triển bền vững, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, và thực hiện trách nhiệm xã hội - những yếu tố then chốt để nâng tầm doanh nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Hơn 60 năm thành lập và phát triển, VCCI không chỉ là “người bạn đồng hành” mà còn là “người kiến tạo” cho sự trưởng thành và lớn mạnh của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam, góp phần quan trọng vào quá trình phát triển nhanh, bền vững và hội nhập của nền kinh tế đất nước.

Hành trình 80 năm qua, từ những hạt giống đầu tiên được gieo trong gian khó, doanh nghiệp Việt Nam, với sự đồng hành của VCCI đang khẳng định vai trò là lực lượng chủ lực trong phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội và nâng tầm vị thế quốc gia trên trường quốc tế. Đây là một hành trình lịch sử đầy tự hào với cội rễ là lòng yêu nước, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên không ngừng. Cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam đang từng bước trở thành lực lượng xung kích đưa nền kinh tế Việt Nam vươn ra khu vực và thế giới. ■



On December 17, 2011, Party General Secretary Nguyen Phu Trong met VCCI leaders and business representatives at the VCCI head office

HISTORICAL JOURNEY OF VIETNAMESE ENTERPRISES

From National Reconstruction to Global Expansion

The growth of the Vietnamese business community has been closely connected with key milestones in national history, from the years of resistance wars to the reform era and the stage of strong international integration. Over the past 80 years, with the support of the Vietnam Chamber of Commerce and Industry (VCCI), enterprises and entrepreneurs have made significant contributions to Vietnam's current position.

ANH MAI

Enterprises – the driving force elevating Vietnam to the regional and global stage

Immediately after the Democratic Republic of Vietnam was established in 1945, when the country was still poor and facing the threat of war, many patriotic capitalists and private businesses voluntarily supported the Government, contributing financial resources to the nation-building effort. Figures such as Trinh Van

Bo, a well-known silk trader in Hanoi who donated more than 5,000 tael of gold to help the Government build the young national treasury, and Do Dinh Thien and Trinh Thi Dien, owners of a silk shop on Hang Gai Street and a textile factory in Gia Lam, who contributed 100,000 dong (equivalent to 4 kg of gold) to the Independence Fund and 100 taels of gold during Gold Week, embody the patriotism, social responsibility, and aspiration for national independence of Vietnamese entrepreneurs in the earliest days of the Republic.

During the resistance wars, although the economy operated mainly under a centrally planned system, many state-owned enterprises, cooperatives, and factories played an important role in providing supplies and logistics for the battlefield, creating a strong support base for the frontline. Production units such as Hanoi Mechanical Factory, Garment 10 Factory, and Nam Dinh Textile not only manufactured goods but also supported the resistance, becoming symbols of unity and dedication among workers, farmers, and soldiers.

With the restoration of peace, and especially after the Doi Moi (renovation) reforms in 1986, the private sector began to recover and expand rapidly. The Enterprise Law of 1999 marked an important breakthrough, fostering entrepreneurship and innovation across society. Thousands of private and joint-stock companies were established, contributing significantly to GDP, employment, and state revenues.

After nearly 40 years of reform, Vietnam's private economy has



In 1997, Prime Minister Phan Van Khai held a working session with VCCI. From left to right: VCCI Vice President Pham Chi Lan, Prime Minister Phan Van Khai, VCCI President Doan Duy Thanh, and VCCI Standing Vice President Doan Ngoc Bong

expanded in both scale and quality, becoming one of the key drivers of the socialist-oriented market economy. With almost one million enterprises and more than five million business households, the private sector contributes about 50% of GDP, over 30% of state budget revenues, and provides jobs for around 82% of the workforce. It is an essential force fostering innovation, productivity growth, and competitiveness, while contributing to poverty reduction, social stability, and higher living standards. Many private enterprises have grown strongly, building brands and expanding into regional and global markets.

In Forbes Vietnam's recent rankings, many Vietnamese companies were recognized for brand value and economic contributions, including Vingroup, a pioneering multi-industry group in technology and electric vehicles with the VinFast brand; Viettel, the leading telecom enterprise expanding beyond Vietnam into Asia and Africa; Hoa Phat, a leading steel company; and FPT, Masan, Vinamilk, THACO, Hoa Sen Steel, TH True Milk, and others, reflecting the remarkable rise of Vietnamese enterprises in today's competitive global market.

At the same time, the business community has grown in size and influence, with entrepreneurship, social responsibility, ethics, and corporate culture spreading widely. Even during difficult periods, such as natural disasters and pandemics, enterprises and entrepreneurs continued to maintain production and demonstrate responsibility to the community.

VCCI – the extended arm of the business community in global integration

Throughout its 80-year journey, VCCI has consistently supported Vietnamese enterprises, solidifying its role as a pivotal force in national development. Established in 1963, VCCI serves as the national organization representing businesses, entrepreneurs, and employers across all economic sectors. It acts as a vital link between the business community and the Government, as well as between domestic enterprises and the international community. Additionally, VCCI has played a significant role in fostering the growth of powerful businesses at the heart of Vietnam's economy.

In its early years, during wartime and the subsidized economy, VCCI primarily focused on promoting foreign trade, supporting exports, and strengthening economic relations with socialist allies. Following the Doi Moi reforms in 1986, as Vietnam shifted to a market economy and embraced international integration, VCCI drew on its experience with market economies to provide strategic advice to the Party and the State, helping establish the new business environment, supporting enterprise development, and facilitating integration into the global economy.



In 1990, VCCI held a working visit to Australia

VCCI not only represents the collective voice of enterprises in policy advocacy and administrative reform but also serves as a training ground for entrepreneurs through workshops, training programs, and international seminars. By organizing high-level economic forums, business conferences, and international trade connections, VCCI has helped expand markets and enhance competitiveness for hundreds of thousands of Vietnamese businesses.

Importantly, VCCI initiated and developed the Provincial Competitiveness Index (PCI), a key tool for assessing the economic governance of local governments, encouraging provinces and cities to accelerate reforms to benefit enterprises. VCCI has also actively promoted core business values such as integrity, sustainable development, green transition, digital transformation, and corporate social responsibility - essential factors for advancing Vietnamese businesses in the era of globalization. With more than 60 years of development, VCCI is not only a companion but also a catalyst for the growth and strength of the Vietnamese business community, contributing significantly to the nation's rapid, sustainable development and global integration.

Over the past 80 years, from the earliest efforts in times of hardship, Vietnamese enterprises, together with VCCI, have become a leading force in economic development, social welfare, and national prestige. This is a proud historical journey, grounded in patriotism, self-reliance, resilience, and an enduring aspiration for progress. Step by step, the Vietnamese business community is emerging as the vanguard driving the nation's economy onto the regional and global stage. ■



Tổng Bí thư Tô Lâm, Thủ tướng Phạm Minh Chính, nguyên Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và các đại biểu dự Lễ khởi công, khánh thành 250 dự án, công trình trên khắp cả nước chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, tại điểm cầu Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc gia, ngày 19/8/2025

80 năm dựng xây nền kinh tế độc lập, tự cường và hội nhập

Từ một nền kinh tế kiệt quệ sau chiến tranh, Việt Nam đã từng bước vượt qua bao thử thách để trở thành một trong những nền kinh tế năng động nhất châu Á. Trải qua 80 năm xây dựng và phát triển, hành trình kinh tế Việt Nam là câu chuyện về ý chí tự cường, khát vọng đổi mới và nỗ lực hội nhập toàn diện.

QUỲNH ANH

Kỳ tích của sự nỗ lực không ngừng

Từ khi giành được độc lập vào năm 1945, nền kinh tế Việt Nam đã trải qua một chặng đường đầy gian khó nhưng kiên cường, bất phá. Trong những năm đầu kiến quốc và kháng chiến, kinh tế mang tính tự túc cao, khai thác nguồn lực nội sinh, với cơ chế bao cấp và nền kinh tế kế hoạch hóa. Sau năm 1975, công nghiệp và hạ tầng dần được hình thành; sản lượng xi măng, than,

thép đều tăng trưởng đáng kể cùng với việc xây dựng Nhà máy Xi măng Bim Sơn, Thủy điện Hòa Bình,... là tiền đề cho quá trình phát triển sau này.

Tuy vậy, nền kinh tế vẫn rơi vào khó khăn, lạm phát cao và mô hình bao cấp không còn phù hợp. Bước ngoặt mang tính “sống còn” chính là Đại hội VI năm 1986, khi Việt Nam chuyển từ kinh tế kế hoạch hóa sang kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bắt đầu từ tư duy mới về đa thành phần kinh tế, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, khoán hộ, cải cách tài chính - ngân hàng. Thành quả ban đầu rõ rệt với tốc độ tăng trưởng GDP bình quân giai đoạn 1986 - 1990 đạt 4,4%, giai đoạn 1991 - 2000 tăng 7% mỗi năm. Lạm phát giảm mạnh từ mức 453,5% năm 1986 xuống 95,8% năm 1989 và 37,7% năm 1992. Kim ngạch xuất khẩu năm 2000 đạt 14,45 tỷ USD, gấp 18,3 lần so với 1986.

Từ năm 2001 đến năm 2020, Việt Nam tiếp tục bứt phá với tốc độ GDP bình quân 6,58%/năm; GDP bình quân đầu người năm 2020 đạt 2.779 USD, tăng 5,57 lần so với năm 2000, đưa Việt Nam thoát ra khỏi nhóm nước nghèo, vượt ngưỡng thu nhập trung bình thấp. Khu vực kinh tế ngoài nhà nước chiếm 50,56% GDP trong khi khu vực nhà nước chỉ khoảng 20,66%. Khu vực FDI chiếm trên 70% kim ngạch xuất khẩu. Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá



Khai mạc triển lãm 80 năm “Hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”

năm 2020 đạt 282,6 tỷ USD, gấp 19,5 lần so với năm 2000.

Đặc biệt, từ năm 2020 đến nay, Việt Nam giữ vững đà tăng trưởng bền vững. Đến năm 2024, quy mô GDP ước đạt 476,3 tỷ USD, gấp 59,5 lần so với năm 1986 (khoảng 8 tỷ USD). Giá trị thương hiệu quốc gia năm 2024 đạt 507 tỷ USD, xếp thứ 32 thế giới; tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 58% (năm 1993) xuống dưới 3% (năm 2024); tỷ lệ tăng lớp trung lưu năm 2022 đạt 13%, dự báo lên 26% vào năm 2026. Vốn FDI thực hiện năm 2024 đạt kỷ lục 25 tỷ USD, 6 tháng đầu năm 2025 đạt khoảng 11,72 tỷ USD, tăng 8,1% và là con số cao nhất của 6 tháng đầu năm giai đoạn 2021 - 2025. Kim ngạch xuất nhập khẩu đạt gần 800 tỷ USD, 6 tháng đầu năm 2025 đạt 432,03 tỷ USD, duy trì tăng trưởng 2 con số so với cùng kỳ năm trước....

Việt Nam đã chuyển từ nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu sang công nghiệp hóa và dịch vụ hiện đại. Tỷ trọng nông, lâm, thủy sản giảm xuống dưới 12%, trong khi công nghiệp và dịch vụ chiếm vai trò chủ đạo. Các ngành công nghiệp mũi nhọn như công nghệ thông tin, viễn thông, chế tạo, dệt may, da giày, công nghiệp bán dẫn, công nghệ cao,... ngày càng khẳng định vai trò trong chuỗi giá trị toàn cầu.

Theo Tổng Bí thư Tô Lâm, chặng đường gần 40 năm đổi mới đã ghi dấu một Việt Nam kiên cường, bất phá và khát khao phát triển. Từ một nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, kém hiệu quả, với thu nhập bình quân đầu người vèn vèn 96 USD vào năm 1989, Việt Nam đã vươn lên mạnh mẽ, dự kiến cuối năm 2025, sẽ bước vào nhóm các quốc gia có thu nhập trung bình cao, tương đương mức trên 5.000 USD/ người/năm. Kỳ tích này không chỉ là kết quả của đường lối phát triển đúng đắn dưới sự lãnh đạo của Đảng với những cải cách táo bạo, quyết đoán về thể chế, chính sách và hội nhập mà còn là thành quả của tinh thần lao động chăm chỉ, sáng tạo, ý chí quyết tâm và sự nỗ lực không ngừng của toàn dân tộc.

Bước và kỷ nguyên vươn mình, Việt Nam tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ các cải cách quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phát triển kinh tế xã hội bền vững. Một trong những bước đi nổi bật là chủ trương sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính nhằm tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối, tối ưu hóa nguồn lực quản lý. Việc hợp nhất một số đơn vị hành chính đã giúp cắt giảm chi phí, tăng cường hiệu quả quản lý và tạo điều kiện thuận lợi hơn cho phát triển kinh tế địa phương.

Song song đó, Việt Nam cũng thực hiện mạnh mẽ tái cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng tinh giản, hiệu quả với việc sáp nhập, hợp nhất một số bộ, ngành và cơ quan ngang bộ nhằm giảm chồng chéo chức năng, nâng cao tính chuyên nghiệp và sự phối hợp liên ngành. Đồng thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giúp cải thiện thủ tục hành chính, tạo môi trường minh bạch, thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp.

Nâng cao vị thế trên trường quốc tế

Việt Nam từ chỗ bị cấm vận, đã gia nhập Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) năm 1993; APEC năm 1998; ký Hiệp định thương mại với Mỹ năm 2000, gia nhập WTO năm 2007; và hiện nay đã tham gia hơn 17 hiệp định thương mại tự do với các nước trên thế giới.

Nhiều đánh giá tích cực từ các tổ chức tài chính quốc tế uy tín như WB, IMF và ADB đã thể hiện vai trò ngày càng quan trọng của Việt Nam trong nền kinh tế khu vực và toàn cầu. Theo WB, Việt Nam là một “câu chuyện phát triển đáng chú ý” khi đã vươn lên từ một quốc gia nghèo với thu nhập bình quân đầu người dưới 700 USD năm 1986, lên gần 4.500 USD vào năm 2023. WB cũng ghi nhận thành tựu lớn trong giảm nghèo và những tiềm năng to lớn trong phát triển kinh tế Việt Nam thời gian tới.



ABAC III MEETING

Hai Phong, Viet Nam, 15-18 July 2025



Việt Nam đăng cai tổ chức Kỳ họp ABAC III năm 2025 tại TP.Hải Phòng từ ngày 15-18/7. Sự kiện do VCCI và ABAC Việt Nam phối hợp tổ chức với sự tham dự của hơn 200 đại biểu từ 21 nền kinh tế thành viên APEC. Chủ tịch nước Lương Cường dự phiên khai mạc kỷ họp



ADB cũng đưa ra những nhận định tích cực về Việt Nam với những dự báo tăng trưởng ổn định, trong đó ghi nhận vai trò chủ lực của xuất khẩu, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và giải ngân đầu tư công. Nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định cùng thặng dư thương mại lớn (đạt 24,3 tỷ USD năm 2024) là yếu tố giúp Việt Nam duy trì sức hút với các nhà đầu tư quốc tế. IMF, trong báo cáo Article IV năm 2024 - 2025, cũng nhận định tích cực về kinh tế Việt Nam, đánh giá cao các nỗ lực ổn định tài chính, phục hồi xuất khẩu, du lịch và dòng vốn FDI.

Với mục tiêu phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng GDP trên 8% vào năm 2025 và tiếp tục duy trì mức tăng trưởng trên 10% trong các giai đoạn tiếp theo, Việt Nam thể hiện quyết tâm mạnh mẽ trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và tận dụng tối đa các cơ hội hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu đầy tham vọng một cách bền vững và đáp ứng yêu cầu hội nhập xanh, các tổ chức quốc tế cho rằng, Việt Nam cần thực hiện đồng thời ba trụ cột: Cải cách thể chế - Thúc đẩy tăng trưởng xanh - Nâng cao năng suất lao động. Đây là con đường giúp Việt Nam không chỉ tăng trưởng nhanh, mà còn trở thành một nền kinh tế xanh, có sức chống chịu và thích ứng cao trong bối cảnh biến đổi toàn cầu.

Cụ thể, theo WB, Việt Nam cần quan tâm đến cải cách thể chế và năng lực thực thi chính sách, nâng cao hiệu quả quản trị công, đặc biệt trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý đất đai - hai yếu tố then chốt ảnh hưởng đến tăng trưởng bền vững. WB cũng khuyến nghị đẩy mạnh tăng trưởng xanh và bao trùm, với các giải pháp cụ thể như áp dụng thuế carbon, thúc đẩy đầu tư năng lượng tái tạo, giảm phát thải từ sản xuất và giao thông.

Theo IMF, Việt Nam cần phát triển thị trường tài chính minh bạch, linh hoạt tỷ giá và kiểm soát lạm phát hiệu quả, đồng thời ưu

tiên đầu tư vào giáo dục, chuyển đổi số và công nghệ cao để nâng cao năng suất lao động - yếu tố cốt lõi giúp Việt Nam tránh rơi vào “bẫy thu nhập trung bình”. IMF cũng khuyến khích Việt Nam xây dựng hệ thống thuế bền vững và chính sách tài khóa thân thiện với môi trường.

Theo ADB, để đạt mục tiêu tăng trưởng, Việt Nam nên tập trung vào cải thiện chất lượng hạ tầng, môi trường kinh doanh và nguồn nhân lực. Việt Nam cần thu hút dòng vốn tư nhân vào các lĩnh vực như hạ tầng giao thông xanh, đô thị thông minh và năng lượng sạch. ADB cũng khuyến khích Việt Nam thực hiện các cải cách thể chế để giảm rào cản hành chính, đơn giản hóa thủ tục đầu tư và nâng cao khả năng cạnh tranh quốc gia. ■



Tập đoàn TH tại Triển lãm thành tựu đất nước “80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”



Vietnamese Prime Minister Pham Minh Chinh and Brazilian President Luiz Inacio Lula da Silva discuss advancing the Vietnam-MERCOSUR and Vietnam-Brazil FTA negotiations, July 2025

80 Years of Economic Self-Reliance, Resilience, and Global Integration

From a war-torn economy, Vietnam has steadily overcome numerous challenges to become one of the most dynamic economies in Asia. Over 80 years of development, Vietnam's economic journey reflects self-reliance, a commitment to innovation, and determined efforts toward full integration.

QUYNH ANH

Miracle of relentless effort

Since gaining independence in 1945, Vietnam's economy has followed a challenging but resilient and progressive path. In the early years of nation-building and resistance, the economy was largely self-sufficient, relying on domestic resources, subsidies, and a planned economic model. After 1975, industry and infrastructure gradually developed; production of cement, coal, and steel grew significantly, and projects such as Bim Son Cement Plant and Hoa Binh Hydropower Plant provided the foundation for future growth.

Despite these advances, the economy continued to face

difficulties, high inflation, and an outdated subsidy model. The decisive turning point came with the Sixth National Party Congress in 1986, when Vietnam transitioned from a centrally planned economy to a socialist-oriented market economy, introducing a multi-sector approach, reforming state-owned enterprises, implementing household contracting, and overhauling financial and banking systems. Early results were clear: average GDP growth reached 4.4% per year from 1986 to 1990 and 7% per year from 1991 to 2000. Inflation fell sharply from 453.5% in 1986 to 95.8% in 1989 and 37.7% in 1992. Export turnover in 2000 reached US\$14.45 billion, 18.3 times higher than in 1986.

From 2001 to 2020, Vietnam continued its breakthrough with average GDP growth of 6.58% per year. GDP per capita reached US\$2,779 in 2020, 5.57 times higher than in 2000, lifting Vietnam out of the low-income group and surpassing the lower-middle-income threshold. The non-state sector accounted for 50.56% of GDP, while the state sector contributed around 20.66%. The FDI sector accounted for over 70% of export turnover. Total goods exports in 2020 reached US\$282.6 billion, 19.5 times higher than in 2000.

Notably, from 2020 to the present, Vietnam has maintained sustainable growth. By 2024, GDP reached US\$476.3 billion, 59.5 times higher than in 1986 (around US\$8 billion). National brand value in 2024 was estimated at US\$507 billion, ranking 32nd globally. The poverty rate has fallen from 58% in 1993 to under 3%





Chairman of the National Assembly Tran Thanh Man pays a working visit to the Ninh Kieu Ward Administrative Center



in 2024. The middle-class share reached 13% in 2022, projected to rise to 26% by 2026. Disbursed FDI in 2024 reached a record US\$25 billion, and in the first half of 2025, approximately US\$11.72 billion, an 8.1% increase and the highest for any first half of the 2021-2025 period. Import-export turnover reached nearly US\$800 billion in 2024, with US\$432.03 billion in the first half of 2025, maintaining double-digit growth compared to the same period the previous year.

Vietnam has transformed from a backward agricultural economy to modern industrialization and service sectors. The share of agriculture, forestry, and fisheries has fallen below 12%, while industry and services play a dominant role. Key industries such as information technology, telecommunications, manufacturing, textiles, footwear, semiconductors, and high-tech industries increasingly assert their role in the global value chain.

According to General Secretary To Lam, nearly 40 years of reform have marked a resilient and breakthrough Vietnam with a strong desire for development. From a centrally planned, inefficient economy with a per capita income of just US\$96 in 1989, Vietnam has risen strongly, and by the end of 2025, it is expected to enter the group of upper-middle-income countries, with per capita income above US\$5,000 per year. This achievement reflects not only the correct development policies under the Party's leadership with bold, decisive institutional, policy, and integration reforms but also the diligent, creative, determined efforts of the entire nation.

Vietnam continues to promote major reforms to enhance state management efficiency and achieve sustainable socio-economic development. A notable measure is the merger and adjustment of provincial and district boundaries to streamline administration, reduce overlaps, and optimize management resources. Consolidating administrative units has cut costs, improved management efficiency, and facilitated local economic development.

Simultaneously, Vietnam has restructured state apparatuses toward greater efficiency by merging and consolidating ministries, ministerial-level agencies, and related bodies to reduce functional overlaps, enhance professionalism, and improve inter-agency coordination. At the same time, the application of information technology and digital transformation in government operations has improved administrative procedures, creating a transparent and convenient environment for citizens and businesses.

Enhancing Vietnam's position on the international stage

From a country under embargo, Vietnam joined the World Bank (WB), the International Monetary Fund (IMF), and the Asian Development Bank (ADB) in 1993; Asia-Pacific Economic Cooperation (APEC) in 1998; signed a trade agreement with the United States in 2000; joined the World Trade Organization (WTO) in 2007; and has now participated in more than 17 free trade agreements with countries worldwide.

Many positive assessments from reputable international financial institutions, including the WB, IMF, and ADB, highlight Vietnam's increasingly important role in the regional and global economy. According to the WB, Vietnam is a "notable development story," rising from a poor country with per capita income below US\$700 in 1986 to nearly US\$4,500 in 2023. The WB also recognized Vietnam's significant achievements in poverty reduction and its considerable potential for future economic growth.

The ADB has also expressed positive views on Vietnam, forecasting stable growth and noting the leading role of exports, foreign direct investment, and public investment disbursement. A stable macroeconomic foundation, along

with a large trade surplus (US\$24.3 billion in 2024), helps Vietnam maintain its appeal to international investors. The IMF, in its Article IV report for 2024-2025, also provides a positive assessment of Vietnam's economy, commending efforts to stabilize finance, revive exports and tourism, and attract FDI.

With a target of achieving GDP growth above 8% in 2025 and maintaining over 10% in subsequent periods, Vietnam demonstrates strong determination to promote sustainable economic development, enhance competitiveness, and maximize opportunities for international integration.

However, to achieve these ambitious goals sustainably and meet the requirements of green integration, international organizations emphasize that Vietnam must pursue three pillars simultaneously: institutional reform, promotion of green growth, and improvement of labor productivity. This approach will allow Vietnam not only to grow rapidly but also to become a green economy with high resilience and adaptability in the context of global change.

Specifically, according to the WB, Vietnam should prioritize institutional reform and strengthen policy implementation capacity, enhancing public governance

efficiency, especially in public investment and land management - two critical factors influencing sustainable growth. The WB also recommended advancing inclusive green growth through measures such as introducing carbon taxes, encouraging investment in renewable energy, and reducing emissions from production and transportation.

The IMF advised Vietnam to develop a transparent financial market, maintain flexible exchange rates, and control inflation effectively, while prioritizing investment in education, digital transformation, and high technology to increase labor productivity, a core factor in avoiding the "middle-income trap." The IMF also encouraged Vietnam to establish a sustainable tax system and environmentally friendly fiscal policies.

According to the ADB, to achieve GDP growth targets, Vietnam should focus on improving infrastructure quality, the business environment, and human resources. Vietnam needs to attract private investment in areas such as green transport infrastructure, smart cities, and clean energy. The ADB also encourages institutional reforms to reduce administrative barriers, simplify investment procedures, and enhance national competitiveness. ■



Vingroup showcases its excellence at the exhibition celebrating Vietnam's 80 years of achievements



Tổng Bí thư Tô Lâm và Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn tại Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập ngành Ngoại giao Việt Nam

Phát huy sức mạnh mềm, nâng cao vị thế Việt Nam

Cùng với việc phát triển sức mạnh cứng (vật chất), Việt Nam cần phát huy sức mạnh mềm là nguồn lực xã hội mạnh mẽ để xây dựng vị thế “Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, và vì dân”, đất nước hùng cường, có uy tín và nhân văn trên thế giới.

TS. ĐOÀN DUY KHƯƠNG

Theo các nhà nghiên cứu, việc sử dụng thành công sức mạnh mềm nằm ở ba nguồn lực: Văn hóa của một quốc gia, các giá trị chính trị của quốc gia và chính sách đối ngoại của quốc gia đó.

Chủ tịch Hồ Chí Minh ngay từ khi mới thành lập nước ngày 02/09/1945, đã vận dụng ngay nguồn lực mềm trong việc đặt tên nước “Việt Nam Dân chủ Cộng hòa” với bản tuyên ngôn bất hủ cho dân tộc Việt. Tư tưởng thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn liền với quan điểm chính trị “Tự do và Dân

chủ” đã được sự ủng hộ của toàn thế giới. Chính sách “ngoại giao tâm công” của Người trong thời kỳ đất nước khó khăn nhất với chiến lược “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của văn hóa phương Đông cũng đã trở thành giá trị cốt lõi thực hành của ngành ngoại giao trong cả quá trình 80 năm qua.

Sau gần 40 năm đổi mới, đất nước đạt nhiều kết quả toàn diện, có ý nghĩa quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao vị thế đất nước chưa từng có trên trường quốc tế. Từ một quốc gia bị bao vây, cấm vận, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 194 nước, có quan hệ đối tác toàn diện trở lên với 37 quốc gia, tham gia 17 hiệp định thương mại tự do và là thành viên của hơn 70 tổ chức quốc tế. Việt Nam cho đến nay đã thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với 13 quốc gia trên thế giới. Không chỉ hội nhập sâu rộng về kinh tế, Việt Nam còn chủ động tham gia các thể chế đa phương, dẫn dắt hoặc đồng sáng lập các sáng kiến quốc tế phù hợp với lợi ích quốc gia. Về văn hóa - xã hội, quá trình hội nhập giúp lan tỏa mạnh mẽ bản sắc văn hóa Việt Nam ra thế giới, đồng thời mở rộng không gian học hỏi, giao lưu cho người dân. Hơn nữa, Việt Nam ngày nay đã trở thành chủ thể của các vấn đề an ninh trên thế giới khi mới đây đã hai lần đảm nhận vai

trò Chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc.

Hiện nay, trong một thế giới biến động với sự cạnh tranh giữa các siêu cường và các xung đột lãnh thổ, chúng ta đang chứng kiến ba xu hướng cơ bản mới nổi tác động mạnh mẽ lên chính sách đối ngoại:

Thứ nhất, thế giới thay đổi với nguồn lực tài chính và vũ khí công nghệ cao đang là đòn bẩy chủ yếu trong quan hệ đối ngoại. Thị trường với các chính sách thuế quan đối ứng trực tiếp và thứ cấp đang chi phối buộc các nước phải công khai minh bạch. Ngoài ra, cạnh tranh công nghệ đặc biệt là trong lĩnh vực chất bán dẫn và AI đang định vị lại những vấn đề địa chính trị toàn cầu.

Thứ hai, sách lược ngoại giao theo phương châm “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” ngày càng phụ thuộc nhiều vào kỹ năng đàm phán, bên cạnh thực lực quyền lực cứng thì việc xây dựng lòng tin, ngôn ngữ giao tiếp, sáng kiến,... giữ vai trò quyết định để đạt kết quả hợp tác tối ưu nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại cũng như xử lý hài hòa giữa lợi ích quốc gia - dân tộc và nghĩa vụ, trách nhiệm quốc tế.

Thứ ba, sự gia tăng mối quan hệ giữa các quốc gia trên toàn cầu cùng với sự phát triển của công nghệ số làm cho các nền văn hóa khác nhau dễ tiếp cận và giao thoa với nhau hơn. Sự chuyển dịch trong quan hệ quốc tế từ quyền lực cứng, chẳng hạn như sức mạnh quân sự, sang quyền lực mềm, dựa trên sức hấp dẫn văn hóa và các giá trị chính trị. Một quốc gia phát triển trong thế kỷ 21, bên cạnh yêu cầu có nền kinh tế phát triển, có trình độ khoa học, công nghệ tiên tiến còn phải có nền văn hóa có ảnh hưởng, bao gồm âm nhạc, phim ảnh, phong tục tập quán cùng các hình thức nghệ thuật, lối sống và giải trí khác.

Trước các xu hướng mới trong quan hệ quốc tế trên, để triển khai mạnh mẽ Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về “Hội nhập quốc tế trong tình hình mới”, cần thực hiện tốt 04 nội dung cơ bản để nâng tầm hơn nữa chính sách đối ngoại của Việt Nam.

Một là, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu các xu hướng quan hệ đối ngoại trên thế giới và các nguồn lực phát triển kinh tế, đặc biệt là nguồn lực tài chính, các sản phẩm công nghệ cao. Ngoài ra, cần nghiên cứu đổi mới các động lực tăng trưởng truyền thống như đầu tư, xuất khẩu, du lịch thông qua đa dạng hóa một cách minh bạch thị trường, sản phẩm và chuỗi cung ứng nhằm thích ứng với các chính sách thuế đối ứng của các thị trường trọng điểm. Từ đó, đề xuất các chiến lược đối ngoại hiệu quả hơn cho đất nước.

Hai là, gắn kết ngoại giao kinh tế với hội nhập quốc tế, chủ động đàm phán và tham gia định hình thể chế pháp lý toàn cầu trong các lĩnh vực chiến lược. Tập trung tối đa các trọng tâm kinh tế trong các hoạt động đối ngoại, đặc biệt là



Lãnh đạo tỉnh Bình Định giới thiệu cá ngừ đại dương tươi xanh đến các doanh nghiệp Nhật Bản

ở cấp cao và các ưu tiên trong quan hệ đối tác chiến lược toàn diện, bảo đảm tính chiến lược, tính khả thi và hiệu quả triển khai.

Ba là, đối ngoại nhân dân sẽ phát huy được thể mạnh gắn kết con người, xây dựng nguồn lực xã hội thuận lợi đưa quan hệ giữa các quốc gia đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững, huy động nguồn lực quốc tế, sự đoàn kết, ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân thế giới. Cần tăng cường ngoại giao văn hóa bằng cách tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa quốc tế, triển lãm và hợp tác với các nghệ sĩ và tổ chức nước ngoài. Thúc đẩy quan hệ đối tác giáo dục quốc tế nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau và thể hiện cam kết của một quốc gia đối với giáo dục và đổi mới toàn cầu.

Bốn là, sự trỗi dậy của internet và mạng xã hội đã phá vỡ các phương pháp truyền thống. Cần nhận thức sâu sắc mối quan hệ hữu cơ giữa các chiến lược truyền thông và khả năng thể hiện ảnh hưởng toàn cầu của một quốc gia để có chiến lược xây dựng và duy trì hình ảnh quốc gia. Khi toàn cầu hóa và các nền tảng kỹ thuật số kết nối thế giới, vai trò của các chiến lược này trong việc định hình hình ảnh quốc gia ngày càng trở nên quan trọng.

Có thể khẳng định rằng, cùng với việc phát triển sức mạnh cứng (vật chất), phát huy sức mạnh mềm là nguồn lực xã hội mạnh mẽ để xây dựng vị thế “Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, và vì dân”, một đất nước hùng cường, có uy tín và nhân văn trên thế giới. Qua đó, phát triển chính sách ngoại giao lên tầm cao mới nhằm góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, ngăn ngừa nguy cơ xung đột, chiến tranh từ sớm, từ xa, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, góp phần đưa Việt Nam sánh vai với các nước phát triển trong khu vực và thế giới khi chúng ta kỷ niệm 100 năm thành lập nước.■

CÁC DOANH NGHIỆP FDI TIÊU BIỂU

GẮN BÓ LÂU DÀI, GÓP SỨC CHO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VIỆT NAM

Suốt 30 năm qua, đầu tư nước ngoài (FDI) đã trở thành trụ cột của tăng trưởng kinh tế Việt Nam. Dù trải qua nhiều biến động, dòng vốn này vẫn duy trì sức mạnh, giúp kinh tế tăng trưởng ổn định bình quân gần 7%/năm. Những tập đoàn lớn như Samsung, Intel, Toyota, Unilever, Nestlé, Aeon,... không chỉ mang vốn, công nghệ mà còn tạo việc làm, thúc đẩy phát triển bền vững, trở thành biểu tượng hợp tác quốc tế tại Việt Nam.

HƯƠNG LY

Dấu ấn doanh nghiệp ngoại trong bốn làn sóng FDI

Hành trình thu hút vốn FDI tại Việt Nam có thể chia thành bốn làn sóng rõ nét, phản ánh tiến trình hội nhập và phát triển kinh tế mạnh mẽ. Làn sóng thứ nhất bắt đầu từ ngày 09/01/1988 khi Luật Đầu tư nước ngoài chính thức có hiệu lực và dòng vốn tăng nhanh sau khi Mỹ dỡ bỏ cấm vận năm 1994. Đây là giai đoạn còn dè dặt nhưng đầy hứng khởi, với sự hiện diện của các tập đoàn công nghệ Mỹ như IBM, HP, Microsoft, Oracle,... với dòng vốn lớn và mô hình quản trị hiện đại. Nhờ đó, GDP Việt Nam tăng bình quân 7,56%/năm, năm 2000 gấp đôi năm 1990.

Làn sóng thứ hai (2001 - 2010) chứng kiến sự bùng nổ khi vốn đăng ký và vốn thực hiện tăng gấp nhiều lần so với thập kỷ trước. Đây cũng là thời kỳ Việt Nam đón nhận những dự án tỷ USD đầu tiên từ Intel (Mỹ) hay Posco (Hàn Quốc). Đặc biệt, năm 2008 ghi dấu mốc lịch sử với gần 72 tỷ USD vốn đăng ký và sự xuất hiện của Samsung tại Bắc Ninh mở đường cho làn sóng đầu tư Hàn Quốc quy mô lớn.

Làn sóng thứ ba (2011 - 2020) tuy không tạo cú nhảy vọt nhưng duy trì mức tăng ổn định với 270,69 tỷ USD vốn đăng

ký, 152,3 tỷ USD vốn thực hiện. Đáng chú ý, từ năm 2014, xu hướng mua bán - sáp nhập (M&A) trở thành kênh đầu tư chủ đạo, giúp thị trường FDI thêm đa dạng. Dù đại dịch Covid-19 khiến kinh tế toàn cầu chao đảo, Việt Nam vẫn giữ vững sức hút, và trong giai đoạn 2021-2023 đã tiếp tục ghi nhận gần 95 tỷ USD vốn đăng ký, 65,3 tỷ USD vốn thực hiện. Đây cũng là thời kỳ nhiều tập đoàn lớn như Apple, Dell, Foxconn, Pegatron, Nike,... dịch chuyển chuỗi cung ứng vào Việt Nam; các tên tuổi bán dẫn và điện tử như Samsung, Qualcomm, Infineon, Amkor, Nvidia,... cũng tăng tốc đầu tư, tạo nền móng cho làn sóng mới.

Làn sóng thứ tư (từ năm 2021 đến nay) đang ở cao trào, với năm 2024 ghi nhận trên 38,2 tỷ USD vốn đăng ký và 25,3 tỷ USD vốn thực hiện - mức cao nhất từ trước đến nay. Cơ cấu FDI cũng thay đổi rõ rệt: Từ chỗ tập trung vào dệt may, giày dép giá trị gia tăng thấp, nay gần 50% vốn đổ vào công nghiệp chế biến, chế tạo. Khu vực FDI hiện đóng góp hơn 70% tỷ trọng xuất khẩu cả nước.

Vốn ngoại ồ ạt đổ về Việt Nam năm 2025

Năm 2025 đang chứng kiến làn sóng FDI bùng nổ tại Việt Nam nhờ cú hích từ cải cách thể chế, sáp nhập địa giới hành chính và chính sách thu hút đầu tư mới. Theo Cục Thống kê (Bộ Tài chính), tính đến hết tháng 7, tổng vốn đăng ký (gồm vốn mới, điều chỉnh và M&A) đạt 24,09 tỷ USD, tăng 27,3% so với năm ngoái.

Làn sóng đầu tư mới trải dài trên nhiều lĩnh vực. Techtronics Industries (TTI) mở rộng sản xuất tại Khu công nghệ cao TP.Hồ Chí Minh; Gamuda Land (Malaysia) để xuất xây dựng tuyến metro kết nối sân bay Long Thành; PowerChina (Trung Quốc) liên danh đầu tư tuyến metro số 2; Smart Tech Group (Mỹ) rót 340 - 850 triệu USD vào nhà máy pin lưu trữ,...

TP.Hồ Chí Minh nổi lên như "đầu tàu" sau khi sáp nhập với Bình Dương và Bà Rịa - Vũng Tàu, thu hút gần 6,2 tỷ USD trong 7 tháng, tăng 45,67% so với cùng kỳ. Riêng các khu chế xuất, khu công nghiệp đã đóng góp 2,43 tỷ USD, trong đó có 133 dự án mới (1,1 tỷ USD) và 106 dự án điều chỉnh (1,33 tỷ USD). Đáng chú ý, lĩnh vực công nghệ cao thu hút hơn 1 tỷ USD, với những dự án như Nhà máy chế tạo thiết bị vi mạch của BE Semiconductor Industries N.V (42 triệu USD), Amazon Data Services (tăng vốn 48 triệu USD), và GSK Việt Nam (tăng vốn 133 triệu USD).

Trong lĩnh vực tài chính, sau khi Quốc hội thông qua Nghị quyết thành lập Trung tâm tài chính quốc tế TP.Hồ Chí Minh đầu tháng 8/2025, các tập đoàn Milcon Gulf, Trump Organization,... đã bày tỏ sự quan tâm đầu tư. Sự kết hợp giữa công nghiệp Bình Dương và hạ tầng cảng Bà Rịa - Vũng Tàu được kỳ vọng biến TP.Hồ Chí Minh thành cửa ngõ tài chính - thương mại ASEAN, với GRDP sánh ngang nhiều đô thị lớn trong khu vực.



Samsung là nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam hiện nay và doanh nghiệp này vừa đạt cột mốc sản xuất 2 tỷ chiếc điện thoại ở Việt Nam

Thị trường M&A bất động sản cũng trở nên sôi động. CapitaLand chi 553 triệu USD mua lại dự án của Becamex IDC tại Bình Dương; Sumitomo Forestry, Kumagai Gumi và NTT Urban Development bắt tay Kim Oanh Group phát triển dự án The One World; Nishi Nippon Railroad mua 25% dự án Paragon Đại Phước từ Nam Long,...

Trong số các đối tác, Hàn Quốc tiếp tục giữ vai trò dẫn đầu với hơn 10.250 dự án, tổng vốn đăng ký 94,9 tỷ USD - chiếm gần 24% số dự án và 18,2% vốn FDI. Riêng 7 tháng đầu năm, các doanh nghiệp Hàn Quốc đã thực hiện 241 dự án mới, 179 dự án điều chỉnh và 513 thương vụ góp vốn, với tổng vốn bổ sung 3,9 tỷ USD. Vốn đầu tư Hàn Quốc tập trung vào công nghệ cao, điện tử, chế biến chế tạo, năng lượng, ô tô và bất động sản, trong đó Samsung và LG tại miền Bắc vẫn là tâm điểm. Samsung hiện là doanh nghiệp đầu tư dẫn đầu tại Việt Nam với 23,2 tỷ USD vốn đăng ký, hơn 300 nhà cung cấp nội địa.

Cam kết đồng hành vì một Việt Nam bền vững

Hơn ba thập kỷ hiện diện, các doanh nghiệp FDI tiêu biểu đang khẳng định cam kết gắn bó lâu dài với Việt Nam, không chỉ qua dòng vốn mà còn bằng chiến lược phát triển bền vững.

Bà Phạm Thị Trúc Thanh - Giám đốc Phát triển bền vững Heineken Việt Nam cho biết: "Heineken, với hơn 30 năm đồng hành, thể hiện cam kết bền vững qua chiến lược 'Vì một Việt Nam tốt đẹp hơn'." Chiến lược này tập trung vào mục tiêu phát thải ròng bằng 0, tối đa hóa kinh tế tuần hoàn, bảo tồn nguồn nước và thiên nhiên, xây dựng một thế giới công

bằng, bình đẳng, đa dạng, hòa nhập và khuyến khích văn hóa uống có trách nhiệm.

Tại Unilever Việt Nam, định hướng phát triển bền vững được cụ thể hóa bằng việc thúc đẩy chuỗi cung ứng xanh. Bà Nguyễn Thị Bích Vân - Trưởng đại diện Unilever Việt Nam nhấn mạnh việc chú trọng vào kinh tế tuần hoàn, quản lý chất thải nhựa, hợp tác cùng Duy Tân Recycling để thu gom 30.000 tấn rác thải nhựa giai đoạn 2025 - 2027.

Trong lĩnh vực nông nghiệp tái tạo, ông Binu Jacob - CEO Nestlé Việt Nam khẳng định: "NESCAFÉ Plan mang giá trị bền vững cho nông dân, cộng đồng và hành tinh." Nestlé Việt Nam đầu tư thêm 75 triệu USD mở rộng nhà máy Trại An, đồng thời triển khai chương trình NESCAFÉ Plan hỗ trợ 21.000 hộ nông dân giảm 40 - 60% lượng nước tưới, cắt giảm 20% phân bón hóa học, đồng thời tăng thu nhập từ 30 - 150% và giảm phát thải carbon.

Ở mảng bán lẻ, AEON Mall (Nhật Bản) đang mở rộng nhanh chóng, với AEON Mall Long An khai trương tháng 8/2025 và AEON Mall Cần Thơ (8,5ha) đang được xây dựng, đồng thời đặt mục tiêu tăng gấp ba quy mô tại Việt Nam đến năm 2030. Ông Tezuka Daisuke - Tổng Giám đốc AEON Việt Nam khẳng định: "Việt Nam là thị trường tăng trưởng cao nhất ngoài Nhật Bản của chúng tôi."

Ông Matthew Powell, Giám đốc Savills Hà Nội, nhận định: "Mặc dù đối mặt với những bất ổn toàn cầu và căng thẳng thương mại, Việt Nam vẫn kiên định thúc đẩy cải cách cơ cấu và nỗ lực thu hút đầu tư. Dù còn nhiều thách thức, dòng vốn FDI ổn định cùng với đà phát triển hạ tầng cho thấy tín hiệu lạc quan thận trọng cho tăng trưởng dài hạn". ■

TYPICAL FDI ENTERPRISES

Sustained Commitment to Vietnam's Development

Over the past 30 years, foreign direct investment (FDI) has been a pillar of Vietnam's economic growth. Despite many fluctuations, this capital flow has remained strong, enabling the economy to expand steadily at an average of nearly 7% per year. Major corporations such as Samsung, Intel, Toyota, Unilever, Nestlé, and AEON not only provide capital and technology but also generate jobs, advance sustainable development, and serve as symbols of international cooperation in Vietnam.

HUONG LY

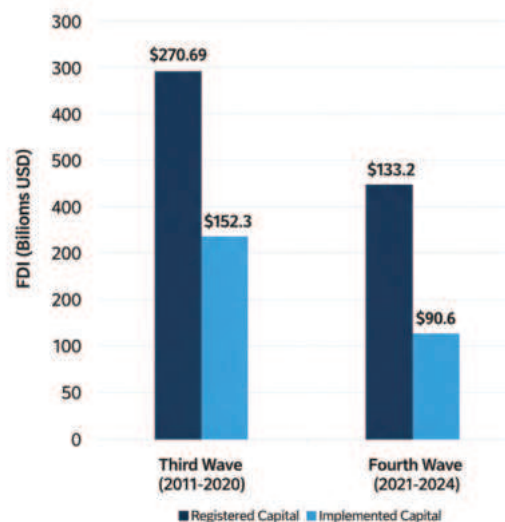
Four waves of FDI

The journey of attracting FDI in Vietnam can be divided into four distinct waves, reflecting the process of deep economic integration and development. The first wave started on January 9, 1988, when the Foreign Investment Law officially took effect, and capital inflows grew rapidly after the U.S. lifted its embargo in 1994. This was a cautious but dynamic period, marked by the arrival of U.S. technology corporations such as IBM, HP, Microsoft, and Oracle with large investments and modern management models. As a result, Vietnam's GDP grew by an average of 7.56% per year, doubling in 2000 compared with 1990.

The second wave (2001-2010) saw a sharp surge as both registered capital and implemented capital grew many times compared with the previous decade. This was also the period when Vietnam attracted its first billion-dollar projects from Intel (U.S.) and Posco (Korea). In particular, 2008 marked a historic milestone with nearly US\$72 billion in registered capital and the arrival of Samsung in Bac Ninh, paving the way for a large-scale wave of Korean investment.

The third wave (2011-2020) did not create a breakthrough but sustained steady growth, with US\$270.69 billion in registered capital and US\$152.3 billion in realized capital. Since 2014, the merger and acquisition (M&A) trend became the main investment channel, helping to diversify the FDI market. This was also the time when major corporations such as Apple, Dell, Foxconn, Pegatron, and Nike shifted supply chains to Vietnam, while semiconductor and electronics companies including Samsung, Qualcomm, Infineon, Amkor,

Vietnam's FDI by Period



and Nvidia expanded their investments, laying the foundation for the new wave.

The fourth wave (from 2021 to the present) is reaching its peak, with 2024 registering over US\$38.2 billion in capital and US\$25.3 billion in disbursed capital, the highest level ever. The FDI structure has also changed significantly: from a focus on low value-added textiles and footwear, nearly 50% of capital is now directed to processing and manufacturing. The FDI sector currently accounts for more than 70% of the country's export turnover.

Foreign capital flooding into Vietnam in 2025

2025 is witnessing a surge in FDI in Vietnam driven by institutional reform, administrative boundary mergers, and new investment attraction policies. According to the National Statistics Office (Ministry of Finance), by the end of July the total registered capital, including new capital, adjustments, and M&A, reached US\$24.09 billion, up 27.3% compared with last year.

The new investment wave covers many sectors. Techtronic Industries (TTI) is expanding production in Saigon High-Tech Park; Gamuda Land (Malaysia) has proposed building a metro line to connect Long Thanh airport; PowerChina (China) are jointly investing in metro line 2; and Smart Tech Group (U.S.) has invested US\$340-850 million in a storage battery factory.

Ho Chi Minh City has emerged as the “locomotive” after merging with Binh Duong and Ba Ria-Vung Tau, attracting nearly US\$6.2 billion in seven months, up 45.67% year-on-year. Export processing zones and industrial parks alone contributed US\$2.43 billion, including 133 new projects worth US\$1.1 billion and 106 adjusted projects worth US\$1.33 billion. The high-tech sector notably attracted more than US\$1 billion, with projects such as BE Semiconductor Industries N.V.’s US\$42 million microchip equipment manufacturing plant, Amazon Data Services (additional US\$48 million), and GSK Vietnam (additional US\$133 million).

In the financial sector, following the National Assembly’s approval in early August 2025 to establish the Ho Chi Minh City International Financial Center, groups such as Milcon Gulf and the Trump Organization have expressed interest in the project. The combination of Binh Duong’s industry and Ba Ria-Vung Tau’s port infrastructure is expected to make Ho Chi Minh City a financial and trade gateway for ASEAN, with GRDP comparable to many major cities in the region.

The real estate M&A market has also become active. CapitaLand spent US\$553 million to acquire Becamex IDC’s project in Binh Duong; Sumitomo Forestry, Kumagai Gumi, and NTT Urban Development partnered with Kim Oanh Group to develop The One World project; and Nishi Nippon Railroad acquired 25% of the Paragon Dai Phuoc project from Nam Long.

Among the partners, Korea continues to play a leading role with more than 10,250 projects and total registered capital of US\$94.9 billion, accounting for nearly 24% of the number of projects and 18.2% of FDI capital. In the first seven months of the year alone, Korean enterprises carried out 241 new projects, 179 adjusted projects, and 513 capital contribution

deals, with total additional capital of US\$3.9 billion. Korean investment capital is concentrated in high technology, electronics, manufacturing, energy, automobiles, and real estate, with Samsung and LG in the North remaining the key players. Samsung is currently the largest investor in Vietnam with registered capital of US\$23.2 billion and more than 300 domestic suppliers.

Commitment to a sustainable Vietnam

Over three decades of presence, leading FDI enterprises have affirmed their long-term commitment to Vietnam not only through capital flows but also through sustainable development strategies.

Ms. Pham Thi Truc Thanh, Director of Sustainability, HEINEKEN Vietnam, said: “Heineken, with more than 30 years of partnership, demonstrates its sustainable commitment through the strategy ‘For a better Vietnam’.” This strategy focuses on achieving net zero emissions, maximizing the circular economy, conserving water and natural resources, building a fair, equal, diverse, and inclusive world, and promoting a culture of responsible drinking.

At Unilever Vietnam, the sustainable development strategy is expressed through efforts to promote a green supply chain. Ms. Nguyen Thi Bich Van, Chairwoman of Unilever Vietnam, emphasized the focus on the circular economy, plastic waste management, and cooperation with Duy Tan Recycling to collect 30,000 tons of plastic waste in the 2025-2027 period.

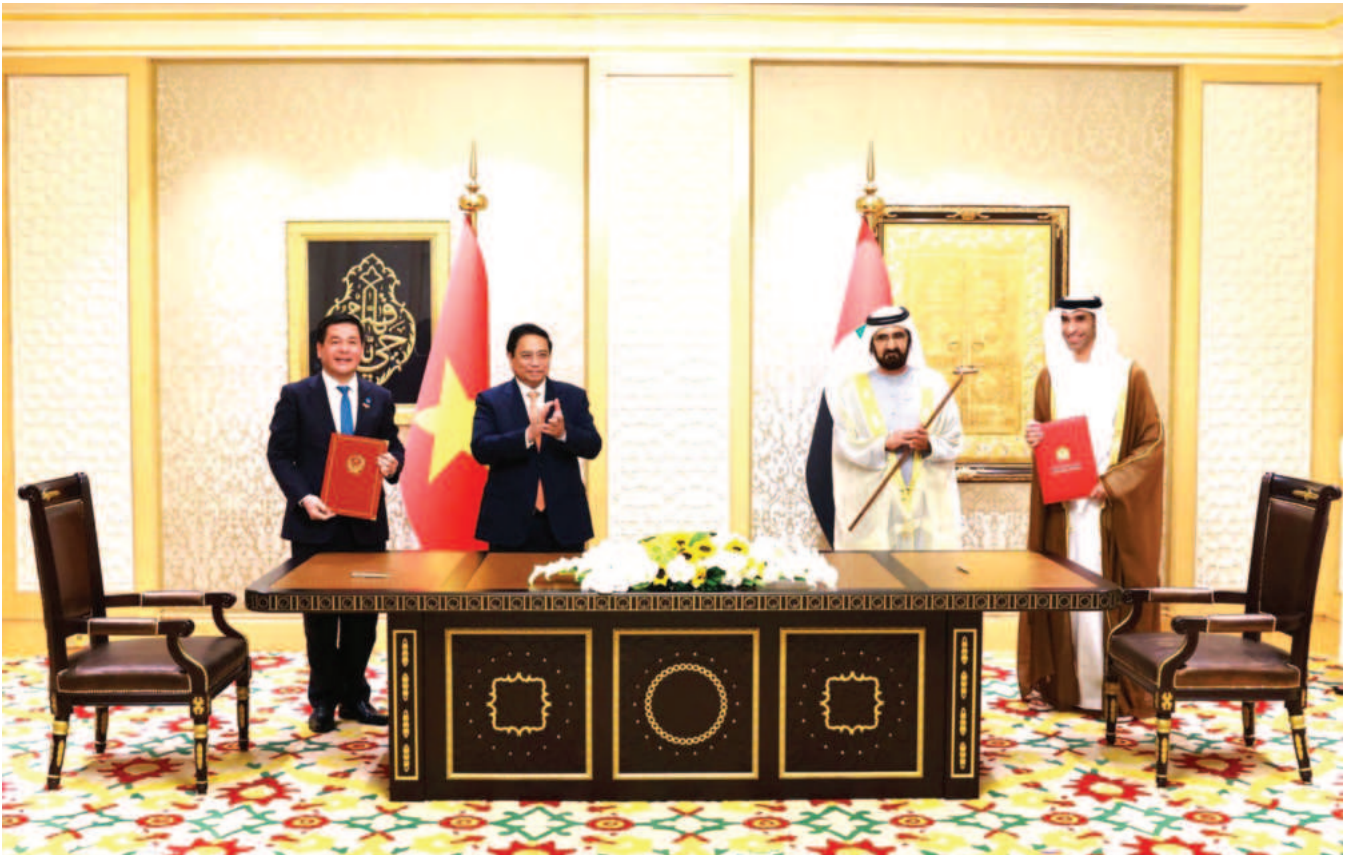
In the field of regenerative agriculture, Mr. Binu Jacob, CEO of Nestlé Vietnam, affirmed: “The NESCAFÉ Plan brings sustainable value to farmers, communities, and the planet.”

Nestlé Vietnam invested an additional US\$75 million to expand the Tri An factory while implementing the NESCAFÉ Plan to support 21,000 farming households in reducing irrigation water by 40-60%, cutting chemical fertilizers by 20%, increasing income by 30-150%, and lowering carbon emissions.

In the retail sector, AEON Mall (Japan) is expanding rapidly, with AEON Mall Long An opening in August 2025 and AEON Mall Can Tho (8.5ha) under construction, while targeting to triple its scale in Vietnam by 2030. Mr. Tezuka Daisuke, General Director of AEON Vietnam, emphasized: “Vietnam is our highest growth market outside of Japan.” Mr. Matthew Powell, Director of Savills Hanoi, said: “Despite global uncertainties and trade tensions, Vietnam remains determined to advance structural reforms and attract investment. Although challenges persist, stable FDI inflows combined with infrastructure development momentum reflect cautious optimism for long-term growth.” ■



**Workers on the production line at Toyoda Gosei Haiphong Co., Ltd
in the Japan-Haiphong Industrial Park**



Dưới sự chứng kiến của Thủ tướng Phạm Minh Chính và Phó Tổng thống kiêm Thủ tướng UAE Mohammed bin Rashid Al Maktoum, Bộ trưởng Bộ Công Thương Việt Nam Nguyễn Hồng Diên và Quốc vụ khanh Bộ Kinh tế UAE Thani bin Ahmed Al Zeyoudi ký kết Hiệp định CEPA - là hiệp định thương mại tự do đầu tiên Việt Nam ký với một nước Ả-rập

Bước tiến dài của xuất khẩu

Từ một quốc gia nghèo nàn, từng bị chiến tranh tàn phá và cấm vận, Việt Nam đã vươn lên đứng trong Top 20 nền kinh tế thương mại hàng đầu thế giới. Năm 2024, tổng giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 786 tỷ USD, tăng 15,4% so với 2023, xuất siêu 24,77 tỷ USD,... là minh chứng rõ nét cho thành công hội nhập và vị thế ngày càng vững chắc của Việt Nam trên bản đồ thương mại toàn cầu.

HƯƠNG LY

Nền tảng thương mại vững chắc

Sau ngày Đất nước thống nhất năm 1975, Việt Nam rơi vào tình thế kinh tế đặc biệt khó khăn: Cán cân thương mại liên tục thâm hụt, nguồn lực hạn chế và phải phụ thuộc vào nhập khẩu nhiều mặt hàng thiết yếu, kể cả gạo. Bước ngoặt lịch sử chỉ thực sự đến kể từ Đại hội VI của Đảng năm 1986, khi công cuộc Đổi Mới được khởi xướng, đặt mục tiêu sản xuất lương thực và hàng tiêu dùng làm mũi nhọn của nền kinh tế. Tiếp đó, Việt Nam tiếp tục khẳng định quan điểm chiến lược, kiên trì tập trung vào xuất khẩu, đồng thời thay thế nhập khẩu bằng những sản phẩm trong nước sản xuất có hiệu quả.

Đường lối nhất quán này đã mở ra quỹ đạo phát triển bền vững cho xuất khẩu Việt Nam suốt gần bốn thập kỷ qua, đưa đất nước từ chỗ nhập khẩu chủ yếu trở thành một trong những cường quốc xuất khẩu mới nổi của thế giới. Hàng hóa Việt Nam hiện đã có mặt tại gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có những thị trường khó tính bậc nhất như Mỹ, Nhật Bản và Liên minh châu Âu (EU)... , khẳng định năng lực cạnh tranh và vị thế ngày càng cao của nền kinh tế Việt Nam trên bản đồ thương mại toàn cầu.

Việt Nam đã chủ động hội nhập kinh tế quốc tế thông qua việc tham gia các tổ chức đa phương và ký kết hàng loạt hiệp định Thương mại Tự do (FTA). Tính đến nay,

Việt Nam đã ký 17 FTA với hơn 60 đối tác, bao phủ hầu hết các nền kinh tế lớn trên khắp các châu lục, chiếm gần 90% GDP toàn cầu. Những hiệp định này không chỉ mở đường cho việc cắt giảm thuế quan, mà còn nâng cao tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, giúp doanh nghiệp Việt Nam mở rộng thị trường, đa dạng hóa chuỗi cung ứng và tham gia ngày càng sâu vào mạng lưới sản xuất – thương mại toàn cầu.

Xuất siêu và lọt Top 20 về thương mại

Những nỗ lực hội nhập quốc tế đã đưa Việt Nam đạt được những bước tiến nổi bật, vừa thúc đẩy tăng trưởng bền vững, vừa nâng tầm vị thế trên bản đồ thương mại. Từ năm 2016 đến nay, Việt Nam liên tục xuất siêu trong 9 năm liên, riêng năm 2024 đạt mức thặng dư kỷ lục 24,77 tỷ USD. Thành công này chủ yếu đến từ sự bứt phá trong xuất khẩu hàng chế biến, chế tạo và nông sản, trong khi nhập khẩu nguyên liệu sản xuất được kiểm soát hiệu quả. Kết quả là cán cân thanh toán được cải thiện, GDP tăng trưởng ổn định, với mức xuất siêu trung bình 10 - 20 tỷ USD/năm, qua đó giảm áp lực lạm phát và góp phần tăng cường dự trữ ngoại hối.

Việc tận dụng hiệu quả các FTA cũng tạo đòn bẩy lớn cho thương mại. Việt Nam đã vươn lên nhóm 20 quốc gia có quy mô thương mại quốc tế lớn nhất, liên tục lập kỷ lục xuất siêu - riêng 7 tháng đầu năm 2025 đạt thặng dư 10,18 tỷ USD. Các FTA tiêu biểu như Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA) và Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) không chỉ mở rộng thị trường và cắt giảm thuế quan mà còn thúc đẩy cải cách thể chế. Nhờ vậy, kim ngạch thương mại giai đoạn 2024 - 2029 dự kiến tăng trung bình 6,5%/năm, cao hơn mức 6,2% của giai đoạn trước.

Trong khu vực, Việt Nam nhiều năm liền dẫn đầu Đông Nam Á về tốc độ tăng trưởng thương mại. Nửa đầu năm 2025, kim ngạch tăng tới 16,3%, vượt qua cả Indonesia và Thái Lan về tốc độ tăng trưởng xuất khẩu. Lợi thế vị trí địa lý, nguồn lao động cạnh tranh và chính sách hội nhập chủ động đã giúp tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt hơn 514 tỷ USD chỉ trong 7 tháng. Những thành tựu này không chỉ củng cố vai trò đầu tàu thương mại trong khu vực, mà còn là nền tảng quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng GDP 8% trong năm 2025, với xuất khẩu tiếp tục là động lực then chốt.

Việt Nam tập trung phát triển các ngành hàng có lợi thế cạnh tranh, với những mặt hàng xuất khẩu chủ lực gồm: Điện thoại và linh kiện, máy tính và sản phẩm điện tử, dệt may, nông sản, thủy sản, cà phê, hạt điều, gạo,... Nhiều mặt hàng đã vươn lên vị trí dẫn đầu thế giới, khẳng định chất lượng và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt.

Trong lĩnh vực dệt may, Việt Nam hiện là nhà xuất khẩu lớn thứ ba toàn cầu, với kim ngạch dự kiến đạt 46 - 48 tỷ USD năm 2025. Ngành da giày cũng nổi bật, khi xếp thứ hai thế giới về xuất khẩu và thứ ba về sản xuất, đạt hơn 14 tỷ USD chỉ trong nửa đầu năm 2025.

Thủy sản tiếp tục là điểm sáng, trong đó Việt Nam dẫn đầu thế giới về xuất khẩu cá tra và basa. Riêng tháng 5/2025, kim ngạch cá tra đạt 189 triệu USD (tăng 12%), xuất khẩu tôm đạt 415,3 triệu USD. Tính chung 5 tháng đầu năm, kim

ngạch thủy sản đạt 4,3 tỷ USD (tăng 22,3%), dự kiến cán mốc 9,2 tỷ USD cả năm.

Với gạo - mặt hàng nông sản chiến lược, Việt Nam dự kiến trở thành nước xuất khẩu lớn thứ hai thế giới năm 2025, với khối lượng ít nhất 8 triệu tấn. Trong khi đó, ngành gỗ và nội thất gỗ khẳng định vị thế khi Việt Nam là nhà xuất khẩu nội thất lớn thứ hai toàn cầu, với kim ngạch khoảng 17 tỷ USD mỗi năm. Về tổng thể xuất khẩu gỗ, Việt Nam đứng thứ sáu thế giới và dẫn đầu Đông Nam Á.

Những mặt hàng mũi nhọn này không chỉ mang lại giá trị kinh tế cao, mà còn giúp Việt Nam tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu, giảm rủi ro phụ thuộc và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Dù gặt hái nhiều thành tựu, Việt Nam vẫn đối mặt với không ít thách thức. Đó là tác động từ chính sách thuế quan của Mỹ, sự cạnh tranh gay gắt với các quốc gia xuất khẩu khác, cùng hàng rào phi thuế quan ngày càng siết chặt từ các thị trường lớn như EU, Nhật Bản, Hàn Quốc,... Đặc biệt, những tiêu chuẩn mới như chống khai thác thủy sản bất hợp pháp (IUU), quy định chống mất rừng (EUDR) hay các yêu cầu khắt khe về kỹ thuật và vệ sinh an toàn thực phẩm đang tạo ra áp lực lớn đối với doanh nghiệp Việt.

Để ứng phó, Việt Nam cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp. Một mặt, đẩy mạnh đàm phán và ký kết các hợp đồng nhập khẩu với Mỹ về khí hóa lỏng (LNG), máy bay, dược phẩm, vật tư y tế và nông sản nhằm cân bằng cán cân thương mại, mặt khác tiếp tục phối hợp với ASEAN và các nước trong khu vực để hài hòa lợi ích, duy trì thương mại tương xứng với quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện ASEAN - Mỹ. Bên cạnh đó, việc đa dạng hóa thị trường, thâm nhập vào các thị trường ngách tiềm năng như Trung Đông, châu Phi hay Nam Mỹ sẽ giúp giảm rủi ro phụ thuộc vào một vài thị trường truyền thống.

Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) đang xây dựng Chiến lược xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 - 2030, đặt mục tiêu trọng tâm là hình thành hệ sinh thái xúc tiến thương mại hiện đại, gắn kết chặt chẽ, hỗ trợ doanh nghiệp làm chủ phân phối, mở rộng tiêu thụ trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu nhóm ngành có công nghệ, giá trị gia tăng cao. Xuất khẩu bình quân giai đoạn này kỳ vọng tăng 13 - 16%/năm.

Chiến lược mới nhấn mạnh ba định hướng lớn: Chuyển đổi số và xanh, chuyên nghiệp hóa hệ thống xúc tiến, và ưu tiên xúc tiến theo cụm ngành hàng. Sáu nhóm ngành trọng điểm gồm: Điện tử - linh kiện, dệt may, da giày, vận tải - linh kiện, nông thủy sản chế biến, gỗ - thủ công mỹ nghệ. Ngoài ra, công nghệ thông tin, logistics và hàng hóa môi trường cũng được xác định là ngành ưu tiên.

Có thể thấy, từ những năm đầu Đổi Mới đến nay, Việt Nam đã nhiều lần biến thách thức thành cơ hội, từ chỗ phụ thuộc nhập khẩu trở thành cường quốc xuất khẩu. Thông qua các sản phẩm chất lượng cao, Việt Nam đang giới thiệu ra thế giới hình ảnh một quốc gia năng động, đáng tin cậy và có trách nhiệm, đóng góp cho hòa bình và phát triển toàn cầu. Với đà tăng trưởng vững chắc, năm 2025 hứa hẹn tiếp tục lập nên những kỷ lục mới, khẳng định Việt Nam là đối tác thương mại quan trọng trên bản đồ kinh tế thế giới. ■

Major Leap Forward in Vietnam Exports

From a formerly war-torn, impoverished, and embargoed country, Vietnam has risen to become one of the world's Top 20 trading economies. In 2024, total import-export turnover reached US\$786 billion, up 15.4% from 2023, with a record trade surplus of US\$24.77 billion, demonstrating successful integration and Vietnam's strengthened position in global trade.

HUONG LY

Solid trade foundation

After national reunification in 1975, Vietnam faced severe economic challenges, including persistent trade deficits, limited resources, and dependence on imports for even basic goods, including rice. A historic turning point came with the 6th Party Congress in 1986, which initiated the Doi Moi (renovation), prioritizing the production of food and consumer goods. Vietnam then pursued a consistent strategy of promoting exports while substituting imports with efficient domestic production.

This approach established the foundation for nearly four decades of sustainable export growth, transforming Vietnam from an import-dependent economy into one of the world's emerging export powerhouses. Today, Vietnamese goods reach nearly 200 countries and territories, including highly demanding markets such as the United States, Japan, and the European Union, highlighting the country's competitiveness and rising global standing.

Vietnam has actively integrated into the global economy

through multilateral institutions and free trade agreements. To date, it has signed 17 FTAs with over 60 partners, covering nearly all major economies and accounting for almost 90% of global GDP. These agreements not only lower tariffs but also elevate product standards, enabling Vietnamese businesses to expand markets, diversify supply chains, and engage more fully in global production and trade networks.

Trade surplus and world top 20 entry

International integration has produced remarkable results, driving sustainable growth and raising Vietnam's trade profile. Since 2016, Vietnam has posted trade surpluses for nine consecutive years, including a record US\$24.77 billion in 2024. The surplus is largely due to strong performance in processed and manufactured exports and agriculture, combined with effective management of input imports. This has improved the balance of payments, supported stable GDP growth, maintained average annual trade surpluses of US\$10-20 billion, eased inflationary pressures, and strengthened foreign reserves.

Leveraging free trade agreements has been a key driver. Vietnam has joined the world's Top 20 trading economies, consistently recording surpluses - US\$10.18 billion in the first seven months of 2025 alone. Landmark agreements such as the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership (CPTPP), the EU-Vietnam Free Trade Agreement (EVFTA), and the Regional Comprehensive Economic Partnership (RCEP) have not only opened markets and reduced tariffs but also encouraged institutional reforms. Consequently, trade value for 2024-2029 is projected to grow 6.5% annually, surpassing the 6.2% average of the previous period.

In Southeast Asia, Vietnam has led trade growth for years. In the first half of 2025, trade grew 16.3%, surpassing Indonesia and Thailand in export growth. Strategic location, competitive labor, and proactive integration helped push trade turnover to more than US\$514 billion in just seven months. These achievements reinforce Vietnam's role as a regional trade leader and provide a strong foundation for the 2025 GDP growth target of 8%, with exports as the key driver.

Vietnam focuses on competitive sectors, with major exports including phones and components, computers and electronics, textiles, agriculture, seafood, coffee, cashews, and rice. Several products have reached global leadership positions, reflecting both quality and business capability.

In the textile sector, Vietnam is



In 2024, Vietnam's total import-export turnover reached US\$786 billion, recording a trade surplus of US\$24.77 billion

now the world's third-largest exporter, with 2025 revenue projected at US\$46-48 billion. In the footwear sector, it ranks as the second-largest exporter and third-largest producer globally, generating US\$14 billion in the first half of 2025. In seafood, Vietnam leads global exports of pangasius and catfish; in May 2025 alone, pangasius exports reached US\$189 million (+12%) and shrimp US\$415.3 million. In the first five months, seafood exports totaled US\$4.3 billion (+22.3%), on track to reach US\$9.2 billion for the year. In rice, Vietnam is set to become the world's second-largest exporter in 2025, with at least 8 million tons. In wood and furniture, Vietnam is the world's second-largest furniture exporter, generating US\$17 billion annually, while overall wood exports rank sixth globally and first in Southeast Asia.

These industries not only generate high value but also integrate Vietnam more deeply into global supply chains, reduce dependency risks, and enhance competitiveness.

Despite strong performance, Vietnam faces major challenges, including U.S. tariff policies, intense competition from other exporters, and increasingly strict non-tariff barriers in key markets such as the EU, Japan, and South Korea. New regulations on illegal fishing (IUU), the EU's anti-deforestation rule (EUDR), and stringent technical and food safety standards place growing pressure on Vietnamese businesses.

To respond, Vietnam must pursue many strategies: negotiating U.S. import agreements for LNG, aircraft, pharmaceuticals, medical supplies, and agricultural products to balance trade; strengthening regional coordination within ASEAN to maintain fair trade with the U.S.; and diversifying into emerging markets in the Middle East, Africa, and South America to reduce reliance on traditional markets.

The Vietnam Trade Promotion Agency (the Ministry of Industry and Trade) is developing the 2026–2030 Trade Promotion Strategy, aiming to create a modern, integrated ecosystem that helps enterprises manage distribution, increase domestic sales, and expand exports in high-tech and high-value sectors. Export growth is projected at 13–16% per year.

The strategy highlights three pillars: digital and green transformation, professionalized promotion systems, and cluster-based promotion. Six priority sectors are electronics and components, textiles, footwear, transport equipment and parts, processed agro-aquatic products, and wood and handicrafts. IT, logistics, and environmental goods are also prioritized.

From the early days of Doi Moi (renovation) to the present, Vietnam has consistently turned challenges into opportunities, transforming from an import-dependent economy into a global export powerhouse. With high-quality products, the country projects the image of a dynamic, reliable, and responsible partner contributing to peace and global development. Building on this momentum, Vietnam is poised to achieve new records in 2025, further solidifying its role as a key player in the global economy. ■

KINH TẾ TƯ NHÂN

Động lực phát triển sau Đổi mới

Gần bốn thập kỷ sau Đổi mới, từ một khu vực nhỏ lẻ bên lề nền kinh tế, doanh nghiệp tư nhân Việt Nam đã vươn lên trở thành lực lượng trụ cột, đóng góp trực tiếp hơn 51% GDP và tạo việc làm cho phần lớn lao động cả nước. Nhưng để bứt phá và thực sự dẫn dắt nền kinh tế, lực lượng kinh tế tư nhân vẫn đối mặt nhiều thách thức về quy mô, quản trị và đổi mới sáng tạo, đòi hỏi một chiến lược dài hạn cùng môi trường kinh doanh minh bạch, hỗ trợ thực chất từ Nhà nước.

GIANG TÚ

Theo số liệu của Bộ Tài chính, khu vực kinh tế tư nhân Việt Nam hiện đóng góp khoảng 51% GDP, tạo việc làm cho khoảng 82,07% lực lượng lao động, đồng thời chiếm gần 98% tổng số doanh nghiệp cả nước. Những con số này không chỉ phản ánh vị trí ngày càng vững chắc, mà còn cho thấy rằng nếu khối này chậm nhịp, nền kinh tế khó có thể bứt phá.

Đáng chú ý, chỉ riêng năm 2024, Việt Nam ghi nhận con số cao kỷ lục với khoảng 233.000 doanh nghiệp thành lập mới hoặc quay trở lại hoạt động. Đến cuối năm, cả nước có trên 940.000 doanh nghiệp đang hoạt động, cùng hơn 5 triệu hộ kinh doanh. Nhờ vậy, quy mô GDP năm 2024 đạt 455 - 470 tỷ USD, đứng thứ 33 thế giới, với kim ngạch xuất nhập khẩu chạm ngưỡng 786 tỷ USD. Nguồn thu ngân sách từ khu vực ngoài quốc doanh vượt dự toán, một tín hiệu rõ ràng về sức sống và khả năng đóng góp của khu vực tư nhân.

Sức mạnh này không chỉ đến từ các con số tài chính mà còn từ tác động xã hội sâu rộng. Trong giai đoạn 2021 - 2024, khối kinh tế tư nhân tạo ra khoảng 3 triệu việc làm mới mỗi năm, đồng thời các doanh nghiệp lớn đầu tư mạnh vào đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Những tên tuổi như Masan, DOJI, PNJ,... không chỉ tạo việc làm, đóng hàng nghìn tỷ đồng cho ngân sách, mà còn định hình chuẩn mực về phát triển bền vững, gắn kết lợi nhuận với trách nhiệm cộng đồng. Các doanh nghiệp như VinFast cũng bắt đầu đầu tư mạnh vào nghiên cứu và phát triển (R&D), phát triển thương hiệu quốc tế và công nghệ xanh, thể hiện xu hướng vươn lên dẫn dắt chuỗi giá trị toàn cầu.

Theo Tổng Bí thư Tô Lâm, kinh tế tư nhân không chỉ giúp mở rộng sản xuất, thương mại, dịch vụ mà còn góp phần quan





trọng trong việc nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và gia tăng năng lực cạnh tranh quốc gia. Sự vươn lên mạnh mẽ của nhiều doanh nghiệp tư nhân Việt Nam không chỉ làm chủ thị trường nội địa mà còn khẳng định thương hiệu trên thị trường quốc tế. Điều này chứng tỏ rằng nếu có môi trường phát triển thuận lợi, doanh nghiệp Việt Nam hoàn toàn có thể vươn xa, cạnh tranh sòng phẳng với doanh nghiệp nước ngoài.

Tuy nhiên, đằng sau những kết quả ấn tượng này, vẫn tồn tại nhiều thách thức. Theo Tổng Bí thư Tô Lâm, phần lớn doanh nghiệp tư nhân Việt Nam hiện còn quy mô nhỏ, thiếu năng lực quản trị và tư duy kinh doanh dài hạn. Việc thiếu vắng những “đầu tàu” dẫn dắt chuỗi cung ứng và công nghiệp hỗ trợ khiến nền kinh tế khó nâng tầm trong chuỗi giá trị toàn cầu. Nếu tiếp tục tập trung vào gia công, làm thuê, khu vực tư nhân sẽ khó đạt được bước đột phá, đồng thời khó tránh được nguy cơ bị “mắc kẹt” ở mức thu nhập trung bình. Vì vậy, việc nâng cao năng lực công nghệ, phát triển thương hiệu và đổi mới sáng tạo trở thành yêu cầu cấp bách để doanh nghiệp tư nhân thực sự trở thành động lực dẫn dắt nền kinh tế.

Vấn đề đặt ra là làm sao để khối tư nhân không chỉ lớn về số lượng mà còn mạnh về chất lượng? Theo VCCI, cần xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ tích tụ vốn, hình thành tập đoàn tư nhân đủ sức cạnh tranh quốc tế; chính sách tài chính và tín dụng nên ưu tiên cho đầu tư dài hạn, đổi mới sáng tạo; đồng thời, thủ tục hành chính phải được cải thiện thực chất để doanh nghiệp tập trung sản xuất kinh doanh.

Báo cáo của PwC 2024 chỉ ra rằng các doanh nghiệp Việt Nam đầu tư cho R&D chỉ chiếm khoảng 0,44% doanh thu, thấp hơn nhiều so với mức trung bình khu vực (2 - 3%). Điều này cho thấy dư địa cải thiện rất lớn. Việc khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ xanh, năng lượng tái tạo và các mô hình kinh doanh thân thiện môi trường vừa là yêu cầu, vừa là cơ hội để kinh tế tư nhân hội nhập sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Nhìn lại gần 40 năm Đổi mới, có thể khẳng định: Doanh nghiệp tư nhân đã, đang và sẽ tiếp tục là lực lượng trụ cột của nền kinh tế. Chia khóa để kinh tế tư nhân thực sự dẫn dắt đất nước là hợp lực giữa chiến lược dài hạn, năng lực đổi mới sáng tạo và môi trường chính sách minh bạch... Đó không chỉ là trách nhiệm của doanh nghiệp, mà còn là cam kết của Nhà nước đối với một tương lai kinh tế tự chủ, sáng tạo và bền vững. ■

Thúc đẩy cổ phần

Cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước (DNNN) là động lực quan trọng trong việc nâng tầm doanh nghiệp và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Hơn ba thập kỷ qua, quá trình này đã đem lại nhiều kết quả tích cực, chứng minh tính đúng đắn của việc chuyển đổi sở hữu, song cũng bộc lộ những điểm nghẽn đáng lo ngại, khiến tiến độ chậm lại, thậm chí giậm chân tại chỗ trong vài năm gần đây.

GIANG TÚ

Hiệu quả rõ rệt nhưng tiến độ chậm

Cổ phần hóa DNNN là một chủ trương đúng đắn, được khởi xướng từ những năm 1990, nhằm tái cấu trúc khu vực kinh tế nhà nước, nâng cao hiệu quả quản trị và thúc đẩy dòng vốn xã hội tham gia sản xuất, kinh doanh.

Không ai có thể phủ nhận những tác động tích cực mà cổ phần hóa mang lại. Vinamilk là một minh chứng điển hình. Từ một DNNN quy mô khiêm tốn, sau hơn 20 năm cổ phần hóa (từ năm 2003), Vinamilk đã vươn lên thành doanh nghiệp sữa hàng đầu khu vực, với doanh thu hàng năm trên 60.000 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế xấp xỉ 10.000 tỷ đồng và vốn hóa thị trường ở mức hàng tỷ USD, hiện diện tại nhiều thị trường quốc tế. Sabeco cũng là một câu chuyện thành công: Sau cổ phần hóa, doanh nghiệp không chỉ củng cố vị thế dẫn đầu ngành bia trong nước, đạt doanh thu hàng chục nghìn tỷ đồng mỗi năm, mà còn nâng cao quản trị và mở rộng sức cạnh tranh trên thị trường. Những ví dụ này cho thấy, khi cổ phần hóa đi đúng lộ trình, khi lợi ích của Nhà nước, nhà đầu tư và người lao động được dung hòa sẽ mang lại sự bứt phá rõ rệt.

Song bên cạnh những điển hình thành công, tiến độ thực thi cổ phần hóa hiện nay là một bức tranh âm ảm. Giai đoạn 2021 - 2022, cả nước chỉ cổ phần hóa được 05 doanh nghiệp. Đáng chú ý, từ năm 2023 đến hết quý I/2025, chưa có thêm bất kỳ doanh nghiệp nào hoàn tất quy trình, dù Bộ Tài chính đặt mục tiêu cho giai đoạn 2023 - 2025 là cổ phần hóa 30 doanh nghiệp, thu về 36.823 tỷ đồng.

Nguyên nhân của sự ỉ ạch không nằm ở chủ trương, vấn đề nằm ở khâu thực thi, nơi những rào cản pháp lý, tâm lý “sợ sai” và cơ chế chịu trách

hóa doanh nghiệp nhà nước



Với hoạt động sản xuất, kinh doanh hiệu quả, Vinamilk luôn trong top công ty hàng đầu sau cổ phần hóa

nhệm còn nhiều bất cập. Đất đai - yếu tố quan trọng nhất khi định giá doanh nghiệp thường là điểm nghẽn lớn. Nhiều lô đất vàng chưa được xác định rõ quyền sử dụng, nhiều tài sản vô hình chưa được định giá minh bạch, khiến nhà đầu tư e dè, trong khi các cơ quan quản lý lo ngại rủi ro, trách nhiệm,... khiến quá trình cổ phần hóa trở nên chậm chạp, thậm chí trì trệ.

Những thất bại của Licogi 13, Tổng công ty Sông Hồng hay Interserco sau cổ phần hóa là lời cảnh tỉnh rõ ràng. Khi cổ phần hóa chỉ dừng ở việc chuyển đổi sở hữu trên giấy, thiếu đổi mới nội tại, thiếu kiểm soát minh bạch, doanh nghiệp dễ rơi vào khủng hoảng, nợ nần, thậm chí phá sản. Điều này đặt ra một câu hỏi lớn: Liệu cổ phần hóa chỉ là “bán bớt” vốn nhà nước hay thực sự là quá trình tái cấu trúc toàn diện để doanh nghiệp bứt phá?

Cần bước chuyển mình mạnh mẽ

Nhiều chuyên gia nhận định, cổ phần hóa đã mang lại hiệu quả rõ rệt khi phần lớn doanh nghiệp sau chuyển đổi hoạt động có lãi, đóng góp nhiều hơn vào ngân sách và tạo động lực tăng trưởng. Tuy nhiên, tiến độ cổ phần hóa hiện nay quá chậm, chất lượng chưa đồng đều, trong khi những vướng mắc về đất đai, định giá và minh bạch tài chính vẫn chưa được xử lý triệt để.

Chuyên gia kinh tế Nguyễn Minh Phong chỉ rõ, nút thắt lớn nhất nằm ở đất đai và định giá doanh nghiệp, đặc biệt là tình trạng định giá thấp, thiếu minh bạch trong xử lý đất công

khiến nhà đầu tư e ngại, cơ quan quản lý lúng túng và tiến trình bị kéo dài. Đây là hồi chuông cảnh tỉnh: Nếu không có các biện pháp quyết liệt và kịp thời, cổ phần hóa DNNN có nguy cơ đánh mất ý nghĩa chiến lược, biến thành một thủ tục hình thức, không tạo ra động lực đổi mới thực chất cho nền kinh tế.

Để tiến trình này đạt hiệu quả, các chuyên gia nhấn mạnh, Việt Nam cần thay đổi tư duy quản trị cổ phần hóa, từ “thoái vốn” sang “tái cơ cấu”. Không chỉ bán bớt vốn nhà nước, mà phải đồng thời nâng cao năng lực quản trị, áp dụng chuẩn mực quốc tế và thu hút sự tham gia thực chất của các nhà đầu tư chiến lược. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, chỉ khi Nhà nước minh bạch về tài sản, kiên quyết trong điều hành và duy trì giám sát sau cổ phần hóa, khu vực doanh nghiệp mới phát huy tối đa tiềm năng.

Đồng thời, cần siết chặt trách nhiệm của người đứng đầu. Khi tiến độ chậm trễ hoặc kém hiệu quả, không thể chỉ dừng ở những lời nhắc nhở chung chung. Cơ chế đánh giá, xử lý trách nhiệm phải rõ ràng, gắn với kết quả cụ thể. Song song với đó, cần hoàn thiện hành lang pháp lý, đặc biệt về định giá tài sản vô hình và xử lý đất đai,... Đây chính là chìa khóa khơi thông niềm tin của nhà đầu tư.

Đã đến lúc Chính phủ phải hành động quyết liệt: Hoàn thiện pháp lý, siết trách nhiệm, khơi niềm tin nhà đầu tư, nếu không sẽ bỏ lỡ cơ hội cho doanh nghiệp phát triển bền vững. ■

“Việt Nam là điểm đến chiến lược trong chuỗi cung ứng toàn cầu”

Đây là nhận định của ông Haruhiko Ozasa, Trưởng đại diện JETRO Hà Nội trong cuộc trao đổi với phóng viên Vietnam Business Forum.

LÊ HIỀN - BÙI LIÊN

Việt Nam hiện có hơn 6.000 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ đang hoạt động, nhưng chỉ đáp ứng khoảng 10% nhu cầu linh kiện cho thị trường trong nước. Tỷ lệ cung ứng cho các doanh nghiệp Nhật Bản cũng chỉ chiếm 15,7% trong số tổng nguồn cung, đây là con số rất nhỏ và được duy trì trong suốt 10 năm qua,... Tuy nhiên, theo ông Haruhiko Ozasa, Trưởng đại diện JETRO tại Hà Nội, “còn nhiều dư địa tăng trưởng trong tương lai” và Việt Nam vẫn là thị trường rất hấp dẫn, điểm đến chiến lược trong chuỗi cung ứng toàn cầu.



Ông có thể chia sẻ kinh nghiệm về phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ của Nhật Bản?

Khi nói đến doanh nghiệp Nhật Bản, mọi người thường hình dung là các doanh nghiệp lớn như Toyota hay Panasonic, tuy nhiên để có những doanh nghiệp lớn như vậy thì cần có đội ngũ hỗ trợ bên dưới, đó là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ. Nếu không có linh kiện từ các nhà cung cấp, các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ thì Toyota không thể sản xuất ô tô, Panasonic cũng không sản xuất được máy tính. Vì vậy, Nhật Bản đã dành nhiều năm, bỏ nhiều công sức trong việc phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Gần đây, tôi được biết rằng, Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trong đó nêu ra

không chỉ các doanh nghiệp lớn, tập đoàn mà các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh cũng được hỗ trợ. Nếu Việt Nam có thể phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ thì sẽ sinh ra các doanh nghiệp hỗ trợ mạnh hơn, từ đó mới có thể phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế tạo.

Ông có thể cho biết tiềm năng phát triển công nghiệp hỗ trợ tại Việt Nam?

Trước hết, có thể khẳng định doanh nghiệp Nhật Bản hết sức mong muốn được mở rộng các nhà cung cấp tại Việt Nam. Trong khảo sát của JETRO, 50,9% số doanh nghiệp Nhật Bản hoạt động tại Việt Nam trả lời rằng muốn tăng tỷ lệ nội địa hóa ở Việt Nam. Kết quả khảo sát này cao hơn năm ngoái 7,7%.

Tuy nhiên, trong các doanh nghiệp được khảo sát, chỉ có 36,6% đã tìm được nhà cung cấp tại Việt Nam bao gồm cả các doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài, vì vậy nếu tính doanh nghiệp 100% Việt Nam thì chỉ có 15,7%. Như vậy đang có khoảng trống giữa cung và cầu trong lĩnh vực này.

Theo ông, những năm tới Việt Nam nên tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ trong các ngành sản xuất nào?

Theo tôi có 03 lĩnh vực Việt Nam nên tập trung phát triển công nghiệp hỗ trợ. Thứ nhất là điện và điện tử, thứ hai là vải sợi và may mặc, thứ ba là máy móc phổ thông. Theo kết quả điều tra thì 03 ngành này là những ngành mà các doanh nghiệp rất mong tìm được nhà cung cấp từ Việt Nam. Còn đối với nguyên vật liệu, sắp tới JETRO sẽ có khảo sát và công bố sau.

Việt Nam đang từng bước hướng tới phương tiện xanh, ông đánh giá thế nào về tiềm năng phát triển xe điện tại Việt Nam? Các doanh nghiệp Nhật Bản đã có sự chuẩn bị phù hợp nào cho sự thay đổi này?

Có một điều chắc chắn là xe điện sẽ có triển vọng trong tương lai. Tuy nhiên việc cung cấp điện cho xe điện là rất quan trọng.

Chúng ta nên có cách tiếp cận dần dần, chẳng hạn chuyển đổi sang xe Hybrid (xe kết hợp sử dụng hai bộ truyền động, một động cơ chạy xăng và một mô tơ chạy điện). Và khi có đủ các nền tảng thì sẽ chuyển sang loại xe thân thiện với môi trường.

Với các doanh nghiệp Nhật Bản, theo tôi khi Chính phủ Việt Nam đã đưa ra chính sách mới, các doanh nghiệp Nhật Bản sẽ luôn ủng hộ và thích ứng với chính sách đó.

Tuy nhiên, nếu triển khai chính sách mới một cách nhanh chóng có thể gây ra một số xáo trộn, và việc chuyển đổi từ từ, dần dần sẽ phù hợp hơn với người sản xuất, cung cấp phương tiện và người sử dụng.

Trân trọng cảm ơn ông!

“Vietnam is a strategic destination in the global supply chain”

This was the assessment of Mr. Haruhiko Ozasa, Chief Representative of the Japan External Trade Organization (JETRO) in Hanoi, during an interview with Vietnam Business Forum.

LE HIEN - BUI LIEN

Vietnam currently has more than 6,000 supporting industry enterprises, but they supply only about 10% of the domestic market's component demand. For Japanese companies, the supply share is just 15.7% of total needs, a low figure that has persisted for the past decade. However, Mr. Haruhiko Ozasa emphasized that “there is still significant room for growth” and that Vietnam remains an attractive, strategic destination in the global supply chain.

Can you share your experience in developing Japan's supporting industry?

When people think of Japanese companies, they often imagine large corporations like Toyota or Panasonic. However, these major enterprises rely on a network of small and medium-sized supporting industry companies. Without components supplied by these smaller enterprises, Toyota cannot produce cars, and Panasonic cannot produce electronic products. Japan therefore invested many years and considerable effort into developing its small and medium enterprises.

Recently, I learned that Resolution 68-NQ/TW of the Politburo on private economic development emphasizes supporting not only large enterprises and corporations but also small and medium enterprises and business households. By developing its small and medium enterprises, Vietnam can strengthen its supporting industries, which will, in turn, drive growth in both the supporting and manufacturing sectors.

Can you tell us about the potential for developing supporting industries in Vietnam?

Firstly, Japanese enterprises are very eager to expand their supplier networks in Vietnam. According to a JETRO survey, 50.9% of Japanese companies operating in Vietnam said they want to increase their localization rate in the country, a rise of 7.7% compared to last year.

However, only 36.6% of these enterprises have identified



Japanese enterprises are seeking to expand their supplier networks in Vietnam

suppliers in Vietnam, including joint ventures with foreign partners. If we count only fully Vietnamese enterprises, the figure drops to 15.7%, highlighting a significant gap between supply and demand in this sector.

Which manufacturing sectors should Vietnam focus on for supporting industry development?

In my view, Vietnam should focus on three sectors for developing supporting industries. The first is electronics and electrical equipment, the second is textiles and garments, and the third is general machinery. Survey results show that these three industries are the most sought-after by businesses looking for Vietnamese suppliers. As for raw materials, JETRO will conduct a survey and release the results at a later date.

What is the potential for electric vehicle development in Vietnam, and are Japanese businesses ready?

Electric vehicles certainly have strong future prospects. However, ensuring a stable electricity supply is critical. A gradual approach is advisable, starting with hybrid vehicles, which combine a gasoline engine with an electric motor, and moving to fully environmentally friendly vehicles once adequate infrastructure is in place.

Regarding Japanese businesses, they are likely to support and adapt to any new policy issued by the Vietnamese Government. However, rapid implementation may cause disruptions, so a gradual transition is more suitable for manufacturers, service providers, and users.

Thank you very much!

Cục Thuế kêu gọi góp ý dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi)

Sau hơn 05 năm thực hiện, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 đã góp phần quan trọng vào việc hiện đại hóa quản lý thuế, tạo thuận lợi cho người nộp thuế (NNT). Tuy nhiên, trước sự phát triển nhanh của kinh tế số và các mô hình kinh doanh mới xuất hiện đã đặt ra yêu cầu sửa đổi toàn diện Luật Quản lý thuế.

HƯƠNG HẬU

Trong Thư ngỏ ngày 25/8/2025 gửi cộng đồng doanh nghiệp (DN); hộ, cá nhân kinh doanh và NNT đang hoạt động trên địa bàn cả nước, Cục Thuế (Bộ Tài chính) cho hay: Ngày 15/8/2025, Bộ Tài chính đã có Công văn số 12624/BTC-CT gửi xin ý kiến rộng rãi về nội dung dự thảo Luật. Việc lấy ý kiến được thực hiện với tinh thần cầu thị, trách nhiệm, nhằm huy động sự tham gia của cộng đồng DN, hộ kinh doanh và NNT trên cả nước.

Theo Bộ Tài chính, các ý kiến đóng góp quý báu của cộng đồng DN, hộ kinh doanh và NNT chính là yếu tố quan trọng, góp phần xây dựng một hệ thống quản lý thuế hiện đại, hiệu lực, hiệu quả và công bằng, vì lợi ích chung của quốc gia, cộng đồng DN và của mỗi người dân. “Cục Thuế bày tỏ sự trân trọng, đồng thời mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, đồng hành và đóng góp ý kiến từ các đối tượng liên quan để dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi) thực sự đi vào cuộc sống, đáp ứng kỳ vọng đổi mới của toàn xã hội”, Cục Thuế nhấn mạnh.

Ngày 01/8/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 92/2025/UBTVQH15 điều chỉnh Chương trình lập pháp năm 2025. Theo đó, Luật Quản lý thuế (sửa đổi) đã được bổ sung vào chương trình lập pháp năm nay.

Bộ Tài chính, thông qua Cục Thuế, đang khẩn trương hoàn thiện dự thảo Luật với mục tiêu cải cách toàn diện công tác quản lý thuế, đáp ứng tốt yêu cầu thực tiễn, đồng thời thể chế hóa các đường lối, chủ trương tại các nghị quyết quan trọng của Trung ương.

Cụ thể, dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi) sẽ bám sát các định hướng lớn như: Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân. Dự thảo tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh hiện đại hóa và chuyển đổi số toàn diện

trong công tác quản lý thu thuế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, có tính liên kết và tích hợp sẽ góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý thuế với ba trụ cột chính: Tạo thuận lợi cho NNT, nâng cao hiệu lực và trình độ quản lý, thúc đẩy số hóa quy trình quản lý thuế.

Thứ hai, dự thảo đặt mục tiêu thúc đẩy sự tuân thủ tự nguyện trên cơ sở phân loại mức độ tuân thủ pháp luật và mức độ rủi ro của NNT. Đây là cách tiếp cận mới, nhằm khuyến khích tự giác, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý.

Thứ ba, đẩy mạnh cắt giảm thủ tục hành chính (TTHC), giảm chi phí thực hiện thủ tục cho người dân và DN. Đi kèm với đó là việc tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan với cơ quan thuế trong việc chia sẻ dữ liệu, kết nối liên thông để thực hiện pháp luật về thuế và quản lý thuế.

Thứ tư, dự thảo nhấn mạnh việc phân cấp, phân quyền, đồng thời thực hiện các TTHC trực tuyến toàn trình theo hướng tạo lập một “cửa sổ” tập trung, duy nhất, không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Điều này nhằm tạo sự minh bạch, công khai và thuận tiện hơn cho người dân và DN.

Thứ năm, dự thảo hướng tới khắc phục các bất cập của Luật Quản lý thuế hiện hành, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các luật pháp liên quan. Cùng với đó, hoàn thiện khung pháp lý để quản lý các mô hình kinh tế mới, kinh doanh dựa trên công nghệ và nền tảng số. Trong đó, một trọng tâm là quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh sau khi xóa bỏ hình thức khoán thuế, đồng thời khuyến khích hộ kinh doanh chuyển sang hoạt động theo mô hình DN.

Để truy cập Hồ sơ lấy ý kiến về Dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi), xin vui lòng truy cập QR code dưới đây■



Tax Authority Seeks Feedback on Draft Tax Administration Law

After more than five years of implementation, Law on Tax Administration 38/2019/QH14 has significantly contributed to modernizing tax administration and easing compliance for taxpayers. Nevertheless, the rapid expansion of the digital economy and the rise of new business models have made a comprehensive revision of the law necessary.

HUONG HAU

In an open letter dated August 25 to the business community, business households, individual entrepreneurs, and taxpayers nationwide, the Department of Taxation under the Ministry of Finance said that on August 15, 2025, the Ministry of Finance issued Official Letter 12624/BTC-CT requesting wide feedback on the draft law. The consultation is being conducted in a constructive and responsible manner, aiming to encourage the participation of enterprises, business households, and taxpayers across the country.

According to the Ministry of Finance, input from businesses, households, and taxpayers is essential for building a modern, effective, efficient, and fair tax administration system that benefits the nation, the business community, and all citizens. “The Department of Taxation greatly values this input and hopes to continue receiving the attention, engagement, and feedback of all stakeholders so that the amended Law on Tax Administration can be effectively implemented and meet society’s expectations for reform,” it emphasized.

On August 1, 2025, the National Assembly Standing Committee issued Resolution 92/2025/UBTVQH15 adjusting the 2025 legislative program, adding the amended Law on Tax Administration to this year’s agenda.

The Ministry of Finance, through the Department of Taxation, is urgently finalizing the draft law with the aim of achieving comprehensive reform in tax administration, addressing practical needs, and codifying key policies from the Party’s major resolutions.



The amended law aims to modernize tax administration and ease taxpayer compliance

Specifically, the draft law follows key orientations, including Resolution 57-NQ/TW on breakthroughs in science, technology, innovation, and national digital transformation; Resolution 59-NQ/TW on international integration in the new context; Resolution 66-NQ/TW on reforming lawmaking and enforcement to meet development needs in the new era; and Resolution 68-NQ/TW on private sector development.

The draft focuses on several core areas:

First, promoting modernization and comprehensive digital transformation in tax administration by applying advanced, integrated IT systems to accelerate digitalization with three main pillars: facilitating taxpayers, strengthening management capacity, and digitizing tax processes.

Second, encouraging voluntary compliance based on taxpayer risk classification and compliance levels to promote self-awareness while enhancing efficiency.

Third, reducing administrative procedures and costs while strengthening coordination among state agencies, organizations, individuals, and tax authorities through data sharing and system integration.

Forth, enhancing decentralization and streamlining online procedures by handling administrative processes through a single, centralized portal regardless of jurisdiction to ensure greater transparency and convenience, and addressing gaps in the current law while adapting to new business models, including completing the legal framework for technology- and platform-based activities, managing household and individual businesses after the removal of the fixed-tax regime, and encouraging their transition to enterprise models.■

CỔNG THÔNG TIN THUẾ HỖ TRỢ DOANH NHÂN

Hỗ trợ NNT thuận tiện, minh bạch

Cục Thuế (Bộ Tài chính) đã chính thức công bố Cổng thông tin thuế hỗ trợ doanh nhân. Đây là bước đi quan trọng nhằm đẩy nhanh hiện đại hóa quản lý thuế, hỗ trợ người nộp thuế (NNT) thuận tiện, minh bạch.

LÊ HIỀN

Tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp

Triển khai Nghị quyết 68-NQ/TW của Trung ương và Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Cục Thuế đã ra mắt Cổng thông tin thuế hỗ trợ doanh nhân (<https://hotroNNT.gdt.gov.vn>).

Đây là nền tảng trực tuyến nhằm cung cấp thông tin, tài liệu đào tạo, hướng dẫn chính sách thuế cho cá nhân, hộ kinh doanh và doanh nghiệp (DN). Cổng thông tin được xem là bước tiến quan trọng trong chiến lược cải cách hành chính, chuyển đổi số ngành Thuế.

Theo Cục Thuế, mục tiêu xuyên suốt là “lấy NNT làm trung tâm phục vụ”, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và DN khi thực hiện nghĩa vụ thuế.

Trong nhiều năm qua, ngành Thuế đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, triển khai hóa đơn điện tử, eTax Mobile tích hợp VNeID, iCanhan, hay việc sử dụng căn cước công dân thay cho mã số thuế. Bên cạnh đó, các cổng thông tin chuyên biệt như Cổng cho nhà cung cấp nước ngoài, Cổng thương mại điện tử và Cổng hỗ trợ hộ cá nhân kinh doanh trên nền tảng số cũng được đưa vào vận hành.

Cổng thông tin mới lần này được xây dựng với ba mục tiêu chính là: Giúp người nộp thuế tuân thủ nghĩa vụ với nguồn thông tin chính thống; ứng dụng công nghệ và phần mềm, tích hợp với cổng nộp thuế; hỗ trợ nâng cao năng lực, gia tăng doanh thu và lợi nhuận để đóng góp nhiều hơn vào ngân sách nhà nước.

Nội dung Cổng được phân loại theo từng nhóm đối tượng: Cá nhân, hộ kinh doanh và doanh nghiệp. Hệ thống sẽ thường xuyên cập nhật tin tức, chính sách mới, hướng dẫn cụ thể từng bước trong đăng ký kinh doanh, kê khai, nộp thuế, quản lý sổ sách kế toán.

Đặc biệt, nền tảng tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) với Chatbot tư vấn nhằm hỗ trợ người dùng trong quản trị, vận hành và bán hàng. Bên cạnh đó, kho kiến thức đa dạng về tài chính, kế toán, marketing, nhân sự và quản trị sẽ giúp hộ kinh doanh và DN nâng cao năng lực phát triển bền vững.

Hướng tới chuyển đổi số toàn diện

Trong khuôn khổ lễ công bố, Cục Thuế và Công ty Cổ phần MISA đã ký kết biên bản hợp tác chiến lược. Theo thỏa thuận, Cục Thuế giữ vai trò chủ trì và định hướng toàn bộ hoạt động. Trong khi đó, MISA đảm nhận tư vấn kỹ thuật, thiết kế hạ tầng, xây dựng kho học liệu số, biên soạn tài liệu đào tạo và video hướng dẫn. Ngoài ra, MISA cũng phối hợp cập nhật, bảo trì và bổ sung nội dung chuyên sâu về quản trị, công nghệ và phát triển bền vững.

Cục trưởng Cục Thuế Mai Xuân Thành đánh giá: Với việc triển



Các đại biểu trải nghiệm tương tác với robot trả lời, tư vấn tự động về thuế

khai Lễ ký kết và công bố “Cổng Thông tin thuế hỗ trợ doanh nhân” sẽ là một cột mốc mới trong quá trình thay đổi toàn diện phương pháp hỗ trợ, phục vụ người dân, DN tuân thủ, thực hiện các quy định pháp luật về thuế. Đây không chỉ là bước khởi đầu cho sự hợp tác công - tư trong lĩnh vực quản lý thuế, mà còn là minh chứng cho quyết tâm của ngành Thuế trên hành trình chuyển đổi từ quản lý sang phục vụ NNT, hướng tới một ngành Thuế hiện đại - minh bạch - thân thiện.

Trong bối cảnh Chính phủ đang triển khai mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia, Cục Thuế đặc biệt chú trọng xây dựng những nền tảng để hỗ trợ tối đa cho DN, cá nhân, hộ cá nhân kinh doanh. Ngành Thuế luôn xác định: Cải cách thủ tục và chuyển đổi số không chỉ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, mà còn đồng hành, hỗ trợ hiệu quả cho cộng đồng NNT nâng cao tính tự nguyện tuân thủ, tạo thuận lợi tối đa cho NNT khi thực hiện các nghĩa vụ về thuế với nhà nước đồng thời nâng cao năng lực quản trị, ứng dụng hiệu quả công nghệ để phát triển bền vững, hiệu quả - đúng với tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 68/NQ-TW về phát triển kinh tế tư nhân.

Theo Cục Thuế, sự kiện công bố và ký kết không chỉ mở ra cột mốc mới trong cải cách hành chính thuế, mà còn khẳng định quyết tâm của ngành Thuế trong việc đồng hành cùng cộng đồng doanh nhân.

Trong bối cảnh khu vực kinh tế tư nhân đóng góp khoảng 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách và giải quyết việc làm cho 82% lao động cả nước, yêu cầu hỗ trợ nhóm đối tượng này ngày càng cấp thiết. Chính vì vậy, Cổng thông tin thuế hỗ trợ doanh nhân ra đời được kỳ vọng sẽ giúp DN, hộ kinh doanh và cá nhân tuân thủ tốt hơn, đồng thời tiết kiệm chi phí và thời gian.

Trên nền tảng công nghệ hiện đại, Cổng sẽ cập nhật chính sách thuế mới, hướng dẫn thủ tục kê khai - nộp thuế, đồng thời giải đáp vướng mắc. Cấu trúc chi tiết với các thư mục riêng cho hộ kinh doanh, DN chuyển đổi, kèm video và mẫu biểu, sẽ giúp người nộp thuế dễ tiếp cận và thực hiện đúng quy định. Ngành Thuế cũng đặt mục tiêu xây dựng hệ sinh thái công nghệ hỗ trợ toàn diện: từ tra cứu thông tin, kê khai, nộp thuế, đến quản trị kinh doanh. ■

TAX SUPPORT PORTAL FOR ENTREPRENEURS

Convenient and Transparent Assistance for Taxpayers

Recently, the Department of Taxation (Ministry of Finance) officially launched the tax portal to support entrepreneurs. This is an important step in accelerating the modernization of tax management, providing convenient and transparent support for taxpayers.

LE HIEN

Maximizing convenience for businesses

Implementing Resolution 68-NQ/TW of the Politburo on private economic development, the Department of Taxation has launched the Tax Portal to Support Entrepreneurs (<https://hotroNNT.gdt.gov.vn>). This online platform provides information, training materials, and tax policy guidance for individuals, business households, and enterprises. The portal is regarded as an important step in the strategy of administrative reform and digital transformation of the tax sector.

According to the Tax Department, the overarching goal is to “place taxpayers at the center of service,” creating maximum convenience for people and businesses in fulfilling tax obligations.

In recent years, the tax sector has advanced technology application by introducing electronic invoices, eTax Mobile integrated with VNeID, iCanhan, and the use of citizen identification cards instead of tax codes. In addition, specialized information portals such as the portal for foreign suppliers, the e-commerce portal, and the portal supporting individual business households on digital platforms have also been launched.

The new information portal is designed with three main goals: helping taxpayers comply with obligations through official information sources, applying technology and software integrated with the tax payment portal, and supporting capacity building to increase revenue and profits for greater contributions to the state budget.

The portal’s content is classified for each target group: individuals, business households, and enterprises. The system will regularly update news, new policies, and detailed instructions for each step in business registration, declaration, tax payment, and accounting book management.

In particular, the platform integrates artificial intelligence (AI) with a consulting Chatbot to assist users in administration, operations, and sales. In addition, a diverse knowledge base covering finance, accounting, marketing, human resources, and administration will help business households and enterprises enhance their capacity for sustainable development.

Toward comprehensive digital transformation

Within the framework of the announcement ceremony, the Department of Taxation and MISA Joint Stock Company signed a strategic cooperation memorandum. Under the agreement, the Department of Taxation is responsible for leading and guiding all activities, while MISA provides technical consulting, infrastructure design, development of a digital learning repository, and preparation of training materials and



Launch of the tax support portal for entrepreneurs

instructional videos. In addition, MISA also works to update, maintain, and supplement in-depth content on administration, technology, and sustainable development.

Director of the Department of Taxation Mai Xuan Thanh emphasized that the signing ceremony and announcement of the Tax Portal to Support Entrepreneurs marks a new milestone in comprehensively changing the approach to supporting and serving people and businesses in complying with and implementing tax laws. This is not only the first step in public-private cooperation in tax management but also proof of the tax sector’s determination to shift from management to serving taxpayers, moving toward a modern, transparent, and friendly tax sector.

In the context of the Government’s strong implementation of National Digital Transformation, the Department of Taxation is particularly focused on developing platforms to provide maximum support for businesses, individuals, and business households. The tax sector always affirms that procedural reform and digital transformation are aimed not only at enhancing the effectiveness of state management but also at accompanying and effectively supporting the taxpayer community to improve voluntary compliance, creating maximum convenience in fulfilling tax obligations to the State. At the same time, the sector seeks to improve management capacity and effectively apply technology for sustainable and efficient development, consistent with the guiding spirit of Resolution 68/NQ-TW on private economic development.

According to the Tax Department, the announcement and signing event not only marks a new milestone in tax administrative reform but also demonstrates the determination of the Tax sector to accompany the business community.

In the context where the private economic sector contributes about 50% of GDP, more than 30% of total budget revenue, and creates jobs for 82% of the country’s workforce, the need to support this sector is increasingly urgent. Therefore, the new tax support portal for entrepreneurs is expected to help businesses, business households, and individuals comply more effectively while saving costs and time. Built on a modern technology platform, the portal will provide updates on new tax policies, guide tax declaration and payment procedures, and address inquiries. Its detailed structure with separate sections for business households and converted enterprises, along with videos and forms, will enable taxpayers to easily access and follow regulations. The Department of Taxation also aims to develop a comprehensive technology ecosystem covering information lookup, tax declaration, tax payment, and business administration. ■

Phần đầu GDP bình quân đầu người đạt 8.500 USD vào năm 2030

Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tài chính lần thứ I đề ra mục tiêu: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt 10%/năm trở lên; GDP bình quân/người đến năm 2030 đạt 8.500 USD,...

LÊ HIỀN

Ngành Tài chính vượt khó, đạt nhiều thành tựu quan trọng

Ngày 21/8/2025, tại Hà Nội, Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tài chính lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã khai mạc Phiên chính thức. Bí thư Đảng ủy, Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng cho biết, Đại hội diễn ra trong bối cảnh đặc biệt, có ý nghĩa vô cùng quan trọng, là Đại hội đầu tiên của Đảng bộ Bộ Tài chính sau quá trình sắp xếp, tổ chức lại bộ máy. Nhìn lại nhiệm kỳ qua, mặc dù gặp không ít khó khăn, thách thức, song Đảng bộ và toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động ngành Tài chính đã nêu cao tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu đạt nhiều kết quả tích cực.

Chính sách tài khóa được triển khai chủ động, linh hoạt, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy phục hồi kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và phát triển bền vững.

Tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) giai đoạn 2021 - 2025 ước đạt 9,4 triệu tỷ đồng, vượt xa mục tiêu đề ra. Đã chủ động đề xuất miễn, giảm, giãn thuế, phí, tiền thuê đất với tổng quy mô khoảng 1,1 triệu tỷ đồng, tạo điều kiện phục hồi sản xuất, kinh doanh, được cộng đồng doanh nghiệp và người dân đánh giá cao.

Tổng chi NSNN 5 năm ước đạt 10,4 triệu tỷ đồng, đạt mục tiêu kế hoạch. Chi đầu tư phát triển đạt 3,4 triệu tỷ đồng, vượt kế hoạch, trong đó có 176,4 nghìn tỷ đồng thực hiện chương trình phục hồi kinh tế - xã hội.

Bội chi NSNN bình quân giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 3,4% GDP, đạt mục tiêu kế hoạch (không quá 3,7% GDP). Nợ công được kiểm soát chặt chẽ, giảm từ 62,7% GDP cuối năm 2021 xuống khoảng 36 - 37% GDP cuối năm 2025, đều trong giới hạn an toàn.

Những chỉ tiêu đáng chú ý đến năm 2030

Giai đoạn 5 năm tiếp theo, Bộ Tài chính đưa ra các chỉ tiêu: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước (GDP) bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt 10%/năm trở lên; GDP bình quân/người đến năm 2030 đạt 8.500 USD.

Đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng khoảng 55%. Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt khoảng 8,5%/năm. Tổng tích lũy tài sản khoảng 35 - 36% GDP; tỷ trọng tiêu dùng cuối cùng khoảng 62 - 63% GDP.

Về ổn định kinh tế vĩ mô và lạm phát: Bội chi NSNN giai đoạn 2026 - 2030 bình quân khoảng 5% GDP. Tỷ lệ nợ công/GDP bình



06 đột phá chiến lược

Đại hội đã đề ra 6 đột phá chiến lược cho giai đoạn phát triển mới của ngành Tài chính. Cụ thể:

Đột phá mạnh mẽ về thể chế, chính sách tài chính, phân cấp, phân quyền, khơi thông, giải phóng nguồn lực, tạo động lực cho phát triển.

Nâng cao hiệu quả huy động, phân bổ nguồn lực tài chính và hiệu quả đầu tư công.

Phát triển kinh tế tư nhân - động lực quan trọng để phát triển kinh tế quốc gia.

Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, thống kê phục vụ phát triển nhanh, bền vững; Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

quân trên 45%. Lạm phát bình quân giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 4,0 - 4,5%/năm.

Về huy động và phân bổ nguồn lực tài chính: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân 5 năm khoảng 40% GDP, trong đó tỷ lệ đầu tư công chiếm 20 - 22% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Đến năm 2030, quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 120% GDP.

Dư nợ thị trường trái phiếu đạt tối thiểu 58% GDP (trong đó dư nợ trái phiếu doanh nghiệp đạt tối thiểu 25% GDP); thị trường chứng khoán phát sinh tăng trưởng trung bình khoảng 25% - 30% mỗi năm trong giai đoạn 2026 - 2030.

Phần đầu đến năm 2030, có 2 triệu doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, 20 doanh nghiệp hoạt động/ngành dân. Có ít nhất 20 doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt khoảng 10 - 12%/năm. Với doanh nghiệp nhà nước: Đến năm 2030, có ít nhất 50 doanh nghiệp vào Top 500 doanh nghiệp Đông Nam Á và ít nhất 01 doanh nghiệp vào Top 500 doanh nghiệp thế giới. ■

Targeting GDP per Capita of US\$8,500 by 2030

The first Congress of the Party Committee of the Ministry of Finance set the target that the average gross domestic product (GDP) growth rate for the 2026-2030 period will reach 10% per year or higher, and GDP per capita will reach US\$8,500 by 2030.

LE HIEN

Many important achievements

The first Congress of the Party Committee of the Ministry of Finance for the 2025-2030 term recently opened in Hanoi. In his opening speech, Secretary of the Party Committee and Minister of Finance Nguyen Van Thang said that the first Congress of the Party Committee of the Ministry of Finance took place in a special context and held extremely important significance.

Looking back at the past term, despite many challenges, the Party Committee of the Ministry of Finance promoted a spirit of solidarity to obtain many achievements. Fiscal policies were proactively and flexibly implemented, contributing to macroeconomic stability, promoting economic recovery, and ensuring social security and sustainable development.

Total state budget revenue for the 2021-2025 period is estimated at VND9.4 million billion, far exceeding the set target. The Party Committee proactively proposed exemptions, reductions, and deferrals of taxes, fees, and land rents totaling about VND1.1 million billion, creating conditions for production and business recovery and earning high appreciation from the business community and the public.

Total state budget expenditure for the 2021-2025 period is estimated at VND10.4 million billion, meeting the planned target. Development investment expenditure reached VND3.4 million billion, exceeding the plan, of which VND176.4 trillion was allocated to implementing the socio-economic recovery program. The average state budget deficit for the period is about 3.4% of GDP, meeting the planned target and remaining below the ceiling of 3.7% of GDP. Public debt has been tightly controlled, decreasing from 62.7% of GDP at the end of 2021 to about 36-37% of GDP at the end of 2025, all remaining within safe limits.

Notable targets by 2030

In the next five-year period, the Ministry of Finance has established key targets for implementing political tasks. Specifically, regarding economic development, the average

gross domestic product (GDP) growth rate for the 2026-2030 period is expected to reach 10% per year or higher, and GDP per capita is projected to reach US\$8,500 by 2030.

The contribution of total factor productivity (TFP) to growth is expected to be about 55%. The average growth rate of social labor productivity will reach approximately 8.5% per year. Total asset accumulation will account for about 35-36% of GDP, while the proportion of final consumption will be around 62-63% of GDP.

Regarding macroeconomic stability and inflation, the average state budget deficit for the 2026-2030 period is expected to be about 5% of GDP. The average public debt-to-GDP ratio will exceed 45%, and average inflation during this period is projected at about 4.0-4.5% per year.

In terms of mobilization and allocation of financial resources, the average total social investment capital over five years is expected to be about 40% of GDP, with the public investment ratio accounting for 20-22% of total social investment capital. By 2030, the capitalization of the stock market is projected to reach 120% of GDP.

Outstanding debt in the bond market is expected to reach at least 58% of GDP, of which outstanding corporate bonds will account for at least 25% of GDP. The derivatives market is projected to grow at an average rate of about 25-30% per year during the 2026-2030 period.

The goal is to have 2 million enterprises by 2030, equivalent to 20 enterprises per thousand people. At least 20 large enterprises are expected to participate in the global value chain. The average growth rate of the private economy is projected at about 10-12% per year, by 2030 there will be at least 50 enterprises in the Top 500 Southeast Asian enterprises and at least one enterprise in the Top 500 global enterprises. ■

Six strategic breakthroughs

The Ministry of Finance set six strategic breakthroughs for the coming period as follows: creating strong breakthroughs in institutions, financial policies, decentralization of authority, unblocking resources to generate momentum for development; improving the efficiency of mobilizing and allocating financial resources and enhancing the effectiveness of public investment; developing the private economy as the most important driving force for national economic growth; promoting breakthroughs in science and technology, innovation, and digital transformation; strengthening the effectiveness of strategy formulation, planning, and statistical systems to support rapid and sustainable development; and focusing on developing high-quality human resources.

CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN VÀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY BÌNH MINH

Góp sức xây dựng một nền công nghiệp hiện đại, an toàn

Trong làn sóng đầu tư mạnh mẽ vào các khu công nghiệp (KCN) tại tỉnh Bắc Ninh, nhu cầu thi công hệ thống cơ điện và hệ thống phòng cháy chữa cháy (PCCC) đạt chuẩn, hiện đại trở nên cấp thiết. Với kinh nghiệm vững chắc, đội ngũ chuyên môn cao và chiến lược phát triển bền vững, Công ty TNHH Cơ điện và Phòng cháy chữa cháy Bình Minh (Công ty Bình Minh) đã và đang khẳng định vị thế là đơn vị thi công uy tín tại Bắc Ninh và các tỉnh lân cận, nhất là các dự án có vốn đầu tư nước ngoài (FDI).

Khẳng định uy tín vững chắc

Thành lập từ năm 2010, Công ty Bình Minh có sứ mệnh cung cấp giải pháp toàn diện, chuyên nghiệp và an toàn cho các công trình công nghiệp, với hai mũi nhọn: Thi công hệ thống cơ điện và hệ thống PCCC, với mục tiêu phục vụ các nhà máy sản xuất, kho xưởng, tòa nhà cao tầng theo tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế. Các dự án do Bình Minh thực hiện đều đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn cao, đúng tiến độ, tạo được niềm tin đối với các chủ đầu tư tại các KCN như: Đình Trám, Quang Châu, Song Khê - Nội Hoàng, Văn Trung, Quế Võ, Yên Lữ, Tân Hưng...

Điểm nổi bật làm nền thương hiệu Bình Minh chính là việc luôn đặt chất lượng thi công và sự thuận tiện cho khách hàng lên hàng đầu. Điều này thể hiện qua việc chú trọng từ khâu lựa chọn giải pháp thiết kế, vật tư thiết bị, chất lượng thi công đến khâu bảo trì, bảo hành, hướng dẫn sử dụng. Bên cạnh hệ thống chữa cháy thông dụng như: Sprinkler, báo cháy tự động, chữa cháy bằng khí, Công ty còn tích hợp nhiều giải pháp quản lý đồng bộ, dễ vận hành, tối ưu chi phí và bảo trì thuận tiện. Đặc biệt, đội ngũ kỹ sư của Công ty luôn được đào tạo, tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế.

Hiện nay, Công ty Bình Minh đang cung ứng các hệ thống cơ điện và PCCC hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc tế như: Hệ thống chữa cháy bọt





Công ty phối hợp với cán bộ công an nghiệm thu hệ thống PCCC

Foam, chữa cháy khí FM200, hệ thống tăng áp hút khói, hệ thống báo cháy khu vực liên kết điều khiển với nhiều hệ thống khác, hệ thống điện nhẹ - BMS, CCTV, access control,... Đồng thời, sử dụng nhiều thiết bị của các thương hiệu lớn như: Siemens, Schneider Electric, Hochiki, Notifier, Honeywell, Cooper,...

Dịch vụ hậu mãi chính là thế mạnh của Bình Minh, các công trình sau khi hoàn thành đều được hướng dẫn chi tiết về vận hành, bảo quản và bảo trì thiết bị. Sau khi bàn giao hệ thống, đội ngũ kỹ thuật bảo hành, bảo trì sẵn sàng hỗ trợ 24/24, đảm bảo xử lý kịp thời mọi sự cố, góp phần duy trì an toàn và hiệu quả hoạt động của công trình.

Chính sự tận tâm, chuyên nghiệp ấy đã giúp Bình Minh xây dựng được uy tín vững vàng trong ngành. “Hữu xạ tự nhiên hương”, hầu hết các khách hàng sau khi hợp tác đã chủ động giới thiệu Bình Minh cho đối tác, bạn bè. Đó là thành quả của cả một quá trình nỗ lực không ngừng về chất lượng và thái độ phục vụ.

Giám đốc Công ty - ông Đào Quang Minh chia sẻ: “Sau 15 năm thành lập, Bình Minh luôn nỗ lực nghiên cứu, hoàn thiện để mang đến giải pháp đảm bảo an toàn về hệ thống điện và PCCC cho các nhà máy. Chúng tôi tự hào cung cấp dịch vụ cho các tập đoàn lớn như: Foxconn, Luxshare, JA Solar, Shunshin, Hoshident, TCT May Bắc Giang BGG, Công ty May BGG Lạng Giang, DongTai, Anrui..., luôn được tin tưởng và đánh giá cao”.

Với định hướng phát triển bền vững, Bình Minh xác định con người là nền tảng cốt lõi. Công ty luôn quan tâm phát triển nguồn nhân lực cũng như nâng cao đời sống người lao động. Hiện nay,

Công ty có hơn 100 cán bộ, kỹ sư và công nhân lành nghề, được làm việc trong môi trường chuyên nghiệp, thân thiện. Đội ngũ nhân viên được đảm bảo các quyền lợi theo quy định như: BHXH, BHYT, BHTN, chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ, khám sức khỏe định kỳ,... Ngoài thu nhập ổn định, Công ty thực hiện nhiều chính sách chăm lo đời sống tinh thần như hỗ trợ chi phí ăn uống, đi lại, tổ chức nghỉ mát, teambuilding, giao lưu nội bộ, sinh nhật,... Qua đó, tăng cường sự gắn kết trong tập thể và tạo động lực để mỗi người cống hiến lâu dài. Không những thế, lãnh đạo Công ty luôn tạo điều kiện để mỗi cá nhân phát huy tối đa năng lực, sáng tạo, thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng định kỳ để thích ứng với công nghệ và yêu cầu thị công mới.

An toàn lao động cũng là nguyên tắc xuyên suốt trong mọi hoạt động sản xuất, thi công của Bình Minh. Các cán bộ, kỹ sư và công nhân đều được trang bị bảo hộ đầy đủ, tập huấn về phòng ngừa tai nạn, ứng phó sự cố,... nhằm xây dựng môi trường làm việc an toàn, hiệu quả và nhân văn.

Chủ động thích ứng, liên tục đổi mới

Từ ngày 1/7/2025, Luật PCCC số 55/2024/QH15 chính thức có hiệu lực, cùng với các nghị định của Chính phủ và thông tư hướng dẫn của Bộ Công an sẽ đặt ra những quy định cụ thể hơn đối với các hệ thống, thiết bị, hồ sơ nghiệm thu và quy trình vận hành hệ thống PCCC tại công trình. Công ty Bình Minh không chỉ là nhà thầu thi công mà còn đóng vai trò là đơn vị tư vấn đồng hành, hỗ trợ khách hàng nắm bắt và tuân thủ các quy định pháp luật mới. Đội ngũ kỹ sư của Công ty thường xuyên cập nhật nội dung luật, tổ chức tập huấn nội bộ, từ đó tư vấn, hướng dẫn và giải thích cặn kẽ cho chủ đầu tư, đảm bảo các dự án không chỉ đạt chất lượng mà còn đúng pháp lý.

Trong thời gian tới, khi nhu cầu xây dựng nhà máy tăng cao và thị trường mở rộng, sự cạnh tranh trong ngành cơ điện - PCCC cũng trở nên gay gắt hơn. Trước bối cảnh đó, Công ty Bình Minh xác định rõ định hướng phát triển: Liên tục cập nhật công nghệ mới trong lĩnh vực PCCC - Cơ điện; tích hợp hệ thống điều khiển thông minh (Smart Control), tiết kiệm năng lượng; chủ động đào tạo đội ngũ, nâng cao năng lực chuyên môn, đảm bảo thích ứng với yêu cầu ngày càng cao từ các chủ đầu tư.

Cùng với đó, Công ty chủ động nắm chắc và thực thi đầy đủ các quy định pháp luật mới, đặc biệt là các nội dung trong Luật PCCC 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Song song là việc tăng cường đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ hậu mãi, tăng tốc độ phản hồi, bảo hành, bảo trì và giữ vững niềm tin khách hàng.

“Công ty cũng đang từng bước mở rộng hoạt động sang các tỉnh, thành lân cận, xây dựng hệ thống khách hàng bền vững thông qua uy tín thực tế và sự giới thiệu từ chính các đối tác đã sử dụng dịch vụ. Với nền tảng kỹ thuật, đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, tận tâm, không ngừng đổi mới và cam kết về chất lượng, chúng tôi tự hào đã góp phần xây dựng môi trường đầu tư bền vững, luôn sát cánh cùng các doanh nghiệp trong hành trình phát triển công nghiệp hiện đại, hiệu quả và an toàn tại Việt Nam”, ông Đào Quang Minh nhấn mạnh. ■

CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN VÀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY BÌNH MINH

Địa chỉ: BLK 7.16 - Trần Nhân Tông - phường Bắc Giang - tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0204 3556 026; Email: binhminhcodien@gmail.com



Binh Minh Mechanical and Fire Protection Co., Ltd. works with police officers to inspect and approve the fire protection system

BINH MINH MECHANICAL AND FIRE PROTECTION CO., LTD

Contributing to Modern, Safe Industrial Environment

Amid the strong wave of investment in industrial parks in Bac Ninh province, the demand for modern, high-standard mechanical, electrical, and fire protection systems has grown increasingly urgent. With solid experience, a skilled workforce, and a strategy focused on sustainable development, Binh Minh Mechanical and Fire Protection Company Limited has affirmed its position as a trusted contractor in Bac Ninh and nearby provinces, especially in projects with foreign direct investment (FDI).

Reputation built on trust

Established in 2010, Binh Minh Company is committed to providing comprehensive, professional, and safe solutions for industrial projects, with a focus on installing fire protection and electrical systems. Its goal is to serve factories, warehouses, and high-rise buildings in line with international technical standards. All projects carried out by Binh Minh meet strict requirements for technology and safety, are completed on schedule, and have gained the trust of investors in industrial parks such as Dinh Tram, Quang Chau, Song Khe-Noi Hoang, Van Trung, Que Vo, Yen Lu, Tan Hung, and others.

What distinguishes Binh Minh is its strong commitment to quality and customer

convenience. This is evident at every stage, from design solutions, equipment and material selection, and construction quality, to maintenance, warranty, and user training. Besides standard fire protection systems such as sprinklers, automatic alarms, and gas-based fire suppression, the company applies integrated management solutions that are simple to operate, cost-effective, and easy to maintain. Equally important, its engineering team receives regular training and strictly adheres to both Vietnamese and international standards.

Currently, Binh Minh delivers modern mechanical, electrical, and fire protection systems that comply with international standards, including foam fire suppression, FM200 gas fire suppression, pressurization and smoke extraction systems, zoned fire alarm systems integrated with multiple control networks, and extra-low voltage systems such as Building Management Systems (BMS), Closed-Circuit Television (CCTV), and access control systems. The company also uses equipment from leading global brands including Siemens, Schneider Electric, Hochiki, Notifier, Honeywell, and Cooper.

After-sales service is one of Binh Minh's key strengths. Once a project is completed, clients are given detailed instructions on operating, preserving, and maintaining equipment. After handover, the warranty and maintenance team remains available 24/7, ensuring quick incident response and safeguarding the safety and efficiency of the facilities.

Thanks to its dedication and professionalism, Binh Minh has earned a strong reputation in the industry. As the saying goes, "Good wine needs no bush" - most customers, after collaborating with the company, have willingly recommended Binh Minh to their partners and friends. This reflects its consistent commitment to delivering both quality and outstanding customer service.

General Director Dao Quang Minh shared: "Over the past 15 years, Binh Minh has made continuous efforts to innovate through research and development, providing safe and reliable electrical and fire protection systems for factories. We are proud to serve major corporations such as Foxconn, Luxshare, JA Solar, Hosiden, Bac Giang BGG Garment Corporation, Lang Giang BGG Garment, Dongtai, Anrui, and many others, consistently gaining their trust and recognition."

With a sustainable growth orientation, Binh Minh regards people as its core foundation. The company focuses strongly on human resource development and on improving employee welfare. It now has more than 100 staff, engineers, and skilled workers working in a professional and supportive environment. Employees receive full benefits including social insurance, health insurance, unemployment insurance, annual leave, public holidays, and regular health check-ups. Along with stable incomes, the company offers meal and

transportation support, organizes vacations, teambuilding, internal events, birthdays, and more, fostering team cohesion and encouraging long-term commitment.

Moreover, the leadership consistently creates opportunities for individuals to maximize their potential and creativity, supported by regular professional training and skill development to keep pace with new technologies and construction demands. Workplace safety is also a fundamental principle: employees, engineers, and workers are fully provided with protective equipment and regularly trained in accident prevention and emergency response, ensuring a safe, efficient, and people-centric working environment.

Proactive adaptation and continuous innovation

On July 1, 2025, the Law on Fire Prevention and Fighting, Rescue and Salvage 55/2024/QH15 officially took effect. Along with government decrees and guidelines from the Ministry of Public Security, this law sets out stricter requirements for fire protection systems, equipment, acceptance records, and operational procedures. Binh Minh acts not only as a contractor but also as a consulting partner, helping clients understand and comply with the new regulations. The company's engineers regularly update legal knowledge, conduct internal training, and provide detailed consultation and guidance to investors, ensuring projects satisfy both quality and legal standards.

Looking ahead, as factory demand rises and the market expands, competition in the mechanical, electrical, and fire protection sector will become more intense. In this context, Binh Minh has clearly defined its development strategy: continuously adopt new technologies in fire protection and mechanical and electrical, integrate smart control and energy-saving systems, and actively train staff to enhance expertise in meeting the increasingly high expectations of investors. The company also remains committed to strict compliance with the Fire Protection Law and related regulations while improving after-sales service quality, accelerating response, warranty, and maintenance processes to strengthen customer trust.

"We are also steadily expanding into neighboring provinces and cities, building a sustainable client network based on genuine credibility and word-of-mouth recommendations from existing partners. With our strong technical foundation, dedicated and professional workforce, continuous innovation, and unwavering commitment to quality, we take pride in contributing to a sustainable investment environment, always accompanying enterprises in developing a modern, efficient, and safe industry in Vietnam," emphasized Mr. Dao Quang Minh. ■

BINH MINH MECHANICAL AND FIRE PROTECTION COMPANY LIMITED

Address: BLK 7.16 - Tran Nhan Tong - Bac Giang Ward - Bac Ninh Province

Phone: 0204 3556 026 | Email: binhminhcodien@gmail.com

Hà Nội xây dựng nông thôn mới toàn diện và bền vững

Hà Nội những năm qua đã chứng kiến sự chuyển mình mạnh mẽ ở khu vực nông thôn. Không chỉ tăng trưởng về kinh tế, nâng cao thu nhập, nông thôn Thủ đô còn khẳng định bước tiến vững chắc về văn hóa, an ninh và chất lượng cuộc sống.

MINH NGỌC

Nâng cao thu nhập người dân

Bức tranh nông thôn Hà Nội năm 2024 nổi bật với thu nhập bình quân đầu người đạt 73,8 triệu đồng/năm, trong đó nhiều xã cán mốc 80 - 90 triệu đồng. Đây là kết quả của việc cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh các mô hình kinh tế mới và sự bùng nổ của sản phẩm OCOP.

Theo ông Ngô Văn Ngón, Phó Chánh Văn phòng chuyên trách Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới (NTM) Thành phố Hà Nội, tổng kinh phí Thủ đô đã huy động thực hiện chương trình xây dựng NTM giai đoạn từ năm 2021-2024 là 86.807/71.830 tỷ đồng, đạt 120,8% so với mục tiêu. Trong đó, ngân sách Thành phố 36.687 tỷ đồng; ngân sách huyện 43.842 tỷ đồng; ngân sách xã 2.264 tỷ đồng; vốn huy động ngoài ngân sách 4.012 tỷ đồng. Trong xây dựng NTM, Thành phố đặc biệt quan tâm đến nâng cao chất lượng đời sống cả về vật chất lẫn tinh thần của nhân dân.

Sự khác biệt nằm ở việc Hà Nội đã tận dụng lợi thế “đất trăm nghề” với 1.350 làng nghề, trong đó 337 làng nghề truyền thống được công nhận. Các sản phẩm thủ công từ Bát Tràng, Vạn Phúc, Phú Vinh,... đã vươn tới hơn 40 thị trường quốc tế, tạo nguồn thu lớn, đồng thời giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống.

Hà Nội cũng đang dẫn đầu cả nước về chương trình OCOP với 3.317 sản phẩm đạt chuẩn, không chỉ khẳng định chất lượng mà còn từng bước mở rộng ra thị trường quốc tế. Việc Bát Tràng và Vạn Phúc được Hội đồng Thủ công Thế giới công nhận là “Thành phố sáng tạo thủ công toàn cầu” năm 2024 chính là minh chứng cho giá trị và tầm vóc quốc tế của sản phẩm nông thôn Hà Nội.

Thành quả rõ nét nhất là công tác giảm nghèo. Năm 2021,



Hà Nội tập trung phát triển kinh tế nông thôn gắn với thế mạnh làng nghề, bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống

Hà Nội vẫn còn 4.463 hộ nghèo (0,21%), đến năm 2023 chỉ còn 690 hộ (0,03%). Kết thúc năm 2024, Thành phố không còn hộ nghèo, về đích sớm một năm so với kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 và vượt 182% so với chỉ tiêu giao. Hiện nông thôn Hà Nội chỉ còn 9.570 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 0,77%. Đây là minh chứng thuyết phục cho hiệu quả của chính sách “4 đẩy mạnh” trong giảm nghèo và xây dựng NTM.

Song hành cùng phát triển kinh tế, đời sống văn hóa ở nông thôn Hà Nội được nâng lên rõ rệt. 100% thôn, tổ dân phố đã có hương ước, quy ước; các nếp sống văn minh trong các lễ cưới, lễ tang, lễ hội được triển khai sâu rộng, góp phần giữ gìn bản sắc và giảm thiểu hủ tục. 99,1% thôn có nhà văn hóa, trở thành nơi sinh hoạt cộng đồng, nơi gắn kết tình làng nghĩa xóm và rèn luyện sức khỏe.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được các cấp phát triển sâu rộng, đạt được sự đồng thuận cao trong nhân dân, làm nền tảng vững chắc cho việc xây dựng thôn, tổ dân phố văn hóa, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Hiện toàn Thành phố có 99,1% thôn có nhà văn hóa; 95% gia đình được công nhận và giữ vững danh hiệu gia đình văn hóa; 95,4% thôn, làng được công nhận và giữ vững danh hiệu thôn, làng văn hóa.

Hà Nội còn đẩy mạnh du lịch nông thôn gắn với làng nghề, nông nghiệp sinh thái và du lịch văn hóa. Khách quốc tế đến trải nghiệm làm gốm tại Bát Tràng hay dệt lụa ở Vạn Phúc đã trở thành hình ảnh quen thuộc, góp phần đưa nông thôn Hà Nội đến gần hơn với thế giới.

Phát triển hài hòa đô thị - nông thôn

Việc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM cấp thành phố không phải là điểm kết thúc mà chỉ là khởi đầu cho giai đoạn mới. Trong bối cảnh Hà Nội đang vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, với những xã, phường mới có quy mô lớn hơn, bài toán đặt ra là phải tiếp tục kiến tạo nông thôn hiện đại, bền vững và hài hòa với phát triển đô thị.

Trong giai đoạn tới, Hà Nội tập trung phát triển kinh tế nông thôn gắn với thể mạnh làng nghề, bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống, đẩy mạnh du lịch sinh thái - trải nghiệm - tâm linh, đồng thời ưu tiên nguồn lực đầu tư hạ tầng theo hướng “sáng - xanh - sạch - đẹp - hiện đại”. Đặc biệt, chuyển đổi số sẽ là trụ cột trong xây dựng NTM kiểu mẫu: Từ nông nghiệp thông minh, thương mại điện tử đến quản lý hành chính.

Song song với đó, Hà Nội tiếp tục lan tỏa những điển hình tiên tiến, nhân rộng cách làm hay, đồng thời thẳng thắn phê phán và khắc phục những điểm yếu còn tồn tại. Bài học rút ra là xây dựng NTM chỉ bền vững khi mỗi người dân thấy rõ quyền lợi, trách nhiệm và vai trò của mình trong sự thay đổi.

Một thập kỷ qua, xây dựng NTM đã làm thay đổi căn bản diện mạo ngoại thành Hà Nội. Nhưng thành công lớn hơn chính là sự chuyển biến về tư duy từ chỗ chú trọng sản xuất nông nghiệp thuần túy, nay nhiều địa phương đã biết phát triển kinh tế đa ngành, gắn nông nghiệp với dịch vụ, du lịch và thương mại.

Quan hệ sản xuất ở nông thôn chuyển dịch theo hướng hợp tác, liên kết; cơ cấu kinh tế chuyển dịch hợp lý; hạ tầng xã hội - văn hóa - y tế - giáo dục ngày càng hoàn thiện. Đặc biệt, khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố, lòng tin của người dân đối với Đảng và Nhà nước ngày càng được nâng cao.

Từ thành công này, Hà Nội đang kiến tạo tầm nhìn mới: Xây dựng nông thôn kiểu mẫu - nơi kết hợp hài hòa giữa công nghệ và truyền thống, hiện đại và bản sắc, kinh tế phát triển và văn hóa bền lâu. Đó cũng là cách Hà Nội đóng góp vào mục tiêu chung của cả nước: Đưa nông thôn Việt Nam trở thành không gian sống văn minh, giàu bản sắc, thân thiện môi trường và phát triển bền vững. ■

Hanoi Advances Comprehensive, and Sustainable Rural Communities

In recent years, Hanoi's countryside has seen remarkable transformation. Besides economic growth and rising incomes, the city's rural areas have also achieved steady progress in culture, security, and quality of life.

MINH NGOC

Rising incomes

The picture of Hanoi's rural development in 2024 is marked by an average per capita income of VND73.8 million per year, with many communes reaching VND80-90 million. This progress stems from restructuring agricultural production, promoting new economic models, and the rapid expansion of the “One Commune, One Product” (OCOP) program.

According to Mr. Ngo Van Ngon, Deputy Chief of the Hanoi Coordination Office of New Rural Development Program, the city mobilized VND86.8 trillion for the program in 2021–2024, exceeding its target of VND71.8 trillion (120.8%). Of this, VND36.7 trillion came from the city budget, VND43.8 trillion from district budgets, VND2.3 trillion from communes, and VND4 trillion from non-budgetary sources. The city has prioritized improving both material and spiritual well-being for its residents.

Hanoi has capitalized on its reputation as the “land of a thousand crafts,” home to 1,350 craft villages, including 337 recognized traditional villages. Handicrafts from Bat Trang, Van Phuc, and Phu Vinh now reach more than 40 international markets, generating significant revenue while preserving cultural heritage.

The city also leads the nation in the OCOP program with 3,317 certified products, which not only demonstrate quality but are also gaining access to global markets. In 2024, Bat Trang and Van Phuc were recognized by the World Crafts Council as official members of the World Craft Creative Cities, marking international recognition of Hanoi's rural craftsmanship.

The most striking achievement has been poverty reduction. In 2021, Hanoi still had 4,463 poor households (0.21%). By 2023, the figure fell to 690 households (0.03%). By the end of 2024, the city had eradicated poverty entirely, one year ahead of





schedule, surpassing the 2021-2025 target by 182%. Today, only 9,570 near-poor households remain, accounting for 0.77%.

Alongside economic progress, Hanoi's rural cultural life has improved significantly. All villages and residential groups have established community charters; civilized practices in weddings, funerals, and festivals have spread widely, reducing outdated customs. Nearly all villages (99.1%) now have cultural houses, serving as community centers for social activities, neighborhood bonds, and public health.

The "All People Unite to Build Cultural Life" movement has achieved broad consensus, providing a strong foundation for cultural villages and neighborhoods, and creating momentum for socio-economic development. Currently, 95% of households maintain the "Cultural Family" title, while 95.4% of villages uphold their "Cultural Village" status.

Hanoi has also expanded rural tourism linked to craft villages, ecological farming, and cultural experiences. International visitors making pottery in Bat Trang or weaving silk in Van Phuc are now common activities, bringing Hanoi's rural areas closer to the world.

Harmonizing urban and rural growth

Completing the city-level New Rural Development program is not the end, but the beginning of a new phase. As Hanoi shifts to a two-tier local government model, with larger communes and wards, the challenge is to build rural areas that are modern, sustainable, and harmonized with urban growth.

In the coming years, Hanoi will prioritize rural economic development through craft villages, cultural preservation, eco-tourism, experiential tourism, and infrastructure investment under the principle of "well-planned and modern." Digital transformation will be the foundation of this model, covering smart agriculture, e-commerce, and streamlined governance.

Hanoi will also continue to replicate best practices, highlight role models, and openly address shortcomings. The key lesson is clear: New Rural Development can only be sustainable when each citizen recognizes their rights, responsibilities, and role in driving change.

Over the past decade, New Rural Development Program has fundamentally reshaped Hanoi's suburban landscape. More importantly, it has shifted local mindsets: from traditional agriculture toward multi-sector economies linking farming with services, tourism, and trade. Rural production now emphasizes cooperation and partnerships; the economic structure is better balanced; and infrastructure in culture, healthcare, and education is steadily improving. Trust between citizens and government has grown stronger, underpinned by social solidarity.

Looking ahead, Hanoi aims to develop "model rural areas" where technology and tradition, modernity and heritage, economic growth and cultural sustainability come together. In this way, Hanoi supports Vietnam's broader goal of turning the countryside into a living environment that is prosperous, culturally rich, environmentally friendly, and sustainable. ■



Hanoi aims to build a prosperous, eco-friendly, and sustainable countryside



Đổi thay từng ngày trên những chiến khu lịch sử

Những an toàn khu (ATK) năm xưa như Vĩng La, Hải Bối, Cổ Loa, Nam Hồng (huyện Đông Anh cũ) hay Vạn Phúc (Hà Đông),... của Thủ đô Hà Nội không chỉ là địa danh trên bản đồ, mà còn là biểu tượng của ý chí quật cường và lòng yêu nước. Phát huy truyền thống cách mạng, ngày nay các xã ATK tiếp tục đạt nhiều thành tích trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới.

NGỌC ĐÀN

Trong kháng chiến chống Pháp, nhiều vùng ven đô TP. Hà Nội như Vĩng La, Hải Bối, Cổ Loa, Nam Hồng (huyện Đông Anh cũ) và Vạn Phúc (Hà Đông),... từng là những ATK kiên cường, nơi che chở, nuôi dưỡng lực lượng cách mạng. Với vị trí chiến lược, các địa bàn này không chỉ là nơi đặt cơ quan đầu não, kho tàng, trạm xá, mà còn là hậu phương cho các trận

chiến đấu bảo vệ Thủ đô. Nhân dân nơi đây luôn một lòng theo Đảng, chấp nhận hy sinh, gian khổ để bảo vệ cán bộ, bộ đội, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của dân tộc.

Ngày nay, trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của người dân ngày càng được nâng cao, tỷ lệ hộ nghèo giảm dần. Các xã đã hoàn thành xây dựng nông thôn mới và về đích xã nông thôn mới nâng cao, khoác lên mình diện mạo mới đầy sức sống, năng động. Sự thay đổi thể hiện qua những công trình hạ tầng hiện đại, khu đô thị sầm uất, sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

Hiện vùng đất Nam Hồng thuộc xã Phúc Thịnh. Theo Chủ tịch UBND xã Nguyễn Văn Bằng, Dự án bảo tồn và phát triển khu địa đạo Nam Hồng đã được triển khai với nhiều hạng mục như: Xây dựng nhà trưng bày, khu đón tiếp và phục dựng làng kháng chiến..., nhằm mang lại trải nghiệm chân thực cho du khách, đồng thời đảm bảo an toàn và quản lý bền vững di tích.

Tại Hải Bối, nay thuộc xã Vĩnh Thanh, hệ thống đường bê tông, giao thông và hạ tầng phát triển đã biến nơi đây thành một đô thị sinh thái hiện đại. Chủ tịch UBND xã Nguyễn Quang Đăng cho biết, truyền thống cách mạng là nền tảng để Vĩnh Thanh phát triển mạnh mẽ. Trong các xã hợp nhất để hình thành Vĩnh Thanh, Hải Bối có nhiều nguồn lực và dư địa





phát triển rộng lớn. Hiện thu nhập bình quân của người dân xã đạt gần 90 triệu đồng/người/năm, đưa Hải Bối trở thành đô thị ven đô năng động, hiện đại.

Một ATK nổi tiếng khác là Vạn Phúc, phường Hà Đông, nơi đang chuyển mình mạnh mẽ nhờ chuyển đổi số và đa dạng hóa sản phẩm. Làng lụa Vạn Phúc không chỉ giữ gìn nghề dệt lụa truyền thống mà còn ứng dụng công nghệ hiện đại, đưa sản phẩm lên các nền tảng trực tuyến, mở rộng thị trường. Nhiều nghệ nhân trẻ đã kết hợp kỹ thuật dệt truyền thống với thiết kế hiện đại, tạo ra những sản phẩm lụa độc đáo, thu hút du khách và khẳng định vị thế trên thị trường quốc tế. Làng lụa Vạn Phúc cũng được công nhận là thành viên của Mạng lưới các thành phố thủ công sáng tạo toàn cầu, khẳng định giá trị văn hóa và kinh tế của làng nghề.

Phó Chủ tịch Hiệp hội Làng nghề dệt lụa Vạn Phúc, bà Trần Thị Ngọc Lan, bày tỏ: “Làng lụa Vạn Phúc có lịch sử hàng nghìn năm, nhưng từng có lúc tưởng chừng nghề sẽ mai một. Nhờ sự quan tâm của Thành phố, phường và đặc biệt là việc ứng dụng công nghệ trong sản xuất, quảng bá sản phẩm, lụa Vạn Phúc đã tìm lại được chỗ đứng. Chúng tôi rất tự hào khi những tấm lụa do mình làm ra được nhiều người biết đến, không chỉ trong nước mà còn trên thị trường quốc tế”.

Sự đổi thay ngoạn mục của những vùng ATK nằm xưa không thể tách rời khỏi sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, chính quyền cùng sự đồng lòng, nỗ lực của người dân. Chủ tịch UBND xã Vĩnh Thanh, ông Nguyễn Quang Đăng, chia sẻ: ATK cách mạng Hải Bối là nền tảng quan trọng. Xã đặc biệt chú trọng đầu tư đồng bộ hạ tầng đô thị, nâng cao chất lượng cuộc sống và bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa.

Phó Chủ tịch UBND xã Đông Anh, bà Nguyễn Thị Lương, cũng nhấn mạnh, Cổ Loa (xã Đông Anh) không chỉ là điểm sáng kinh tế mà còn là nguồn lực về công nghiệp văn hóa, với những dự án, đề án xây dựng đền thờ Đức vua Ngô Quyền hay Khu di tích lịch sử Cổ Loa,... Dù phát triển mạnh mẽ, Cổ Loa vẫn giữ được “cốt cách”, văn hóa, di tích từ nghìn năm để lại.

Có thể thấy, thành công của những vùng ATK nằm xưa trong công cuộc đổi mới đã mang lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Đó là bài học về sự kiên định trong đường



Khu ATK Vạn Phúc, phường Hà Đông, nơi đang chuyển mình mạnh mẽ nhờ chuyển đổi số và đa dạng hóa sản phẩm

lối phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử; bài học về việc phát huy nội lực, huy động sức dân, kết hợp với sự hỗ trợ của Nhà nước và các nguồn lực xã hội. Cùng với đó, là bài học về sự chủ động, sáng tạo của chính quyền địa phương trong việc cụ thể hóa các chủ trương, chính sách phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng vùng.

Trong bối cảnh Hà Nội đang đẩy mạnh đô thị hóa, các địa phương như Đông Anh, Vĩnh Thanh, Thiên Lộc hay phường Hà Đông - nơi có những ATK lịch sử - đang đứng trước cả cơ hội và thách thức mới. Việc phát triển các khu đô thị vệ tinh, công nghiệp công nghệ cao và hạ tầng giao thông trọng điểm mở ra nhiều tiềm năng bất phá. Tuy nhiên, quá trình này cũng đặt ra yêu cầu cao về quản lý đô thị, bảo vệ môi trường, gìn giữ bản sắc văn hóa và bảo đảm an sinh xã hội. ■

Vibrant Transformation in Historic Relics

The former safety zones such as Vong La, Hai Boi, Co Loa, Nam Hong (formerly Dong Anh district), or Van Phuc (Ha Dong) of Hanoi are not only locations on the map but also enduring symbols of resilience and patriotism. Continuing the revolutionary tradition, the communes today are achieving remarkable progress in socio-economic development and the construction of modern rural communities.

NGOC DAN

During the resistance war, many suburban areas of Hanoi such as Vong La, Hai Boi, Co Loa, Nam Hong (formerly Dong Anh district), and Van Phuc (Ha Dong) were strongholds that sheltered and supported revolutionary forces. With their strategic locations, these areas served as sites for headquarters, warehouses, and medical stations, while also acting as rear bases for battles to defend the city. The people in these communities faithfully followed the Party, enduring sacrifice and hardship to protect cadres and soldiers, and made significant contributions to the nation's final victory.

Today, in the process of economic and social development, the living standards of the people are rising, and poverty rates are steadily declining. The communes have completed new rural development and achieved the status of advanced new rural communes, presenting a vibrant and dynamic new look. The transformation is reflected in modern infrastructure projects, thriving urban areas, economic restructuring, and the enhancement of both material and cultural life for the people.

Currently, Nam Hong belongs to Phuc Thinh commune. According to Commune Chairman Nguyen Van Bang, the project to preserve and develop the historical Nam Hong tunnel area includes several components: building an exhibition house, creating a reception area, and restoring the resistance village. It aims to provide visitors with authentic experiences while ensuring safety and sustainable site management.

In Hai Boi, now part of Vinh Thanh commune, concrete roads, transport systems, and infrastructure development have transformed the area into a modern eco-urban zone. Commune Chairman Nguyen Quang Dang said that revolutionary tradition is the foundation for Vinh Thanh's strong development. Among the communes merged to create Vinh Thanh, Hai Boi has abundant resources and broad potential for growth. At present, the commune's average per capita income reaches nearly VND90 million per year, making Hai Boi a dynamic and modern suburban urban area.

Another well-known site is Van Phuc in Ha Dong Ward, which is experiencing strong change through digital transformation and product diversification. Van Phuc Silk Village not only preserves the traditional silk weaving craft but also applies modern technology, placing products on online platforms and expanding markets. Many young artisans have blended traditional weaving techniques with modern designs to create unique silk products that attract visitors and strengthen their position in the international market. Van Phuc Silk Village has also been recognized as a member of the World Network of Creative Craft Cities, affirming both the cultural and economic value of the village.

Vice Chairwoman of the Van Phuc Silk Weaving Village Association, Tran Thi Ngoc Lan, said: "Van Phuc Silk Village has a history of thousands of years, but there were times when the craft seemed close to disappearing. Thanks to the support of the city and ward authorities, and especially the use of technology in production and product promotion, Van Phuc silk has regained its position. We are very proud that the silk we produce is well known not only in the domestic market but also internationally."

The remarkable transformation of these former areas is inseparable from the close leadership and guidance of Party committees and authorities at all levels, as well as the unity and efforts of the people. Mr. Nguyen Quang Dang said: "The revolutionary Hai Boi is an important foundation. The commune gives special attention to comprehensive investment in urban infrastructure, improving quality of life, and preserving and promoting the value of historical and cultural relics."

Deputy Chairwoman of the Dong Anh Commune People's Committee, Nguyen Thi Luong, also emphasized that Co Loa (Dong Anh commune) is not only an economic center but also a source of cultural industry strength, with projects such as the construction of the Temple of King Ngo Quyen and the Co Loa Historical Relic Site. Despite rapid development, Co Loa has preserved its essence, culture, and relics that have been passed down for a thousand years.

It is clear that the success of these former areas in the renovation process has provided many valuable lessons. These include lessons on maintaining consistency in socio-economic development together with the preservation and promotion of cultural and historical values; lessons on utilizing internal strength and mobilizing the efforts of the people combined with State and social resources; and lessons on the initiative and creativity of local governments in turning policies into actions suited to the practical conditions of each region.

In the context of Hanoi's rapid urbanization, localities such as Dong Anh, Vinh Thanh, Thien Loc, and Ha Dong, where historic zones are located, face both new opportunities and challenges. The development of satellite urban areas, high-tech industries, and key transport infrastructure creates many breakthrough possibilities. However, this process also places high demands on urban management, environmental protection, preservation of cultural identity, and the assurance of social welfare. ■

Sức bật trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu ở xã Kiều Phú

Với sự quyết tâm cùng những cách làm hay, linh động và hiệu quả, xã Kiều Phú đã tạo được sức bật trong xây dựng nông thôn mới (NTM), NTM kiểu mẫu, đưa phong trào phát triển sâu rộng, nhận được sự đồng thuận, ủng hộ tích cực từ người dân.

ĐÌNH BẢO

Xã Kiều Phú, TP. Hà Nội được thành lập từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập 5 xã cũ (Ngọc Mỹ, Liệp Nghĩa, Tuyết Nghĩa, Cấn Hữu, Ngọc Liệp) của huyện Quốc Oai cũ và một phần xã Quang Trung của huyện Thạch Thất cũ với tổng diện tích 34,49km², dân số 60.885 người. Xây dựng NTM kiểu mẫu là một trong những mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng được nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Kiều Phú nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Trước đây, phong trào xây dựng NTM ở Kiều Phú đã khá mạnh và đạt được những kết quả nổi bật như xã: Ngọc Mỹ (cũ) đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; xã Ngọc Liệp, Cấn Hữu và Nghĩa Hương (cũ) đạt chuẩn NTM nâng cao. Nhờ đó, cơ sở hạ tầng được đầu tư, nâng cấp khang trang, hiện đại, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Cơ sở hạ tầng về văn hóa được xây đắp tạo nền tảng cho phát triển con người văn minh, hiện đại nhưng vẫn giữ những nét đẹp truyền thống. Mới đây, nhân kỷ niệm Ngày Thương binh liệt sĩ 27/7, xã Kiều Phú đã khởi công một loạt nhà cho người có công, thân nhân người có công trên địa bàn các thôn Liên Trì, Đồng Sơn, Đồng Bụt, Ngọc Than.

Ông Phạm Quang Tuấn, Bí thư Đảng ủy xã Kiều Phú cho biết: Phong trào xây dựng NTM đạt nhiều kết quả nổi bật: 100% các xã cũ đạt chuẩn NTM, trong đó xã Ngọc Mỹ đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; Ngọc Liệp, Cấn Hữu và Nghĩa Hương đạt chuẩn nâng cao. Hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư, bộ mặt nông thôn đổi mới rõ rệt... Những kết quả trên là nền tảng vững chắc để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Kiều Phú bước vào giai đoạn phát triển mới với tâm thế chủ động, quyết tâm cao.

Ông Đỗ Danh Vọng, Bí thư Chi bộ thôn Đồng Bụt chia sẻ: Thời gian qua, địa phương đã được Nhà nước đầu tư khoảng



Xây dựng NTM kiểu mẫu là một trong những mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng của xã Kiều Phú

40 tỷ đồng để tu bổ chùa Thiên Sư, kè 3 ao làng, đổ đường trục chính cùng các đường trục ngõ, trục xóm. Thấy được quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong công cuộc xây dựng NTM, chúng tôi đã tổ chức tuyên truyền cho người dân thấu hiểu mục đích, ý nghĩa của chương trình. Qua đó, vận động xã hội hóa được khoảng 03 tỷ đồng để góp phần cùng Nhà nước tu sửa các công trình tâm linh, xây cổng chào, thiết kế, thi công hệ thống đèn chiếu sáng... Bên cạnh đó, thôn đã lấy ban, ngành, đoàn thể làm nòng cốt để từ đó nhân rộng ra các nét đẹp văn hóa như đổi mới việc cưới, việc tang, khuyến học, khuyến tài, mừng thọ.

Theo Bí thư Đảng ủy xã Kiều Phú, ông Phạm Quang Tuấn, hiện địa phương đang duy trì mức tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 11%/năm, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ - thương mại, tiểu thủ công nghiệp, giảm tỷ trọng nông nghiệp, thu nhập đạt 85 triệu đồng/người/năm... Xã Kiều Phú đề ra các mục tiêu tổng quát đến năm 2030 là xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân;... Phát triển văn hóa và xây dựng con người Kiều Phú văn minh, thanh lịch - tiêu biểu cho văn hóa xứ Đoài. Xã cũng huy động các nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục - đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã và Thành phố trong giai đoạn mới. ■

Driving Momentum for Model New Rural Kieu Phu Commune

With determination and innovative, flexible, and effective methods, Kieu Phu commune has built strong momentum in developing both new rural areas and model rural areas, spreading the movement widely and gaining broad support from local residents.

DINH BAO

Established on July 1, 2025, Kieu Phu commune (Hanoi) was formed through the merger of five former communes namely Ngoc My, Liep Nghia, Tuyet Nghia, Can Huu, and Ngoc Liep of the former Quoc Oai district, along with part of Quang Trung commune from the former Thach That district. The commune now covers 34.49 square kilometers with a population of 60,885. Building a model new rural area is a key goal outlined in the Resolution of the Kieu Phu Party Congress for the 2025-2030 term.

In earlier years, the movement to build new rural areas in Kieu Phu achieved strong results: Ngoc My met the standards for a model rural area, while Ngoc Liep, Can Huu, and Nghia Huong reached advanced standards. These achievements brought modern, upgraded infrastructure to the area, creating favorable conditions for socio-economic growth. Cultural facilities were also strengthened, laying the groundwork for developing modern, well-educated citizens while preserving traditional values. Most recently, to mark War Invalids and Martyrs' Day (July 27), Kieu Phu launched housing projects for people with meritorious service and their families in Lien Tri Dong Son, Dong But, and Ngoc Than villages.

According to Mr. Pham Quang Tuan, Secretary of the Kieu Phu Party Committee, the movement has delivered outstanding outcomes: all of the former communes achieved new rural standards, with Ngoc My reaching the model level and Ngoc Liep, Can Huu, and Nghia Huong reaching advanced levels. Socio-economic infrastructure has improved significantly, giving the commune a distinctly renewed rural appearance. These achievements provide a strong foundation for the local Party, government, and community to move forward into a new stage of development with confidence and determination.

Mr. Do Danh Vong, Secretary of the Dong But Village Party Cell, highlighted that the village has received nearly VND40 billion in state investment to restore Thien Su Pagoda, reinforce three village ponds, and pave main roads and alleys. Recognizing their rights and responsibilities in building new rural areas, local leaders organized campaigns to explain the program's purpose and benefits to residents. As a result, the community contributed about VND3 billion to repair cultural



Kieu Phu commune boasts a renewed rural look and better living conditions

and spiritual sites, build village gates, and install lighting systems. Local associations and organizations have also promoted cultural initiatives, such as modernizing weddings and funerals, encouraging education and talent, and honoring the elderly.

At present, Kieu Phu maintains an average annual economic growth rate of 11%. Its economic structure is shifting toward a larger share of services, trade, and handicrafts, while gradually reducing agriculture's proportion. Average per-capita income has reached VND85 million per year.

Looking ahead to 2030, the commune has set ambitious goals: to build a clean and strong political system; improve government management capacity; accelerate the application of science, technology, innovation, and digital transformation; complete modern, synchronized infrastructure; and raise both material and cultural living standards for residents.

Kieu Phu also seeks to promote culture and nurture a civilized, modern community that embodies the cultural identity of the Doai region. The commune is mobilizing social resources to advance education, healthcare, science and technology, and high-quality human resources training, ensuring readiness to meet the development needs of both the commune and Hanoi in the new era. ■

VĨNH THANH

Hướng tới phát triển đô thị thông minh, sinh thái

Được thành lập vào tháng 7/2025, có vị trí chiến lược nằm giữa hai trục phát triển quan trọng của Thủ đô Hà Nội, xã Vĩnh Thanh đang đứng trước cơ hội lớn để bứt phá, trở thành điểm sáng trong hành trình xây dựng đô thị thông minh, sinh thái và hiện đại.

BẢO ĐÀN

Xã Vĩnh Thanh được thành lập trên cơ sở sáp nhập một phần địa giới hành chính và dân cư từ các xã: Vĩnh Ngọc, Hải Bối, Tầm Xá và Xuân Canh. Với diện tích 22,52km² và dân số gần 65.000 người, Vĩnh Thanh là xã có quy mô hành chính khá nhỏ so với nhiều xã khác của Thành phố Hà Nội, song lại nắm giữ một lợi thế không nhỏ, vị trí đặc địa nằm trên trục đô thị Nhật Tân - Nội Bài và trục động lực sông Hồng.

Theo Bí thư Đảng ủy xã Vĩnh Thanh Nguyễn Anh Dũng, Thủ đô và đất nước đang bước vào những ngày đầu của một giai đoạn mới, cuộc cách mạng đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Trong nhiệm kỳ mới, Đảng bộ xã Vĩnh Thanh xác định, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là nền tảng. Trong điều kiện bộ máy vừa hợp nhất, yêu cầu đặt ra là đồng bộ hóa quy chế làm việc, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, tiến độ và kết quả.

Giai đoạn 5 năm tới, Đảng bộ sẽ vận dụng sáng tạo các chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước và chính sách ưu tiên phát triển của Thủ đô dành cho cấp xã; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và nhân dân. Việc phát triển xã Vĩnh Thanh sẽ dựa trên 5 trụ cột, bao gồm: Văn hóa và con người; 3 chuyển đổi (chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn); hạ tầng đồng bộ, hiện đại, có tính kết nối cao; kinh tế số, đô thị thông minh; khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Vĩnh Thanh xác định, vị trí chỉ là tiềm năng tiềm ẩn, chỉ trở thành động lực phát triển khi được nối bằng hạ tầng khung và chuỗi dịch vụ.

Chủ tịch UBND xã Vĩnh Thanh Nguyễn Quang Đăng khẳng định, 6 tháng cuối năm 2025 là giai đoạn “tăng tốc”, do



Vĩnh Thanh là điểm hội tụ của hai trục động lực phát triển trọng yếu của Thủ đô Hà Nội, đó là trục sông Hồng và trục Nhật Tân - Nội Bài

đó xã đã đề ra nhiều giải pháp đồng bộ, nhằm tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội. Một trong những nhiệm vụ trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư hạ tầng, nhất là hệ thống giao thông khung, các tuyến đường kết nối nội vùng, mở lối liên thông với các khu đô thị xung quanh.

UBND xã đang khẩn trương hoàn thiện 02 đề án quy hoạch chi tiết 1/500 tại các khu dân cư hiện hữu. Đây là căn cứ pháp lý quan trọng cho công tác quản lý trật tự xây dựng và triển khai các dự án ven sông Hồng. Chính quyền xã cũng chú trọng phát triển du lịch trải nghiệm gắn với không gian sinh thái, thể thao và hoạt động dịch vụ ven sông. Với hàng trăm ha đất bãi ven sông Hồng màu mỡ và cảnh quan sinh thái tự nhiên, địa phương đang tập trung nghiên cứu, quy hoạch các khu vực sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ gắn với phát triển du lịch trải nghiệm.

Về hạ tầng, xã tập trung nâng cấp giao thông, trường học, trạm y tế, đảm bảo nhu cầu phát triển; quản lý chặt chẽ quy hoạch, xử lý vi phạm trật tự xây dựng; đẩy nhanh chỉnh trang đô thị, hài hòa giữa bảo tồn di sản và phát triển hiện đại.

Về an ninh, tăng cường phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", xã chủ động phòng ngừa điểm nóng, bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng điểm, giữ vững môi trường sống an toàn, thân thiện.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được xác định là then chốt, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, nhất là trong doanh nghiệp ngoài nhà nước; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu.

Bà Nguyễn Thu Vân, Trưởng phòng Kinh tế xã cho biết: Xã lồng ghép định hướng phát triển nông nghiệp sinh thái vào các đồ án quy hoạch chi tiết đang xây dựng, nhằm tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc đầu tư và tổ chức sản xuất lâu dài. Trọng tâm là xây dựng các mô hình kết hợp giữa sản xuất nông nghiệp - du lịch - giáo dục trải nghiệm, thu hút người dân thành thị và du khách đến với không gian nông thôn ven đô giàu bản sắc. Bên cạnh đó, chính quyền xã còn hỗ trợ người dân tiếp cận kỹ thuật canh tác mới, ứng dụng công nghệ cao, đồng thời kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm. Đây được coi là hướng đi có tính nhân văn và hiệu quả kép, vừa nâng cao thu nhập nông hộ, vừa bảo tồn được không gian xanh, góp phần giữ gìn bản sắc nông thôn trong quá trình đô thị hóa nhanh chóng.

Ngoài ra, xã cũng xác định công tác giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai và trật tự xây dựng tiếp tục là khâu then chốt. UBND xã đã đề xuất nhiều biện pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đã được phân cấp. Trong tầm nhìn dài hạn, Vinh Thanh đặt ra mục tiêu trở thành trung tâm tài chính - thương mại - du lịch và dịch vụ hiện đại, là cửa ngõ kết nối Thủ đô với vùng trung du và miền núi phía Bắc,...

"Xã tập trung giải quyết triệt để các vấn đề dân sinh bức xúc, duy trì không gian xanh, sạch để tạo điểm nhấn về xã ven đô, ven sông; đầu tư cho công trình công cộng, hạ tầng xã hội, nâng cao chất lượng sống cho người dân...", Chủ tịch UBND xã Nguyễn Quang Đăng cho biết. ■

Vinh Thanh Toward Smart, Eco-Friendly Urban Development

Established in July 2025 and strategically positioned between two major development axes of Hanoi, Vinh Thanh Commune is seizing a major opportunity to achieve a breakthrough and become a model of smart, eco-friendly, and modern urban development.

BAO DAN

Vinh Thanh was formed by meagering parts of Vinh Ngoc, Hai Boi, Tam Xa, and Xuan Canh communes. With an area of 22.52 square km and a population of nearly 65,000, it is relatively small compared to many other communes in Hanoi. However, it holds a distinct advantage with its prime position along the Nhat Tan-Noi Bai urban axis and the Red River development corridor.

According to Nguyen Anh Dung, Secretary of the Vinh Thanh Party Committee, the country is entering the early stages of a new phase, reforming and restructuring the political system into a two-tier local government model. In the new term, the Party Committee has identified building a clean and strong political organization as its foundation. With a newly unified apparatus, the key requirement is to synchronize working regulations with clear responsibilities, assignments, progress, and results.

In the next five years, Vinh Thanh Party Committee will creatively implement Party guidelines, State laws, and Hanoi's preferential policies for commune-level development, while mobilizing the participation of the political system and residents. The commune's development will focus on five pillars: culture and people; three transitions (green transition, digital transition, and circular economy); modern, well-connected infrastructure; digital economy and smart urban development; and science, technology, and innovation. The commune recognizes that location is only to become a driver of development when supported by core infrastructure and service chains.





Vinh Thanh aims to become a model smart, eco-friendly, and modern urban commune



Nguyen Quang Dang, Chairman of the Vinh Thanh People's Committee, emphasized that the second half of 2025 marks a "fast-track" period. The commune has introduced comprehensive solutions to drive breakthroughs in socio-economic development, with priority given to expediting infrastructure projects, especially the backbone transportation system, interregional roads, and links to surrounding urban areas.

The commune is finalizing two detailed 1/500 planning projects for existing residential areas. These will serve as crucial legal bases for construction management and riverside development projects. The commune also focuses on experiential tourism linked to ecological spaces, sports, and riverside services. With hundreds of hectares of fertile alluvial land and natural landscapes along the Red River, Vinh Thanh is planning clean and organic agricultural production zones tied to experiential tourism.

On infrastructure, the commune is upgrading transport, schools, and health stations to meet development needs; strictly enforcing planning and construction regulations; and accelerating urban renovation to balance heritage preservation with modern growth.

On security, Vinh Thanh is strengthening the "All People Protect National Security" movement, proactively preventing social hotspots, safeguarding key facilities, and ensuring a safe, friendly living environment.

Party building remains a central priority, closely tied to studying and following Ho Chi Minh's ideology, ethics, and style; improving the quality of Party cell activities, particularly in non-state enterprises; and promoting the exemplary role of officials and Party members, especially leaders.

Nguyen Thu Van, Head of the Commune's Economic Department, noted that ecological agriculture development is being integrated into detailed planning to provide a solid legal basis for long-term investment and production. The focus is on combining agriculture, tourism, and educational experiences to attract city residents and tourists to peri-urban rural spaces rich in local identity. The commune also supports residents in adopting advanced farming techniques, applying high technology, and

connecting to consumption markets. This approach is seen as both humane and effective, simultaneously raising household income and preserving green spaces while maintaining rural identity during rapid urbanization.

Additionally, land clearance, land management, and construction order are considered key tasks. The People's Committee has proposed measures to resolve obstacles and accelerate technical and social infrastructure projects. In the long term, Vinh Thanh aims to become a modern financial, commercial, tourism, and service hub, serving as a gateway connecting the capital with the midland and northern mountainous regions.

"The commune is committed to resolving urgent social issues, maintaining a clean and green environment to define its peri-urban and riverside character, investing in public facilities and social infrastructure, and improving quality of life for residents," affirmed Nguyen Quang Dang. ■





Đoàn doanh nghiệp Philippines sang Việt Nam tham dự Vietnam International Trade Fair vào tháng 4 năm 2025 tại Hà Nội

VIETNAM INTERNATIONAL SOURCING EXPO 2025

Cầu nối hợp tác doanh nghiệp Việt Nam - Philippines

Việt Nam đang trở thành “điểm đến vàng” của cộng đồng doanh nghiệp Philippines với kỷ lục 105 đại biểu, đại diện cho hơn 40 doanh nghiệp đăng ký tham dự Triển lãm kết nối chuỗi cung ứng hàng hóa quốc tế (Vietnam International Sourcing Expo 2025). Đây là con số lớn nhất từ trước đến nay cho thấy sức hút của thị trường Việt Nam cũng như mở ra triển vọng hợp tác toàn diện giữa hai nước trong nhiều lĩnh vực, từ nông sản, logistics, dược phẩm đến thương mại điện tử, dịch vụ y tế và giáo dục.

THU HUYỀN

Theo Thương vụ Việt Nam tại Philippines, tính đến ngày 19/8/2025, đã có 105 đại biểu, đại diện cho hơn 40 doanh nghiệp Philippines đăng ký sang Việt Nam tham dự Triển lãm kết nối chuỗi cung ứng hàng hóa quốc tế (tổ chức ngày 4 - 6/9). Đây được xem là “kỷ lục của kỷ lục”, vượt xa con số 70 đại biểu đại diện cho hơn 20 doanh nghiệp tham dự sự kiện năm 2024.

Ông Phùng Văn Thành - Tham tán thương mại Việt Nam tại Philippines nhận định: “Đây là lần đầu tiên số lượng lớn doanh nhân Philippines đăng ký tham gia một sự kiện kết nối chuỗi cung ứng hàng hóa quốc tế được tổ chức tại Việt Nam. Điều này khẳng định Việt Nam đang trở thành điểm đến lý tưởng cho doanh nghiệp Philippines tìm kiếm nguồn cung ứng, hợp tác đầu tư và mở rộng thị trường”.

Đoàn doanh nghiệp Philippines năm nay có sự góp mặt của nhiều tập đoàn lớn và các hiệp hội doanh nghiệp, tiêu biểu như: EDL Group, Airspeed Group of Companies, SPD Group, Lloyd Laboratories, MH Food Group, Prestige Paper Products, Executive Genesis Services, Helix Software Technologies, AM-Europharma Corporation, DM Global, Romac Services and





Trading, KPP Powers Commodities, AgriPanalo,... cùng nhiều thành viên thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Philippines (PCCI) và Hiệp hội các nhà xuất khẩu Philippines (Philexport).

Không chỉ dừng lại ở việc tham gia hội chợ thương mại, các doanh nghiệp còn tham dự gặp gỡ các cơ quan quản lý, hội nghị xúc tiến đầu tư, tham gia các phiên kết nối B2B, đồng thời trực tiếp khảo sát nhà máy, cơ sở sản xuất tại nhiều địa phương. Sự tham gia đa dạng của các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực từ logistics, dược phẩm, thực phẩm chế biến đến giáo dục, dịch vụ y tế, thương mại điện tử hay phân phối hàng tiêu dùng cho thấy Philippines đang nhìn nhận Việt Nam như một trung tâm cung ứng hàng hóa và dịch vụ toàn diện, chứ không chỉ giới hạn ở nông sản như trước kia.

Điều này càng trở nên có ý nghĩa khi nền sản xuất hàng hóa của Philippines vẫn còn những hạn chế trong việc đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ngày càng tăng trong nước. Việt Nam, với vị thế trung tâm sản xuất trong khu vực Đông Nam Á, trở thành lựa chọn chiến lược cho các doanh nghiệp Philippines muốn đảm bảo nguồn cung ổn định, chất lượng và giá cả cạnh tranh.

Triển lãm không chỉ là một sự kiện xúc tiến thương mại mà còn là bước ngoặt cho hợp tác dài hạn, đánh dấu sự dịch chuyển trong cách tiếp cận: Từ mối quan hệ thuần túy xuất nhập khẩu sang xây dựng chuỗi cung ứng chung, chia sẻ lợi thế để cùng mở rộng thị trường trong khu vực ASEAN và xa hơn. Nếu đạt được sự phối hợp chặt chẽ, Việt Nam và Philippines hoàn toàn có thể hiện thực hóa mục tiêu 10 tỷ USD thương mại hai chiều vào năm 2025, đồng thời định hình tầm nhìn hợp tác kinh tế bền vững hơn trong thập niên tới. ■

VIETNAM INT'L SOURCING EXPO 2025

Strengthening Vietnam-Philippines Business Ties

Vietnam is emerging as a golden destination for Philippine businesses. With a record 105 delegates representing more than 40 companies registered for the Vietnam International Sourcing Expo 2025, the largest number to date, the event highlights both the rising appeal of the Vietnamese market and the potential for broad cooperation between the two countries across sectors including agriculture, logistics, pharmaceuticals, e-commerce, healthcare, and education.

THU HUYEN

As of August 19, 2025, 105 delegates representing more than 40 Philippine enterprises had registered to attend the Vietnam International Sourcing Expo (September 4-6). This record surpasses last year's delegation of 70 representatives from just over 20 companies.

"This is the first time such a large number of Philippine entrepreneurs have registered for an international sourcing event in Vietnam," said Phung Van Thanh, Vietnam's Trade Counselor in the Philippines. "It confirms that Vietnam is becoming a prime destination for Philippine businesses seeking supply sources, investment opportunities, and market expansion."

This year's Philippine delegation

includes major corporations and business associations such as EDL Group, Airspeed Group of Companies, SPD Group, Lloyd Laboratories, MH Food Group, Prestige Paper Products, Executive Genesis Services, Helix Software Technologies, AM-Europharma Corporation, DM Global, Romac Services and Trading, KPP Powers Commodities, AgriPanalo, along with members of the Philippine Chamber of Commerce and Industry (PCCI) and the Philippine Exporters Confederation (Philexport).

Beyond attending the trade fair, companies will also meet regulators, join investment promotion conferences, take part in B2B sessions, and visit factories and production sites across Vietnam. The variety of sectors including logistics, pharmaceuticals, processed foods, education, healthcare, e-commerce, and consumer goods distribution shows that Philippine businesses now regard Vietnam as a full supply and service hub, no longer limited to agricultural products.

This shift is significant given the Philippines' domestic production still struggles to meet rising consumer demand. Positioned as a manufacturing hub in Southeast Asia, Vietnam offers Philippine businesses a reliable source of supply with competitive quality and pricing.

The expo thus represents more than a trade promotion event; it marks a turning point toward long-term cooperation, reflecting a shift from simple import-export relations to building shared supply chains and leveraging complementarities to expand into ASEAN and beyond. With close coordination, Vietnam and the Philippines are well placed to achieve US\$10 billion in two-way trade by 2025 while shaping a more sustainable economic partnership for the decade ahead. ■

Hà Nội hướng tới hệ sinh thái du lịch thông minh, trụ cột kinh tế sáng tạo đến năm 2030

Với mục tiêu năm 2025 cơ bản hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh và năm 2030 hoàn thiện nền tảng số, Hà Nội xác định du lịch sẽ trở thành một trong những trụ cột của kinh tế sáng tạo, đóng góp vào sức bật mới cho Thủ đô.

GIANG TÚ

Trong 02 ngày 19 và 20/8, Sở Du lịch Hà Nội tổ chức Hội thảo chuyên đề phát triển du lịch thông minh với 03 trọng tâm: Lữ hành, lưu trú và điểm đến. Đây không chỉ là hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, mà còn là diễn đàn hợp tác giữa chính quyền, doanh nghiệp du lịch và các đơn vị công nghệ, tạo nền tảng hình thành hệ sinh thái du lịch số.

Phát biểu tại sự kiện, ông Nguyễn Hữu Việt, Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin và Xúc tiến du lịch (Sở Du lịch Hà Nội), cho biết: Dựa trên các nghị quyết và kế hoạch chuyển đổi số của Trung ương và Thành phố, Hà Nội đặt mục tiêu đến năm 2025 cơ bản hình thành hệ sinh thái du lịch thông minh; đến năm 2030 hoàn thiện nền tảng số, đưa du lịch trở

thành một trong những trụ cột quan trọng của kinh tế sáng tạo Thủ đô.

Theo ông Việt, phát triển du lịch thông minh không chỉ dừng lại ở ứng dụng công nghệ, mà còn gắn với đổi mới tư duy quản lý, phát triển du lịch xanh và lấy du khách làm trung tâm. “Mỗi du khách đến với Thủ đô không chỉ tìm thấy sự tiện lợi, an toàn, mà còn được trải nghiệm những giá trị văn hóa, di sản độc đáo”, ông nhấn mạnh.

Đáng chú ý, mô hình du lịch thông minh của Hà Nội hướng tới sự kết nối 03 trụ cột lữ hành - lưu trú - điểm đến. Thay vì triển khai công nghệ riêng lẻ, Thành phố đang xây dựng nền tảng dữ liệu chung để doanh nghiệp có thể chia sẻ thông tin, phối hợp quảng bá và tạo ra các gói sản phẩm du lịch phong phú.

Trong lĩnh vực lữ hành, chuyển đổi số đã đi sâu vào toàn bộ chuỗi giá trị, không chỉ dừng lại ở quảng bá. Tại hội thảo, các chuyên gia giới thiệu nhiều giải pháp: Quản trị bán hàng đa kênh, tích hợp OTA, ứng dụng AI trong chăm sóc khách hàng và tối ưu hành trình du lịch.

Với lưu trú, xu hướng đặt phòng trực tuyến và nhu cầu trải nghiệm thông minh đang thúc đẩy khách sạn, homestay và resort đổi mới toàn diện. Các giải pháp nổi bật gồm: Hệ thống quản trị PMS tích hợp IoT (khóa thông minh, quản lý năng lượng), AI để điều chỉnh giá phòng linh hoạt, hay VR/AR cho phép khách tham quan phòng trước khi đặt.



Lễ hội Áo dài Du lịch Hà Nội là sự kiện thường niên được tổ chức nhằm tôn vinh vẻ đẹp của tà áo dài Việt Nam



Đối với điểm đến, công nghệ đang mở ra cơ hội tái hiện lịch sử và văn hóa theo cách sinh động hơn. Giải pháp Big Data, GIS, IoT giúp quản lý dòng khách và bảo tồn di sản; trong khi AR/VR mang đến trải nghiệm nhập vai, tái hiện bối cảnh quá khứ. Ứng dụng du lịch tích hợp bản đồ số, QR code đa ngôn ngữ hiện cũng đang được triển khai, hỗ trợ du khách tra cứu thông tin di tích, nhà hàng, khách sạn gần nhất.

Theo các chuyên gia, thách thức lớn nhất hiện nay là chi phí đầu tư và năng lực nhân sự. Việc số hóa toàn diện đòi hỏi doanh nghiệp phải sẵn sàng thay đổi, đồng thời cần có cơ chế hỗ trợ đào tạo kỹ năng số và xây dựng nền tảng dữ liệu mở để doanh nghiệp dễ dàng khai thác.

Ông Hà Văn Siêu, Phó Cục trưởng Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, nhấn mạnh: “Ngành du lịch đang phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch, với dự kiến năm 2025 đón trên 22 triệu lượt khách quốc tế và 120 - 130 triệu lượt khách nội địa. Đây là cơ hội vàng để bứt phá, nhưng cần tận dụng hiệu quả công nghệ số”.

Ông Siêu khẳng định, du lịch thông minh phải dựa trên 03 trụ cột: Công nghệ - con người - thể chế. Công nghệ hỗ trợ quản lý dữ liệu, vận hành và nâng cao trải nghiệm; con người là yếu tố quyết định thành công của chuyển đổi số; còn thể chế phải tạo hành lang pháp lý minh bạch, an toàn và bền vững.

Ba lĩnh vực trọng tâm lõi hành, lưu trú, điểm đến cần được số hóa toàn diện để nâng cao năng lực cạnh tranh. Doanh nghiệp phải chủ động đổi mới, cơ quan quản lý cần đóng vai trò kiến tạo, trong khi cơ sở đào tạo và giới chuyên gia phải đi trước một bước trong nghiên cứu và đào tạo nhân lực số.

Với định hướng chiến lược rõ ràng, cùng sự đồng hành của doanh nghiệp và giới chuyên gia, Hà Nội được kỳ vọng sẽ trở thành địa phương tiên phong, hình mẫu trong phát triển du lịch thông minh - không chỉ cho Việt Nam mà còn trong khu vực. ■

Hanoi Aims for Smart Pillar by 2030

With the goal of building a smart tourism ecosystem by 2025 and finalizing a digital platform by 2030, Hanoi has positioned tourism as a pillar of the creative economy, creating new driving force for the city.

GIANG TU

On August 19-20, the Hanoi Department of Tourism held a seminar on smart tourism development, focusing on travel, accommodation, and destinations. The event served not only as an experience-sharing activity but also as a platform for cooperation between the government, tourism businesses, and technology providers, laying the foundation for a digital tourism ecosystem.

Speaking at the event, Nguyen Huu Viet, Deputy Director of the Hanoi Tourism Information Center under the municipal Department of Tourism, said that, based on the resolutions and digital transformation plans of both central and local governments, Hanoi aims to establish a smart tourism ecosystem by 2025 and complete the digital platform by 2030, making tourism a key pillar of the city's creative economy.

According to Viet, developing smart tourism goes beyond applying technology; it also involves innovative management, promoting green tourism, and placing tourists at the center. “Every visitor to Hanoi not only enjoys convenience and safety but also experiences unique cultural and heritage values,” he emphasized.

Notably, Hanoi's smart tourism model seeks to integrate the three pillars of travel, accommodation, and destinations. Rather than implementing isolated technologies, the city is developing a shared data platform that enables businesses to exchange information, coordinate promotions, and offer diverse tourism packages.

In the tourism sector, digital transformation now spans the entire value chain, going beyond promotion. At the seminar, experts presented many solutions, including multi-channel sales management, Online Travel Agency (OTA) integration, Artificial Intelligence (AI) applications in customer care, and itinerary optimization.

In accommodation, the rise of online booking and demand for smart experiences are pushing hotels, homestays, and resorts to innovate broadly. Key solutions include Property Management System (PMS) systems integrated with the Internet of Things (IoT), AI for dynamic room pricing, and Virtual Reality/Augmented Reality (VR/AR) tools that let visitors preview rooms before booking.

For destinations, technology is creating opportunities to bring history and culture to life more vividly. Big Data, Geographic Information System (GIS), and IoT solutions help manage visitor flows and preserve heritage, while AR/VR offers immersive experiences that recreate historical contexts. Tourism apps with digital maps and multilingual QR codes are also being implemented, allowing visitors to

Tourism as Creative Economy

easily access information about nearby monuments, restaurants, and hotels.

Experts said that the main challenges today are investment costs and workforce capacity. Comprehensive digitalization requires businesses to be ready for change, along with mechanisms to support digital skills training and the development of an open data platform for easy business use.

Mr. Ha Van Sieu, Deputy Director General of the Vietnam National Authority of Tourism, said: "The tourism industry is recovering strongly after the pandemic, with an expected 22 million international visitors and 120-130 million domestic visitors in 2025. This is a golden opportunity, but it is essential to make effective use of digital technology."

He affirmed that smart tourism must rest on three pillars: technology, people, and institutions. Technology enables data management, operations, and enhanced experiences; people are the decisive factor in successful digital transformation; and institutions must provide a transparent, safe, and sustainable legal framework.



Hanoi is positioning tourism as a key pillar of its creative economy

The three core areas of travel, accommodation, and destinations must be fully digitalized to boost competitiveness. Travel businesses need to innovate proactively; management agencies should take a creative approach, and training institutions; and experts must stay ahead in developing and educating digital talent.

With a clear strategic direction and the support of businesses and experts, Hanoi is poised to become a pioneering locality and a model for smart tourism development - not only in Vietnam but across the region. ■

**VIETNAM
Business Forum**

Published by VCCI

EDITOR-IN-CHIEF: NGUYEN LINH ANH

DEPUTY EDITOR-IN-CHIEF: PHAM THE NAM

BOARD OF ADVISORS

PHAM TAN CONG, VCCI President & Chairman

NGUYEN QUANG VINH, VCCI Vice President

Designer: MINH NGHI

HEAD OFFICE

4th Floor, 9 Dao Duy Anh St., Hanoi

Tel: (84-24) 35743985/35743063

Fax: (84-24) 35743985

Email: vbfhanoi@gmail.com; vbf@vcci.com.vn

Website: www.vccinews.com

SOUTHERN REP. OFFICE

171 Vo Thi Sau St., HCM City

Tel: (84-28) 39321099/39321700

Fax: (84-28) 39321701

License 58/GP-BTTTT dated February 18, 2020. License 208/GP-BTTTT issued on July 30, 2024 amending and supplementing License 58/GP-BTTTT, and Document 3117/BTTTT-CBC issued on July 30, 2024 pertaining to adjustments in manchette and changes in leadership

Printed by the Trade Union Printing Company

PRICE: VND25,000



YOUR SUSTAINABLE INVESTMENT LOCATION

Since 1997



No. of
Industrial zones

05

Haiphong
& Quang Ninh



3,400 Ha +
Land Bank



7 Billion USD
Investments



170 +
Projects



European
management
standards



Eco-Industrial
Park Vietnam



info@deepc.vn



www.deepc.vn